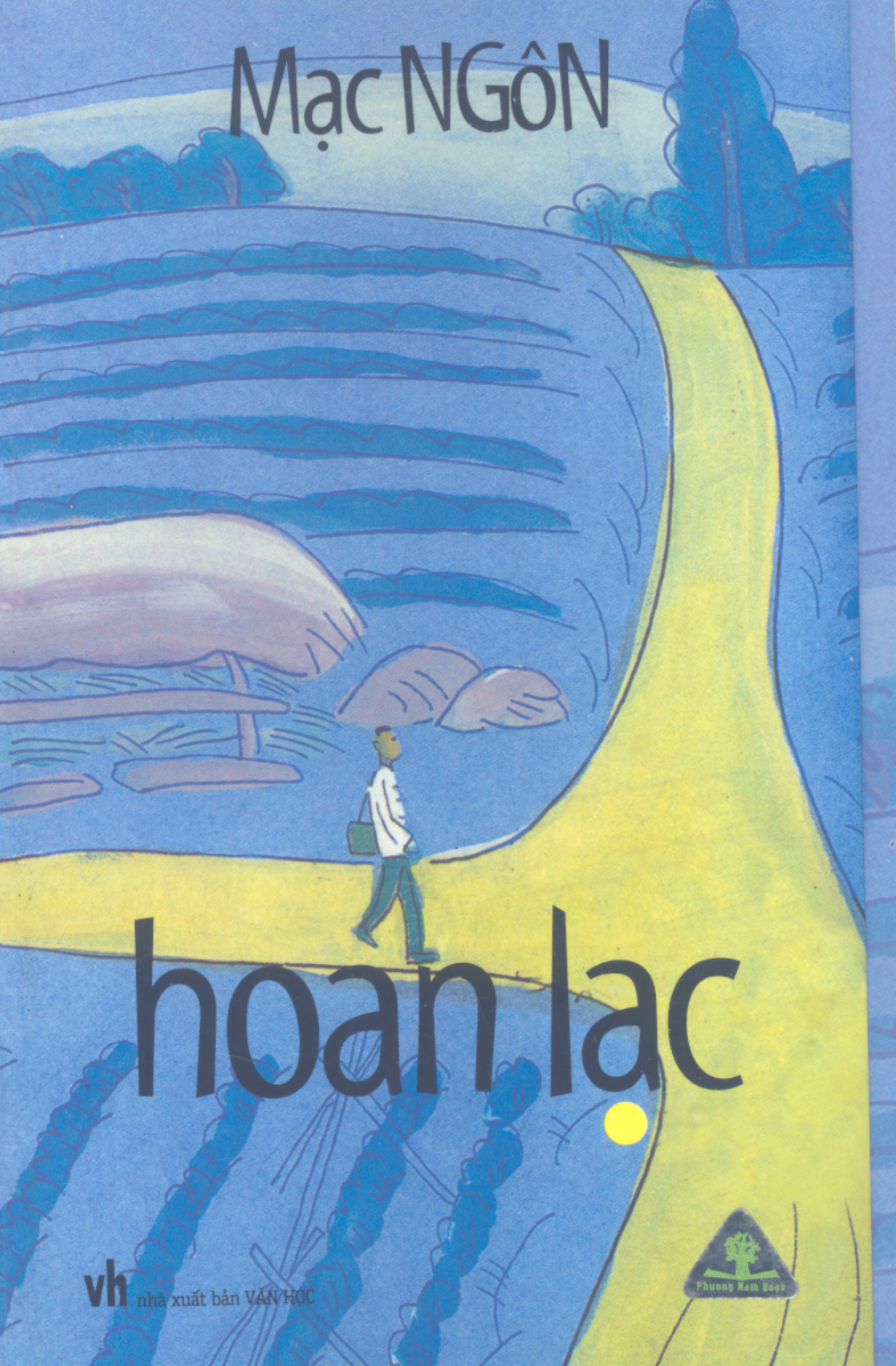


The background of the cover is a stylized illustration. A man in a white shirt and dark pants, carrying a green bag, walks along a yellow path that runs alongside a large, blue waterfall. The waterfall has horizontal blue lines representing water. In the background, there are blue trees and a large, light-colored rock formation. The overall color palette is dominated by blue and yellow.

Mạc NGÔN

hoan lạc

vh nhà xuất bản VĂN HỌC



Mạc NGÔN

hoan lạc

TRẦN TRUNG HỖ *dịch*

NHÀ XUẤT BẢN VĂN HỌC

“欢乐”越南文版由中国莫言作家授权方南文化公司出版

DỊCH THEO BẢN TIẾNG TRUNG “HOÀN LẠC”

NXB DÂN TỘC, 2004.

SÁCH ĐƯỢC NHÀ VĂN TRUNG QUỐC MẠC NGÔN

CHUYỂN GIAO BẢN QUYỀN CHO

CÔNG TY VĂN HÓA PHƯƠNG NAM

*... Một tác phẩm viết về những niềm hoan lạc
điên cuồng vào năm 1987, viết về con đường rời khỏi
gia đình không trở lại của một thanh niên. Trong
khu rừng rậm rịt, vòng vo, mơ hồ hỗn độn của từ ngữ
này, bất cứ lúc nào cũng có thể nghe thấy tiếng gõ của
số phận con người...*

Rời khỏi căn nhà tồi tàn, mốc thối vẫn bụi, giống như người vừa thoát khỏi cơn mộng du, anh rảo bước trên con đường hai bên là tường của những ngôi nhà mái ngói màu đỏ đầy bụi bặm. Bước chân anh xiêu vẹo vượt qua những đồng cỏ lưu cữu mùi mục nát từ năm này sang năm khác; trèo lên con đê lở lói với dòng nước xanh, đi thẳng vài trăm mét nữa, anh đã đến với cánh đồng mùa thu xanh tươi và rậm rạp. Hoa màu đang vào mùa đua nhau khoe sắc khiến anh có cảm giác mình như một con nhạn lạc bầy đang đập cánh một cách mệt mỏi trên trời cao, tâm tình đang kêu gào trong tuyệt vọng, thê lương. Anh biết, tất cả thế là đã hết, đã muộn. Màu xanh rợn ngợp của cánh đồng như những ánh chớp lóa mắt chiếu vào tâm hồn, biến tâm hồn anh trở nên hoang vắng. Hình như miệng anh đang ngoạm đầy cỏ vì anh cảm thấy cổ họng mình đầy vị cỏ dại đắng chát. Và anh, như loài bò, ngựa, lừa, dê... bắt đầu nhai cỏ, những nhúm cỏ khô khốc; tiếng nhai trệu trạo vang lên đều đặn, quai hàm liên tục hoạt động, tiếng răng nghiền ken kết vào nhau, hai dòng nước dãi xanh lè từ từ trào ra ở hai bên khóe miệng. Từ dạ dày, những tiếng kêu quái dị như tiếng kêu của loài quạ đen cũng bắt đầu vang lên. Đúng

lúc ấy anh quay người và nhìn khúc uốn cong của dòng sông đang được mặt trời chiều mùa thu dịu nhẹ chiếu rọi biến thành màu cam. Nước ở đây rất êm dềm phẳng lặng, trông như mặt gương được mạ một lớp đồng nhạt. Ảnh ngược của anh nằm yên trên những loài thủy thảo đang uốn éo và những con cá nhỏ màu đen dưới dòng nước. Anh không muốn gặp mọi người nữa. Anh đã từng nhiều lần tưởng tượng ra mình là một hình tượng phong lưu đầy khí thế ngồi trong giảng đường đại học: mặt như đánh phấn, môi tựa thoa son, mái tóc sắc như dao, lông mày như một nét mực; trong chiếc túi của bộ đồng phục giặt đến độ trắng toát luôn luôn giặt một chiếc bút máy Kim Tinh, một chiếc bút chì hình tam giác. Chiếc bóng dưới dòng sông vô tình làm cho hình bóng đẹp dễ trong tâm trí anh vỡ òa. Hình như một ngày nào đó của năm ngoái thì phải, anh Cả đã giáng một bạt tai thật mạnh vào gương mặt gầy gò của anh. Anh đã nhìn thấy khuôn mặt dài như mặt lạc đà của mình, hai hàng lông mày thô thiển như hai trái đậu, rậm và đen sì, môi vênh lên trời như môi của loài sơn dương đực đang trong lúc động tình, để lộ đôi hàm răng đen xỉn rất đặc trưng của cư dân vùng Đông Bắc. Phía trên vành môi đang vênh lên ấy có vài sợi râu thưa thớt đen vàng hỗn tạp. Một con cóc màu đen to tướng phóng vụt qua trên đầu chiếc bóng của anh làm những con sóng gợn lên lăn tăn. Anh đang nghĩ đến lời thầy giáo sinh vật râu hùm hàm én nói: Thời Thần Nông có một loại cóc có râu rất dài, thường gọi là “quái vật có sừng”. Trong lòng anh đột nhiên dâng lên một thứ cảm giác không lương thiện, vừa lạnh lẽo vừa chán chường. Anh cảm thấy không thoải mái. Mười năm trước, khi đứng bên bờ ao ngẫm cảnh, có một con cóc ba chân bơi ngang qua chiếc bóng của anh dưới nước. Rất

gian nan và kiên cường, con cóc bò lên mép nước rồi trốn vào trong mảng cỏ cây rậm rạp. Trông thấy cảnh ấy, không hiểu vì ghê sợ hay vì thương cảm mà nước mắt anh chảy ràn rụa trên má, nhưng cũng từ đó, hình ảnh con cóc bò một cách xiêu vẹo để lại dấu ấn vô cùng sâu đậm trong tâm trí anh. Lúc ấy anh chỉ mười bốn tuổi, bây giờ hai bốn, anh vẫn nhớ như in vẻ cô độc, vẻ phẫn nộ trên mặt con cóc và những giọt nước dãi vàng khè của nó dính trên lá cỏ xanh. Con sơn dương đang động tình, con quái vật có râu dài, con cóc có ba chân...

Anh chán ghét và buồn phiền quay đầu lại, bước thẳng một mạch theo hướng nam. Như một bàn cờ loang lổ, bình nguyên mệnh mông của vùng Đông Bắc trải dài tít tắp đến hết tầm mắt. Anh đã rõ tất cả. Mùa hè năm ngoái, trong cơn giận dữ điên cuồng, anh đã cao giọng gào lên:

- Tôi không bao giờ ca ngợi đất đai! Ai ca tụng đất đai, kẻ ấy sẽ trở thành kẻ thù không đội trời chung với tôi. Tôi căm thù màu xanh. Ai ca tụng màu xanh, kẻ ấy chính là kẻ còn đồ giết người không lưu huyết tích!

Đúng lúc ấy, anh có cảm giác trái tim mình - giống như một con bê đang bú mẹ - thúc mạnh vào lồng ngực, những đoạn ruột non như những con rắn quấn lấy dạ dày của anh. Lúc này, cánh đồng mệnh mông đang xanh ngát, những mảng màu xanh có thứ bậc không hoàn toàn trùng nhau. Màu xanh ấy cũng giống như một loại tình cảm có thứ bậc và một nhu cầu tình cảm có thứ bậc, chẳng khác nào mười mấy khuôn mặt khác nhau của một kẻ nguy quân tử. Đôi mắt vừa tiếp xúc với màu xanh, trái tim anh như một đôi chân mang ủng đi ngựa thúc thẳng vào dạ dày, anh cảm thấy mình như một con đĩa

phải vôi co tròn người lại, như một con ốc sên bị nước sôi tưới vào cuộn lại thành hình chữ "a" và giương hai chiếc sừng nhỏ xúu chống đỡ một cách tuyệt vọng hải hùng. Đĩa còn có tên là mã hoàng, thuộc loại động vật xoang tràng thích ăn loài rắn nước, bỏ chúng vào nồi đất sao khô rồi nghiền nát sẽ là một loại thuốc chuyên trị bệnh kiết lỵ. Anh cảm thấy cái màu xanh được người ta tán dương và ca tụng ấy vô cùng bẩn thỉu. Màu xanh là nơi ẩn tàng của bao nhiêu là thứ ứ tập, là chiếc thùng tàng trữ tinh dịch của trạm cung cấp giống ở trại lợn huyện. Cô gái làm ở đó có mái tóc dài chấm vai, đeo đôi găng tay bằng cao su đặc biệt đến độ có cảm giác chúng không tồn tại, cầm cái dụng cụ giao phối chứa đầy tinh dịch đi đến phía sau mông của con lợn nái non chọc vào - giống như đứa trẻ nghịch ngợm đang đùa với khẩu súng phun nước làm bằng ống tre - con lợn nái rên ư ử đầy khoái lạc, cô gái làm công việc phối giống ho lên một tiếng thật nghiêm trang. Thầy giáo sinh vật râu hùm hàm én có vẻ bị kích động, nói:

- Các em... loài tạp chủng đang chiếm ưu thế... Các em... Năm một chín năm tám, có một số thầy giáo trường chúng ta đã lấy được tinh dịch của sơn dương để phối cho thỏ nhà. Họ đã phạm phải sai lầm gì? Họ còn lấy giống lúa nước để cấy trên thân lau sậy, họ đã phạm phải sai lầm gì?

Hình như có hai tổ ong bị phá khuấy đang đeo hai bên tai anh, tiếng trả lời của các bạn trong lớp đều biến thành tiếng đập cánh của những con ong ngựa. Ánh nắng mặt trời gay gắt rọi xuống cây cỏ trong trạm phối giống lợn. Trong cái màu vàng rực ấy, anh trông thấy cô chuyên gia phối giống mặc chiếc áo choàng trắng đang múm chặt đôi môi hồng hào

đầy sức sống, ngúng nguẩy cặp mông đầy đặn trong chiếc áo choàng nhảy nhua tinh dịch đi về phía một con lợn Trường Bạch. Anh không thể quên được khuôn mặt mím môi nghiêng rắng trông có vẻ rất giận dữ của cô ta. Anh ngửi thấy mùi tanh nồng nồng của cái chất dịch nhảy nhẩy dính dính và trơn tuột như cá chạch tỏa ra từ trong ống thụ tinh trong suốt trên tay của cô chuyên gia. Sau này, khi làm bài thi môn sinh vật, anh cũng ngửi thấy mùi tanh nóng hôi hổi từ nước bốc lên tại chỗ cong của dòng sông bị ánh mặt trời mùa thu thiêu đốt suốt một ngày, là do những con cá chạch đã vùi đầu dưới đáy dòng sông, trong bùn bần phát tiết ra.

Anh không muốn ngoái đầu lại nữa, cho dù cái mùi tanh tanh nồng ấm kia đang hấp dẫn anh, cho dù toàn thân anh như một cây nến mềm oặt đang ngã về phía sức nóng ở bên phải. Anh rất sợ, anh biết cái mùi cá chạch ngấm mình dưới bùn đã phá hỏng kỳ thi năm ngoái của anh. Anh đã từng nảy sinh ý nghĩ dùng nước sôi tiêu diệt toàn bộ cá chạch trong thế giới này. Không thể được, và anh vẫn biết đó là một chứng bệnh về tinh thần, không cần phải nhọc tâm vọng tưởng nữa. Cuối cùng, ý chí bạc nhược của anh không thể ngăn cản được sự mê hoặc đến từ phía bên phải. Đôi mắt anh nhìn về phía trước, trong chớp mắt tất cả các mảng màu xanh đều biến thành những mảng bùn đặc sệt, và trong đó có muôn vàn con cá chạch đang kêu chín chít, trườn qua trườn lại, rồi trườn vào những chiếc lỗ nhỏ sâu hun hút. Anh nghiêng đầu quay về hướng tây. Dòng nước trong vắt ở khúc quanh của dòng sông phản chiếu đôi mắt trắng xám, chiếu rọi luôn cả những dục vọng thâm kín đáng xấu hổ ẩn tàng trong chiếc đầu của anh. Để trốn chạy khỏi cái hình ảnh đáng ghét của chính mình

trong làn nước, một cách không cảm giác, anh vớt chiếc kính cận ra thật xa. Nó rơi vào đám cỏ hương bồ màu xanh điểm những nét úa vàng. Trong một cảm giác mơ hồ, anh trông thấy những cành lá hương bồ đang lấp lánh màu cà phê nhạt, rất ấm nhưng cũng rất cô độc. Lúc ấy, tất cả màu sắc và cảnh vật đều chất chứa vẻ thê lương và sầu muộn trong mắt anh. Năm con vịt và bốn con ngỗng trắng đang chạy ra khỏi những đám rau bên cạnh khúc quanh của dòng sông và đang rộng cánh chạy ào xuống mặt nước, phía sau chúng là một lão già trông như con yêu quái mặt xanh trong truyền thuyết, đang đuổi theo một con vịt bị thương, tay lão giơ cao một chiếc roi da trâu đánh mạnh vào nó. Mỗi ngọn roi bổ xuống, con vịt lại lặn một vòng, giãy giụa rồi đứng dậy, chiếc cổ như lò xo rướn lên thụp xuống, cái mồm rộng ngoác ra kêu lên những tiếng cạc cạc rề rề. Lão già lùi lại hai bước, chiếc roi lại được đưa lên cao - như một con rồng uốn lượn rồi thẳng đuột ra, vút xuống - lần này thì ngay vào cổ con vịt. Chiếc cổ đang du đưa đứt lìa, như thể người ta dùng một con dao thật sắc chém vào thân cây cao lương, một vài chiếc lông bé xíu bay lên. Anh nghe rõ tiếng rít rợn người của đường roi, trái tim anh như bị xẻ ra làm đôi trong tiếng rít ấy. Đứng bên kia dòng sông, cách anh một dòng nước cong mang mùi vị tanh nồng của những con cá chạch, lão già mặt xanh gào lên:

- Là vịt của mày à? Là vịt của mày, ta cũng chẳng ngần. Mày hãy chống mắt lên mà xem đây, nó ăn rau của ta, ta phải giết nó. Kẻ nào dám ăn rau của ta, ta đánh chết kẻ ấy!

Anh sợ hãi, lúng túng buông đôi tay đang che ngang đôi lông mày xuống, đứng như trời trồng bên này sông, trần trối

nhìn lão già đang múa may quay cuồng như một con vượn ở phía bên kia. Toàn thân anh tê dại như một cây gỗ mục. Lão già nhặt con vịt chết lên, túm ngay vào chỗ chiếc cổ đã bị chặt đứt, hươ hươ mấy vòng rồi dùng sức ném sang. Con vịt lộn nhào trên không như chiếc máy bay bị đạn phòng không trong chiến tranh rồi rơi xuống dòng làm nước sông màu xanh lục bắn lên trông như một đóa hoa cúc đen đang nở trước mắt anh.

- Mày không phục à? - Lão già hỏi. - Không phục thì lên thôn mà kiện. Có lý đi khắp thiên hạ, vô lý một tắc khó dời! Hảo hán gây chuyện hảo hán chịu trách nhiệm, tên ta là Vương Thiên Tứ, ngoại hiệu là Ông Trời. Mày cứ đi kiện đi!

Anh cảm thấy đầu mình đau nhức, mơ mơ hồ hồ đứng yên nhìn lão. Đột nhiên anh nhìn thấy lão già tự xưng là Ông Trời ấy cầm bật tiếng gào thét, tiếng chửi bới, một cánh tay đưa lên cao và một chân giơ lên, như một diễn viên múa quay một vòng rồi chúi đầu xuống đất, chẳng khác nào một con vịt đang cúi xuống ăn rau. Trên dòng sông, vịt và ngỗng đang giao phối hỗn loạn, con vịt chết thì đang nổi phập phù, lật vổng lên trời. Lão già đang bò trên đám rau phía bên kia bờ sông, lên cơn co giật. Giống như một tên sát nhân, anh kinh hoàng co giò bỏ chạy. Mùi vị nồng ấm nơi khúc sông cong đường như trở nên lạnh lẽo. Anh cảm thấy bắt đầu sợ hãi kế hoạch của chính mình. Anh chạy, chiếc bình nặng trĩu đập vào xương hông đau nhói. Anh nhắm mắt chạy về phía trước, chạy trốn cái chết, chạy trốn nỗi sợ hãi, suýt chút nữa thì đâm sầm vào chiếc sừng cong nhọn hoắt của một con bò đi trên đường. May mà con bò rất nhân từ khẽ lắc đầu để tránh thân hình anh đổ ập vào sừng nó. Nó đang kéo một chiếc xe vừa to vừa cũ nát,

trên đó chất mười mấy bó lúa chín, những bông lúa vươn ra ngoài thùng xe trông như đuôi của loài chuột hoang. Ngồi trên xe là một người đàn ông và một người đàn bà, xét về mặt tuổi tác thì là hai mẹ con, nhưng xét về mặt biểu hiện tình cảm thì là vợ chồng. Anh lại vừa thoáng ngửi thấy mùi cá chạch, nhưng nó lại lẫn lộn với mùi tanh của giống ba ba. Anh cảm thấy chán ghét, một nỗi chán ghét màu xanh lục như đang muốn trào ra khỏi cổ họng.

- Đui rồi à? - Gã đàn ông trẻ ngồi trên xe rhe răng như răng lợn chửi.

Anh hoang mang mơ hồ nhìn gã. Gã lại cất tiếng:

- Vĩnh Lạc!

Gã gọi tên cúng cơm của anh. Anh cảm thấy một nỗi sỉ nhục đầy ắp trong lòng.

- Vĩnh Lạc à, mày học quá nhiều thành ra điên tàng rồi đó. Thi đại học à? Đâu có dễ thế. Mợ của bố mày đâu có phải chôn nơi phong thủy tốt lành, thi đến bạc đầu mày cũng không đỗ nổi đâu. Mau về đời mợ cho bố đi thì may ra!

Người đàn bà cười lên khàn khạch, điệu cười khiến lông tóc anh muốn dựng đứng cả lên, tiếng cười như của quỷ dữ giữa thanh thiên bạch nhật. Người đàn bà khoảng năm mươi tuổi ấy đưa ngón tay dí dí vào trán của gã đàn ông, mắng yêu:

- Con trai ơi! Nói năng chi mà vô tình thế!

Gã đàn ông cười nhún nhở, dùng chiếc roi dài chọc vào người anh mấy cái, quát lớn:

- Tránh đường! Chớ khôn không đứng giữa đường!

Như một cái máy, anh tránh sang một bên để cho con bò và những bó lúa trên chiếc xe bò vượt qua sát trước ngực mình. Gã đàn ông gục đầu vào lòng người đàn bà, bà ta đang vuốt ve gương mặt gã. Bỗng nhiên anh nhớ lại những gì vừa trông thấy, người đàn bà có hàm răng còn đen hơn cả cốt chó, mái tóc thưa thớt bóng mượt như bị chó liếm. Chiếc xe xiêu xiêu vẹo vẹo đi đã khá xa, anh chửi thầm trong bụng:

- Lão Kiến Thương! Tao ỉa vào mặt mẹ vợ già của lão!

Lời chửi vừa nghĩ ra, ngay lập tức anh thấy hối hận vì nhận ra những lời lẽ rất bẩn thỉu ấy chẳng phù hợp tí nào với thân phận của anh. Mẹ đàn bà có cái tên mà anh gọi là “mẹ vợ già” ấy vốn là mẹ vợ của Kiến Thương; con gái đi theo người khác, mẹ ta bèn thế vào vị trí của con mình. Mấy năm trước, mẹ ta tác oai tác quái nên có biệt hiệu là Tam Tiên Cô. Thầy giáo La trẻ người non dạ vứt giáo án xuống bàn, miệng thầy há to đến tận mang tai, dưới chiếc mũi chỉ còn lại chiếc cằm lúng lúng:

- Tam Tiên Cô chỉ mới bốn lăm tuổi, vẫn cứ còn trẻ, vì sao không thể mang giày thêu hoa, mặc váy ngắn? Tại sao không thể đánh phấn son, không đeo đồ nữ trang? Trường khu có thể phê bình bà ta can thiệp vào tự do hôn nhân của Tiểu Cẩn, không nên phê bình bà ta trang điểm lòe loẹt. Người Trung Quốc rất chóng già nhưng chỉ mới bốn lăm đã gọi là già chưa? Tuổi ấy không thể yêu đương, không thể kết hôn được sao? Từ góc độ ấy mà xét, tôi cho rằng Tam Tiên Cô là người phụ nữ ít chịu ràng buộc bởi tư tưởng phong kiến nhất trong khu giải phóng...

Anh và bạn học đang chăm chú nhìn cái miệng mở ra ngậm lại trên khuôn mặt thầy giáo La. Tất cả đều không biết trong miệng thầy đang chảy ra một chất dịch của ong chúa hay là thuốc trừ sâu. Dịch ong chúa cũng được, thuốc trừ sâu cũng xong, tất cả đều được nuốt trôi vào bụng không sót giọt nào. Anh và tất cả các bạn đều cười ầm lên, cười một cách điên cuồng, có phần dâm tà và ác độc. Từng tràng cười liên tiếp, tràng nọ nối tràng kia, chấn động không khí, đến nỗi những tấm cửa kính cũng rung rinh; học sinh lớp mười, lớp mười một ở những phòng học kế bên đang trong giờ toán với một mở công thức hư vô lúc ẩn lúc hiện và giờ lịch sử Ai Cập mù mờ như mây khói đứng bật cả dậy, ủa ra cửa sổ cửa lớn, mặt trắng bệch thất thần. Một cô giáo mặt đầy nốt ruồi dùng cây thước đẩy đẩy vào cánh cửa sổ - đầu cây thước có gắn một chiếc ốc vít kim loại sáng lấp lánh, cánh cửa kính phát ra những tiếng kêu đau đớn - tức giận nhìn cái mồm đang ngoác đến tận mang tai của thầy La rồi gắng hết sức ho lên mấy tiếng. Giọng thầy La kiên định và trang trọng như của thầy bí thư Đảng ủy, nói:

- Phải sửa sai cho Tam Tiên Cô! Các em đồng ý hay không?

Anh dùng toàn bộ sức lực gào lên: Đồng ý! Anh đã gào bằng một giọng thật trầm để phun hết những gì chất chứa trong lòng sau mười năm bị kềm nén, ngói trên mái chấn động. Anh biết, trong tổng số tám mươi học sinh ở cái lớp gọi là "lớp ôn tập" ấy, giọng nói của anh chỉ thuộc hạng vừa, thậm chí không bằng con bé có biệt danh Donia trong lớp. Từ cái miệng thật nhỏ trên cái đầu nhỏ và tất nhiên là bộ óc cũng nhỏ xíu như óc gà của nó, tại sao lại có thể phát xuất ra một âm thanh vừa cao vừa sắc nhọn như thế, đúng là một kỳ tích! Gương

mặt cô giáo dạy sử như nở phình ra, vô số nốt ruồi sáng rực lên như những vì sao lấp lánh. Đêm nay sao sáng đầy trời, anh nghĩ đến chuyện cô giáo dạy sử vì thấy trong bữa ăn của học sinh quá ít thịt mà chửi nhau với lão Dương mặt rỗ. Cô chửi mặt lão Dương giống hệt “củ cải bị gà mổ”; lão Dương chỉ nói: Còn cô thì quá đẹp, thiên hạ đệ nhất mỹ nhân, “đêm nay sao sáng đầy trời”. Cô giáo dạy sử ôm mặt bỏ chạy, còn lão Dương mặt rỗ thì gõ vào mâm và hát một đoạn ca kịch. Sau đó, nghe đâu là cô giáo dạy sử đã nhờ người đến tận Thiên Tân mua về cả một rương kem tẩy nốt ruồi, lại còn đến phòng thí nghiệm hóa học xin một lọ axit sunfuric để sẵn, trong tình huống dùng kem không có công hiệu thì sẽ dùng loại axit này chấm vào nốt ruồi để đốt cháy nó. Thầy giáo hóa học nói: “Đêm nay sao sáng đầy trời” và “Củ cải bị gà mổ”, cái nào đẹp hơn? Nghe đâu là cô giáo dạy sử đứng lặng hồi lâu rồi đặt lọ axit xuống, bỏ ra khỏi phòng. Lúc này, cô giáo dạy sử đang diên tiết lời mệnh cửa sổ, gào khản cổ để dọa học sinh. Bí thư Đảng ủy - người đáng kính trong trường - cũng chạy ra khỏi phòng làm việc, chẳng hiểu chuyện gì đang xảy ra, đứng ngơ ngác ở giữa sân trường rồi như thằng mù sờ voi đi đến bên cạnh dây phòng học, dùng một chất giọng thật trang nghiêm, bên trong nhu hòa nhưng bên ngoài rất cứng cỏi, quát lớn: Không cho phép cao giọng làm ồn! Quát xong thì thấy bỏ đi, dáng xiêu vẹo, quỳnh quáng như một con chó bị lạc nhà, như con cá bị mắc lưới. Anh nghĩ: Không cho phép cao giọng làm ồn, lẽ nào lại có chuyện thấp giọng làm ồn sao? Khi anh lật cuốn từ điển ra thì chuông hết giờ reo vang.

Lúc này anh mới cảm nhận được một cách rõ ràng âm thanh lạo xạo vang lên từ chiếc bánh xe cao su mòn vẹt nghiêng

xuống đường làm vỡ tan những mảnh đất bùn khô cong từ dạo hè. Chen lẫn trong tiếng vỗ lạo xạo của những mảng bùn là tiếng kêu rin rít của bánh xe cao su bơm hơi quá căng. Loại âm thanh này có tính co giãn, giống như âm thanh bật lên từ dây đàn. Những bông lúa mập mạp, nặng trĩu thông xuống khỏi thùng xe đua cọt với những chiếc nan hoa trên bánh xe. Không biết những chiếc nan hoa này có ngứa hay không nhưng anh thì cảm thấy lông trên toàn thân thể mình dựng lên, ngứa ngáy vô cùng. Chiếc xe bò xiêu xiêu vẹo vẹo, giống như một đám mây màu vàng ảm, như một giấc mơ nồng, như một bát đậu tương lên men đặc quánh... đang dần dần rời xa anh, xa lắm. Trên con đường đất chứng nhân cho khoảng cách giữa anh và chiếc xe bò, một làn mây mù năm màu từ từ xông lên. Như người hốt nhiên đại ngộ, anh nghe thấy một tiếng ca xa xăm, thê lương. Lúc ấy, anh vẫn chưa sinh ra đời, khắp nơi đều là gai góc và hoa tươi, bụi rậm và đầm lầy, khủng long và hổ phách. Ánh mặt trời chiếu gay gắt đến độ trái đất đỏ mỏ hôi đầm đìa. Trong những khu rừng nguyên sinh rậm rạp, mùi nhựa tùng thơm ngát không gian. Một con ruồi đẹp rực rỡ đang dùng những chiếc chân vô cùng lạnh lẽo nhúng nhựa tùng bôi lên đôi cánh của mình; một con nhện tám chân đang dùng một vạm lằn nhả nài để chế ngự một nghìn lần lo lắng, từ từ di chuyển đến chỗ con ruồi... Rừng rậm nguyên thủy vẫn cứ ngào ngạt mùi nhựa tùng... Anh trần trở bất an, toàn thân nhẩy nhụa... Trong cái chớp mắt ấy, một giọt nhựa nặng đã rơi xuống, cố định kẻ làm nhục và kẻ bị làm nhục ở một vị trí đồng đẳng và thê lương như nhau. Nước biển dâng lên chậm chạp, thương hải tang điền, một đứa bé chân trần đang đi trên bờ biển, cảm thấy gót chân mình đập phải một vật cộm. Nó cúi người nhặt lên

một giọt nước mắt từ thời xa xưa đưa cho bố xem. Bố nó dùng vạt áo lau cát bụi bám trên giọt nước mắt, đưa lên cao hướng về mặt trời - mặt trời xưa cũ, nói: Con trai, đây là hồ phách. Hãy giữ gìn cẩn thận đem về đưa cho mẹ bán lấy tiền mua thuốc. Khi anh học đến bài "hồ phách", có lẽ tuổi của anh cũng bằng thằng bé chân trần kia. Chẳng bao lâu sau, một cô gái có khuôn mặt to bè như chiếc quạt nhật được một viên kim cương, được thưởng ba nghìn đồng, đồng thời được gọi vào xưởng để làm công nhân. Ngày đêm anh mơ tưởng mình sẽ nhặt được một viên kim cương, mỗi lần cuốc đất trồng đậu, lười cuốc va vào vật gì cứng cứng kêu lên khô khốc là tìm anh đập rợn lên, ôm ấp một hy vọng tràn trề, anh cúi xuống và nhặt lên những viên đá hình trứng vệt màu hồng phấn.

Chiếc xe bò chở lúa, chở Kiến Thương có hàm răng đen như cứt chó và "mụ vợ già" có hàm răng còn đen siêu cứt chó đang ngả nghiêng, quay ngoắt sang con đường đi vào làng. Cội nguồn của sự ấm áp biến mất, những sắc màu rực rỡ của cầu vồng và mùi nhựa tùng hình như chưa bao giờ xuất hiện. Trải dài trước mắt anh lúc này là con đường đất thẳng tắp trắng nhờ, phía đông con đường là những mảng màu xanh bần thiu, phía tây con đường là khúc sông cong tanh tưởi đang lạnh lẽo thấu nhập vào tâm can anh. Phía bắc của khúc cong, dưới tán của hai cây huệ quỳ, một chiếc vó đang được giăng ra, một ông già mập mạp trắng trẻo đang cất vó. Khi chiếc vó được kéo lên mặt nước, các mắt lưới đều giăng kín một màng hồng mạc. Màng hồng mạc tí tách vỡ, nước xanh hội tụ ở đỉnh mút của lưới và như một chuỗi ngọc trai tí tách rơi xuống. Cá lớn cá bé giẫy giụa tuyệt vọng trong vó. Ông già mập mạp đưa một tay nắm lấy mép lưới, một tay cầm chiếc gáo được nối dài

bởi một đoạn tre thẳng đập đập lên lưới, tất cả cá đều tự động chui vào trong gáo, những chiếc vảy bạc lấp lóa. Anh tính toán một cách đại khái rằng, một trăm mười tiếng đồng hồ trước, anh không nói không rằng ngồi giữa hai tán lá của hai cây huệ quỳ, ông già mặt trắng ở bên phải, anh chăm chú nhìn ông ta cần mẫn cất vó.

- Năm nay thế nào, hoàng đế Vĩnh Lạc? Thi đã năm lần, lần nào cũng rơi tự do. Đừng nóng vội, cứ thi nữa đi. Sách "Tam tự kinh" ghi, Lương Hạo tám mươi tuổi còn thi đỗ trạng nguyên. Cậu bao nhiêu tuổi?

Anh lạnh lùng nhìn gương mặt trắng trẻo của nguyên phó bí thư Đảng ủy công xã đã nghỉ hưu mà nghĩ đến những chiếc bánh bao hấp chưa kịp chín ở nhà ăn trong trường. Trong "Nho lâm ngoại sử", Phạm Tiến thi đỗ thì hét toáng lên: Đỗ rồi! Đỗ rồi! Tôi đỗ rồi! Và lão ta vắt con gà đang ôm trong bụng chuẩn bị đi bán, cứ thế chạy trên đường, đầu va chân quệt, lao cả xuống bùn nhơ... Hôm nay có bài khảo sát, thầy giáo Chương gầy chắt như một con chó sói khom chiếc lưng gù, cổ lệch sang một bên, vai bên phải như cái bươu lạc đà cao ngất, vừa giảng vừa đi đi lại lại trên chiếc bục xếp bằng gạch bóc dưới mộ lên. Đôi mắt thầy cứ nhìn xuống bục giảng dưới chân mình, hình như thầy đánh rơi mấy đồng xu và chúng đã chui tọt xuống dưới các kẽ hở. Dưới giếng Trần Phi có hàng vạn đồng tiền kẽm... Ôi! Người đàn bà này... - Tề Văn Đống!... Trong ánh sáng mờ mờ của những đồng bạc kẽm dưới nước, anh nghe thấy thầy giáo dạy ngữ văn dùng thanh âm của loài diều hâu gọi tên mình. Một cách vô thức, anh đứng dậy, trước mắt là những đồng kẽm một xu, hai xu, năm xu... đang chuyển

động. Tác giả của “Nho lâm ngoại sử” là ai? Thầy giáo ngữ văn giống như Từ Hy thái hậu đang truy hỏi. Bỗng nhiên nước mắt anh chảy dài, lấp bắp: Trần Phi... Thầy giáo ngữ văn như một con gà trống đang rứt cổ rứt chân đi trên tuyết trong những ngày đông tháng chạp thỉnh linh bị nước đọng lâu ngày trên mái đồ ào xuống người. Điều bộ con gà trống lúc ấy thế nào thì điều bộ của thầy giáo ngữ văn lúc này giống hệt như thế. Cái bướu lạc đà trên vai thầy vênh lên lắc lư như đầu con gà trống, bụng dính liền với đầu, hai cánh hình như đã bị trọng thương. Trước mắt anh, những đồng xu kẽm đã biến mất, những tia nắng xuyên qua kẽ lá của cây bạch dương, xuyên qua khung kính cửa sổ cũ nát và chiếu lên bàn học của anh thành những đồng xu hình tròn. Tất cả học sinh đồng loạt cười lên một cách thô thiển và ngớ ngẩn, không khí lớp học đặc sánh, đen ngòm và chết chóc. Những con dơi chao cánh làm cho bụi đọng lâu ngày trên xà gỗ lả tả rơi xuống trên cổ của Mã Bạch Tinh đang ngồi trước mặt anh. Trên cổ con bé có một cái bớt đen, lớn hơn hạt đậu, lâu nay anh cứ cho rằng đó là vua của loài chấy rận. Bên ngoài cửa sổ, lá cây bỗng nhiên lao xao, những chiếc bóng nắng ngả nghiêng hoan lạc. Học sinh lớp trên đang học thể dục ở sân vận động; ngoài đồng nông dân đang quất tháo trâu bò: Y liệt! Rẽ sang phải; Y la! Rẽ sang trái! Tiếng roi vun vút vang đến tận tai anh. Anh đang thể nghiệm một cảm giác mà từ xưa đến nay chưa hề biết đến: Vì bị áp bức và sợ hãi quá độ mà sản sinh một loại khoái cảm tội lỗi rất mạnh mẽ. Thầy giáo nói: Ngồi xuống đi! Tề Văn Đống tiên sinh! Trước khi ngồi xuống, anh lấp bắp chuộc tội: Ngô Kính Tử... là Ngô Kính Tử...

Ông già to béo nguyên là phó bí thư Đảng ủy công xã đứng dậy, những tảng thịt trên thân thể ông ta như chùng

xuống, phần nhiều đều dùn lại phía trên chiếc thất lưng bằng da trâu được đệm lót bằng ba mươi hai sợi bông Thanh Đảo, nung núc rung rinh. Ông ta nắm chắc sợi dây thừng to tướng, dùng sức kéo lưới. Chiếc lưới nổi lên mặt nước, trống không, chẳng có con cá nào, trên mép lưới chỉ dính vài cọng rong rêu. Ông ta làu bầu trong miệng rồi thả lưới chìm xuống nước. Trên đầu một nhánh cây huệ quỳ, một con ong ngựa có chiếc bụng màu hồng phấn đang bò cô độc. Ông già lấy một miếng thuốc ra kẹp giữa hai ngón tay thô như những chiếc lạp xưởng, dùng một chiếc bật lửa ga đốt thuốc. Một đốm lửa xanh nhờ nhờ trên đầu chiếc bật lửa. Ông ta nói:

- Đây là chiếc bật lửa của con nuôi ta mua tặng đấy. Cậu có biết con nuôi ta không? Tên nó là Kim Tinh.

Anh nhớ ra gã thiếu niên đặc chí cùng học một lớp tên Kim Tinh. Cậu ta đã tốt nghiệp đại học, còn anh thì vẫn đang nghiền ngấu những kiến thức của bậc phổ thông. Bố nuôi Kim Tinh ho ra một bài đờm vương màu khói thuốc lá và phun mạnh xuống dòng sông. Một con cá phóng vút lên đớp lấy.

- Con nuôi ta đã được phân công vào Quốc vụ viện làm thư ký. Quốc vụ viện! Cậu nghe qua bao giờ chưa? Nó đeo huy hiệu của Quốc vụ viện to bằng miệng chén uống trà! Bây giờ không có chức vụ nào ta muốn xin cho ai đó mà không được. Bố vợ của nó lại là một cán bộ cao cấp trong quân đội, có một cái nhà xây theo kiểu Tây to dùm, toàn bộ được thiết kế bằng kính màu, nghe đâu phải hết gần hai nghìn mét vuông kính.

Trong lời tụng ca của ông ta về đứa con nuôi, anh cảm thấy một nỗi nhục nhã xen lẫn giận dữ không thể gọi tên dâng lên trong lòng. Người trong thôn truyền nhau rằng, mẹ của

Kim Tinh già nhân ngãi non vợ chồng với phó bí thư. Ông ta lại tiếp tục kéo vó, vẫn trống không, chỉ có nước trong chảy xuống ròng ròng, ngay một chiếc vảy cá cũng không có, mấy cọng rong rêu vẫn nằm nguyên vị trí cũ, xanh đến nhức mắt. Nét mặt cự phó bí thư có vẻ giận dữ, ông ta văng tục:

- Mẹ kiếp! Bỏ Tát đánh rắm! Cá đi đâu hết rồi kia?

Qua ánh mắt liếc nhìn một cách hằn học của ông ta, anh biết là mình nên rời khỏi chỗ này. Anh cảm thấy ở nông thôn những năm trước mà có những tay cường hào ác bá mới tự tay kéo vó để kiếm cá như thế này là một hồng phúc của người nông dân, cho dù ông ta ngày ngày kéo lưới kiếm tiền nhưng cứ đến tháng là nhà nước phải trả cho ông ta hàng trăm đồng tiền lương. Anh đau đớn vì sự bất công của cuộc đời. Trong quá khứ anh đã từng nghĩ như vậy nên quyết tâm vào đại học. Nghĩ đến đại học, anh chột rùng mình. Vừa lúc ấy, bí thư chỉ bộ thôn đi đến. Mắt ông ta đỏ quạch vì rượu, đầu lưới thì đã cứng lại:

- Lão lợn trắng! Được bao nhiêu cá?

- Ngay cả một cái vảy cá cũng không có! - Phó bí thư mấp nói.

- Trong làng đang họp bàn về sinh đẻ có kế hoạch, đang chờ cá của ông bỏ vào nồi đấy!

- Lão Vu mồm to có đến không? Cá của ta đây đem cho mèo ăn còn hơn cho lão. Đồ trướng thối mà bắt con gái nhà khuê các nuôi làm sao được!

- Lão lợn trắng! Xương ông không cứng mà sao miệng lại cứng thế! Ông cũng đã từng làm phó bí thư công xã rồi cơ

mà. Vứt bộ lông đi thì phượng hoàng cũng như gà mái, hổ lạc xuống đồng bằng thì bị chó khinh khi!

- Khi lão đây đang làm phó bí thư công xã, tay họ Vu này ngày nào cũng rót nước pha trà cho lão, còn ông chỉ là một thằng nhóc tạp chủng vẫn còn ăn cứt gà!

- Tôi đã gia nhập Đảng từ năm bảy tư đấy nhé! - Bí thư thôn nói.

- Ai mà chẳng biết mẹ ông cởi quần để đổi lấy tấm thẻ Đảng cho ông? - Phó bí thư mập nói. - Khi lão đây gia nhập Đảng, lão đã đem đầu mình giắt trên thắt lưng, vào sinh ra tử. Tấm thẻ Đảng của lão là đem tính mạng ra mà đổi, còn thẻ Đảng của ông là do mẹ ông cởi dây lưng quần mà đổi lấy!

Vừa nói, ông ta vừa kéo chiếc vó lên. Trong lưới có một con cóc đen đang trừng đôi mắt lấp lánh nhìn mọi người. Chiếc dây thừng được thả ra vội vàng, tấm lưới chìm xuống dòng nước.

- Xúi quẩy! Xúi quẩy! Xúi quẩy! - Nói xong, ông ta nhổ một bãi nước bọt.

Khúc sông ở chỗ hai cây hòe này thường rất nhiều cá, và lúc ấy cá cũng đang bơi lội dày đặc, lấp loáng dưới nước, phía trên chiếc lưới. Nhưng vó của phó bí thư lại chẳng bắt được con nào, có lẽ sự xúi quẩy của ông ta đúng là do anh mang đến. Ông ta phải cầm đầu xuống nước mà chết cho rồi! Nhưng ngay lập tức, sự tức giận của anh lắng dịu vì những hồi ức về của Kiến Thương và “mụ vợ già” của lão ta cầm chiếc roi ngựa cùng với những bó lúa choán lấy tâm trí. Anh quay người đi thẳng về phía nam, nhưng chỉ đi được ba bước là anh lại chìm vào cơn mộng du.

Lúc này thì bóng đêm đã bắt đầu bao phủ, sương đêm màu tím nhạt mờ mịn như vờn tay là có thể sờ thấy. Qua khe hở thưa thớt của những cây đay, anh nhìn thấy vầng thái dương méo mó thoi thóp chút hơi tàn đổ up xuống một đám mây xanh có hình đỉnh núi. Bởi ngồi trên nấm mồ cô đơn của một cô gái - nấm mồ hình bầu vú căng mọng - anh mới có thể trông thấy vầng thái dương méo mó, nhàu nát. Tiếng côn trùng mùa thu đang ca những khúc ca buồn thảm trong ánh hoàng hôn với đủ loại tạp âm. Có mọi hết ruột gan khô khốc của anh ra, anh cũng không thể nào mô phỏng được tiếng ca của chúng để ghi thành những từ tượng thanh. Đầu óc anh đang choáng, một trạng thái choáng rất nhẹ nhàng, trong đó có pha lẫn cảm giác hạnh phúc. Rừng đay thẳng tắp và diêm lệ bao quanh phần mộ, cũng có nghĩa là bao quanh anh. Trên những cành cây màu vàng sẫm thanh khiết là tầng tầng lớp lớp những tán lá màu xanh hình chân vịt đâm thẳng lên trời, những bông hoa mỏng màu trắng sữa nằm cánh với nhụy hoa màu đỏ phân bố đều đặn trên tất cả các cành nhỏ, mỗi cành khoảng bốn năm đoá. Khi gió thổi qua, thân cây xao động, vô số cánh hoa rời cành, chấp chới trong không gian. Chung quanh anh, bướm phấn bay chập chờn, dịu dàng và lạnh như hoa tuyết. Bướm phấn vây lấy anh, cũng là vây lấy ngôi mộ mọc đầy cỏ vàng hoa lam. Anh nhớ một cách rõ ràng hình dáng của cô ấy - người nằm yên dưới phần mộ này: đôi mắt màu xám xám vừa to vừa buồn bã, ngay trên đỉnh đầu có một nhúm tóc trắng như tuyết, có lẽ phải đến bốn năm mươi sợi. Ngoài nhúm tóc trắng trên, còn lại tất cả đều đen, đen đến độ bóng mượt. Thanh niên trong làng đặt cho cô cái tên rất dài: Con bò cái đầu hoa. Khi anh đang nghĩ về cô, đích xác là anh đang cảm nhận được

rằng, cô đúng là một con bò cái bé nhỏ thiện lương. Trong đôi mắt màu xám của cô luôn phát ra một tia nhìn sao mà đáng thương. Kỳ nghỉ hè năm ngoái, trong một buổi chiều tà buồn, anh từ ruộng bông quay về - anh đi cắt những cành bệnh cho cây bông, tay xách chiếc kéo cắt cành to tướng hiệu Ngũ Liên Sơn đã mất hẳn sức đàn hồi, gỉ sắt loang lổ. Ngay tại khúc sông cong này, anh đã gặp cô. Cô xách nước từ dưới sông lên đổ vào bình phun thuốc. Cô đang phun thuốc cho bông. Anh nhớ rất rõ nụ cười buồn trên mặt cô, cô hỏi:

- Anh sinh viên ơi! Đang làm gì vậy?

Mặt anh đỏ rần lên, nói:

- Chị chờ trên chộc tôi. Tôi vẫn chưa đỗ. Nghỉ hè, tôi tranh thủ về giúp đỡ gia đình. Tôi nhất định sẽ thi đỗ.

- Xin lỗi! - Cô ấy nói. - Tôi không biết, cứ nghĩ là bạn đã đỗ năm nay rồi.

Rồi cô cúi đầu, thân hình nhấp nhô lên xuống để bơm khí vào bình thuốc. Anh nghe tiếng nước réo ùng ục ở trong bình.

Sáng sớm hôm sau, anh nghe thấy chị dâu kinh hoàng thất sắc nói:

- Thúy man uống thuốc độc tự tử rồi!

Lúc ấy anh đang đứng dưới tán cây ngô đồng khô quắt, tay cầm cuốn giáo trình tiếng Anh, mắt nhắm nghiền, miệng nhai đi nhai lại mấy từ đơn tiếng Anh. Đúng là bọn Thổ Phien đang đánh rắm ra toàn mùi nho! Đây là lời nhức móc của chị dâu dành cho anh từ phía bên kia bờ tường. Anh rất muốn làm một động tác này: Thả tay, nửa thật nửa giả để cuốn giáo trình

tiếng Anh trượt từ trên đùi xuống ống chân rồi rơi xuống đất. Nhưng anh không làm thế, bởi ngoài chuyện tim anh ngừng đập trong giây lát, anh chẳng còn nỗi thống khổ nào nữa cả. Tinh thần anh rất tỉnh táo nên mới nhận ra bà chị dâu có thân hình mập mạp và đồ sộ như một con tinh tinh cái kia, nửa như hoảng sợ, nửa như rất phấn khởi, vui mừng trước tai họa của người khác thể hiện rất rõ trên khuôn mặt trét phấn chỗ xanh chỗ xám. Gương mặt chị dâu lúc này chẳng khác gì một đĩa rau muối chua quá rục, bốc mùi thối nực mũi. Anh cảm ghét cái khuôn mặt to bè như cái mông đít có hai con mắt đục ngầu nằm sát bên sống mũi lúc nào cũng đầy ghèn xanh ở hai khoe, cảm ghét cái mồm có đôi vành môi mỏng dính như hai sống dao che không hết hàm răng nhỏ như răng chuột của chị dâu.

- Đáng tiếc quá, oan ức quá! Một cô gái thanh tân trình bạch! - Bà chị dâu nhìn anh nói, đầy ẩn ý sâu xa.

Chị dâu đang chăm chú nhìn anh bằng con mắt đục ngầu, hình như muốn bắt chuyện. Anh biết, chị dâu chưa bao giờ quên những nỗi thù hận khắc cốt ghi tâm đối với anh, mà chỉ muốn tìm ở anh một nơi để nôn hết những sự đồng tình ô uế và sự thương cảm đòi nợ chất chứa trong lòng.

Mẹ đi từ trong nhà ra, mái tóc bạc phất phơ. Khuôn mặt mẹ đen như đất nồi, trong miệng chỉ còn một chiếc răng cô độc, những luồng không khí nhẹ nhàng tuôn ra từ miệng bà khi nói.

- Ai? Ai đã uống thuốc?

Mẹ bị nặng tai nên mỗi lần mở miệng là nói rất to. Mẹ hy vọng rằng để cho người ta nói to với mình, trước tiên mình

phải nói thật to với người ta, trao đổi ngang giá, có đi có lại mới toại lòng nhau.

- Tiểu Thúy! - Chị dâu nói.

- Ai? - Mẹ bước lên một bước, dùng sức ngẩng mặt lên, như hoa quỳ hương về phía mặt trời, nhìn chị dâu.

Tay mẹ đang cầm chiếc que cời lửa đen thui, một làn khói lượn lờ trên đầu que, trông nó rất giống một bó đuốc đã tắt, lại cũng giống với bó đuốc đang cháy. Lần đầu tiên anh thấy bà chị dâu biểu hiện tâm tình một cách khá nhã nhặn, lần đầu tiên không hề chửi mẹ là “đồ điếc già” mà cao giọng nói:

- Tiểu Thúy! Con gái nhà Ngư Sinh Tàì uống thuốc chết rồi! Con bé quả là hồ đồ, chết nhẹ nhàng sao bằng sống mòn mỏi kia chứ!

Mẹ kêu “Ồi!” một tiếng, thân hình lão đảo quay vòng như một con quay, chiếc que cời lửa quơ tròn trên không trung - Một đứa con gái tốt! - Mẹ nói như gào - Con bé sao mà cạn nghị thế! Trưa hôm qua vẫn còn gánh giúp cho tao một gánh nước, tao hái cho nó một quả dưa chuột, nó nói không ăn, cười rồi bỏ đi.

Đôi mắt của bà chị dâu quắc lên, gào to phẫn nộ:

- A! Dưa chuột! Bà hái dưa chuột ở đâu?

Ngay lập tức thân hình của mẹ ngừng quay, người mẹ như thu nhỏ lại, hai tay giơ lên cao như sẵn sàng đầu hàng, lại vừa như chuẩn bị chiến đấu. Chị dâu chạy vào vườn của mình - ở đấy có trồng ba giàn dưa chuột - rồi chạy như bay trở lại, tiếng chửi sao mà cao và thanh, từ ngữ sao mà phong phú điêu luyện:

- Đồ lông trắng, đồ ăn trộm, đồ điếc kia! Thảo nào ngày nào tôi cũng thấy hoa vàng nở đầy trên giàn mà không bao giờ trông thấy quả. Té ra là có quân trộm đạo. Bà ăn dưa chuột của tôi, bụng bà sẽ mọc đầy nhọt độc. Nhọt độc sẽ giết chết cái loại tạp chủng như bà!

Mẹ hạ giọng van nài:

- Mẹ con Na Ni à, đừng chửi nữa, hàng xóm láng giềng nghe được, người ta cười cho!

- Ái chà chà! Sạch sẽ gồm nhi? Bà mà còn sợ người ta cười sao? Hảo hán làm sai hảo hán chịu, đã ăn trộm dưa chuột thì đừng sợ người ta cười!

- Tao không ăn, tao hái cho Tiểu Thúy ăn. - Mẹ nói. - Con người ta giúp tao gánh nước, trong lòng tao áy náy quá nên hái của mày một quả dưa. Tao già rồi, gánh nước không nổi, mà mày với bố con Na Ni chẳng bao giờ gánh giúp tao đôi nước nào đâu?

- Tôi bỏ tiền bỏ gạo ra nuôi lão tổ tông, tiểu tổ tông nhà bà chưa đủ sao? Thi bốn năm rồi, hoang phí không biết bao nhiêu là tiền của! - Chị dâu nhìn anh bằng cặp mắt thù hận. - Ngay cả một chiếc lông thừa của trường đại học cũng không lượm nổi! Thăng con của đứa cháu nhà mẹ tôi, chỉ cần thi một lần đã đỗ vào trường kỹ thuật gốm sứ, chuyên học kỹ thuật làm ấm trà, tách trà. Hy vọng gì ở việc thổ sinh ra lạc đà? Một năm không thể thành trâu cày, e rằng đến già cũng chỉ là một con bê thôi...

Cuốn giáo trình tiếng Anh tuột từ đùi xuống bấp chân anh rồi rơi xuống đất rất nhẹ nhàng. Cây ngô đồng được mẹ

chờ mong sẽ là một tài sản của gia đình ngày nào cũng bị mẹ dùng nước tiểu tưới cho đến độ sống dở chết dở, những chiếc lá héo úa tuyệt vọng rụng xuống gốc cây. Thân hình anh lão đảo, nhất thiết phải dựa vào một cái gì đó, không phải do lý trí yêu cầu mà là thân xác ham muốn. Anh tựa lưng vào gốc cây ngô đồng. Vỏ cây xù xì nhọn sắc cứa vào da thịt anh. Trong chớp mắt, tất cả ý thức của anh như một chùm ánh sáng tối tăm mờ mịt dính chặt ở nơi giao tiếp giữa da thịt và vỏ cây. Ở nơi ấy có một thứ âm thanh suồng sã dâm loạn vang lên. Anh cắn chặt môi, đầu lắc thật mạnh. Trông anh lúc này giống hệt một con chó nháy xuống nước lắc đầu thật mạnh để cho những bụn nhơ dính trên đầu văng đi. Chính xác là anh cũng lắc đầu thật mạnh để những âm thanh nhớp nhúa đang kêu ong ong trong tai bắn ra ngoài. Giống như nước mũi xanh, chúng văng tứ tung và dính trên bức tường đất màu vàng mọc đầy rêu xanh rồi từ từ nhều xuống đặc sệt trên nền đất đen ướt át bởi sương lạnh. Ruồi chưa kịp bay đến nhưng anh đã nghe thấy tiếng đập cánh vù vù của chúng. Lại một loạt lá ngô đồng héo úa nhẹ nhàng uyển chuyển rơi xuống. Lá vàng rơi xuống, ý thức xam xám bay lên. Vài tia nắng sớm rực rỡ chiếu trên cành lá ngô đồng khô khốc khiến chúng như được giắt vàng nhũ bạc, chẳng khác nào kim chi ngọc diệp trong cung cấm ngày xưa. Mũi anh vừa ngứa vừa cay cay, anh muốn khóc. Lại có những lá ngô đồng khô vàng hơn như những lông vũ màu vàng, nghiêng nghiêng chao lượn và nhẹ nhàng rơi xuống không một tiếng động như muốn ôn tồn an ủi anh. Anh chờ đợi chúng sẽ đáp xuống chiếc trán trần cùng lạc hậu của mình. Quả là trời cao linh hiển! Một chùm lá đáp xuống và che lấp trán anh, che trùm luôn cả đôi mắt chẳng khác gì loài động vật thời tiền sử của anh. Trước

mắt anh là một mảng màu tối sẫm. Anh nghe thấy tiếng chảy của máu trong huyết quản mình, những cảm nghĩ hắc ám rơi xuống, niềm hoan lạc bay lên cao. Anh lại nghe tiếng rơi rất nhẹ của những chiếc lá ngô đồng... Đồ ăn trộm vặt! Tiếng chửi của bà chị dâu. Tiểu Thúy! Ngư Thúy Thúy! Mặt trời sáng tinh mơ chiếu những tia sáng điểm lẹ như lông vũ của loài chim phỉ thúy nhuộm bừng cả không gian. Mẹ vẫn cầm que cời lửa, gục đầu khom lưng đi vào căn nhà đen ngòm như một hang động, bà chị dâu vẫn không thôi những lời chửi mắng, còn anh thì âm thầm khóc, xiêu vẹo quay người một vòng, gục chiếc đầu hoang sơ cần cổ vào lớp vỏ xù xì sắc nhọn của cây ngô đồng. Mẹ lại từ trong hang chui ra, tay cầm nửa quả dưa chuột tong teo, tay kia vẫn cầm chiếc que cời lửa.

- Vẫn còn nửa quả, mẹ con Na Ni à, trả cho mày đây!

- Mẹ nói.

Chị dâu giật phắt nửa quả dưa, nước mắt lưng tròng:

- Vẫn còn đầy lòng tơ, đang lớn mà đã bị bà hái mất rồi!

- Nửa quả kia tao không ăn, là tao cho Na Ni ăn. Tao không còn răng nữa, có muốn ăn cũng đành chịu. - Mẹ nói.

Chị dâu tàn nhẫn phun một bãi nước bọt xuống đất rồi lại dùng đôi chân mang giày nhựa xéo qua xéo lại, cầm lấy nửa quả dưa, lăm bằm chửi câu gì đó nữa rồi bỏ đi.

- Vĩnh Lạc! - Mẹ đi đến bên anh, dùng chiếc que cời lửa chọc chọc vào lưng anh, nói. - Đừng buồn nữa. Hãy giữ vững chí khí. Năm nay không đỗ, sang năm thi nữa. Có công mài sắt có ngày nên kim! Chị dâu có chửi mẹ vài câu thì mặc nó, ư chửi thì chửi, mẹ điếc, mẹ có nghe đâu. Nó có sức thì nó cứ

chửi, chẳng dám đánh mẹ đâu. Đừng giận anh con, nó sợ vợ. Nông dân nghèo cưới được vợ là chuyện không hề dễ dàng, có đàn bà trong nhà rất quan trọng, ai không sợ là không ra hồn ra xác gì đâu. Sợ vợ thì được cưới la! Tiểu Thúy quá hồ đồ, sao lại nghĩ không tới thế nhỉ? Có con người thì có thể giới, không có con sông nào mà con người không vượt qua, chỉ có thể không được hưởng phúc đến tận cùng thôi, chứ không có nỗi khổ nào mà chịu không nổi. Chân con nhanh, cầm hai hào này mua ít giấy chạy đến nhà con bé một tí, chẳng uống một thời gần gũi quen biết...

Sau đó, đúng là anh đã vượt qua dòng nước cạn ngắt quãng từng khúc, bò lên bờ dẽ đầy gai góc và bụi rậm, chạy đến cửa hàng cung tiêu mua một xấp giấy. Đây là loại giấy mà phụ nữ nông thôn khi đẻ con thường dùng, là loại giấy mà những hạng người trung cao cấp dùng để chùi đít nhưng cũng có thể biến thành vàng mã để đốt cho người chết. Loại giấy này có hai màu đỏ và trắng. Anh vốn muốn mua một xấp màu trắng nhưng cô nhân viên bán hàng cương quyết không chịu bán giấy trắng cho anh. Không thể không mua giấy màu, anh đành phải lấy giấy màu đỏ. Trong khi đi mua giấy và đến nhà Thúy Thúy, đầu anh cứ vẩn vơ câu nói thờ ơ của mẹ: Cầm hai hào này mua ít giấy chạy đến nhà con bé một tí, chẳng uống một thời gần gũi quen biết... Anh nghĩ, có lẽ nào mình và cô ấy đã có “một thời gần gũi” sao? Với cô ấy, Ngư Thúy Thúy, trên đầu có một nhúm tóc bạc, Ngư Thúy Thúy, cô gái lớn hơn mình bảy tuổi, gần gũi được sao? Có lẽ nào chỉ vài câu chào hỏi thì được xem là “gần gũi” sao? Khi bước chân vào cổng nhà cô, lòng anh vẫn hoang mang bất ổn, cảm giác như đang mang giấy vàng mã tới nhà người chết để tạ tội. Mẹ Ngư Thúy

Thuy chết sớm, bố cô đang ngồi trên một đồng ngói vỡ trong một góc sân, khuôn mặt chẳng có biểu hiện gì là của người đang sống, cúc áo tuột cả để hở khoảng ngực và chiếc bụng đen như than hầm, trên bụng có một vết sẹo đỏ hồng hình con rết. Hai người anh gầy đen như hai cây khô, một người đứng hút thuốc lá phì phèo, người kia ngồi cũng phì phèo thuốc lá. Anh đi vào sân, để bước chân khỏi luống cuống ngập ngừng, anh cố ý ôm xấp giấy thật cao trước ngực, miệng chào ông, chào hai chú. Anh nói:

- Mẹ bảo cháu đến viếng cô Thúy...

Lúc này nước mắt của người bố mới chảy xuống thành hai dòng song song. Một ông già khô quắt như vậy mà nước mắt lại nhiều đến như thế sao? Cảm nhận này khiến anh vô cùng kinh ngạc.

- Thúy ơi! Thúy ơi! Thà là con giết bố đi còn hơn...

Tiếng khóc của người già khiến quỷ thần cũng phải rùng mình ớn lạnh. Nước mắt ông lão chảy dài thành hàng, thành chuỗi rơi thánh thót xuống vết thương trên bụng. Người anh đang ngồi ném mạnh tàn thuốc xuống đất, gầm lên:

- Đồ ngu ngốc! Đồ trứng thối! Đồ tạp chủng!

Người anh đang đứng lại ngồi bệt xuống, vòng hai tay ôm lấy cái đầu bạc phơ, không thốt lên lời nào. Anh đặt xấp giấy lên bệ cửa sổ; xuyên qua những chấn song cửa sổ rộng hoác, anh nhìn thấy xác Tiểu Thúy đang trương phềnh lên, gương mặt xanh tím chẳng khác nào một lá thuốc bị sương phủ lâu ngày, nhúm tóc trắng trên đỉnh đầu lấp lóa như nhũ bạc. Đột nhiên những vọng niệm trong lòng anh hóa thành tro bụi,

sống và chết té ra chỉ cách nhau có một lớp giấy mỏng dán cửa; phần đầu và thành công, không phần đầu và không thành công suy cho cùng cũng đều có kết cục giống như nhau, ngoài đầu nhìn lại cũng chỉ là một xác chết khô trắng đuột. Cho dù anh là con người thông minh trác việt hay ngu như bò, trước cái chết sẽ khiến cho ai ai cũng bình tâm tĩnh khí trở lại. Nhưng anh vẫn cảm thấy một nỗi sợ hãi tê buốt. Hố chết giống như dè chết, nhưng người chết thì lại như hổ.

Anh rời khỏi ngôi nhà cũ nát của Thúy Thúy, chạy như bay trên đường. Một bầy trẻ con trần như nhộng đang chơi trò “đánh thuốc nổ”. Chúng dùng lá cây gai túm đất buộc lại, gọi nó là “bao thuốc nổ”. “Bao thuốc nổ” được đặt trên đầu một đứa bé trai, một đứa khác dùng que nhọn chọc mạnh cho lá rách toác, đất cát chảy dài xuống mặt mũi thẳng bé. Thằng bé lắc lắc đầu, chẳng quan tâm nhộp bắn, đuổi theo bọn nhỏ còn lại. Anh đi vòng sang mép đường để tránh cuộc chiến tranh khốc liệt trên đường. Thằng bé tuy đã “bị thương” nhưng vẫn anh dũng chiến đấu, quát tháo luôn mồm, anh không đoán được nó mấy tuổi nhưng xem ra nó trần trẻ nhựa sống. Giữa tháng Chạp giá rét thế này mà bọn chúng đều trần truồng, vì ngại tắm trong mùa đông nên da đứa nào cũng đóng vảy cá dày cộp, lấy đá cuội mà cạo e rằng sẽ phát ra âm thanh ken két. Anh biết thằng bé này rồi sẽ leo rất cao, ngoại trừ việc lên mặt trăng, còn bất kể chỗ nào nó cũng sẽ vươn tới. Nó là kẻ đầu têu của đám trẻ con này, đứa nào cũng có vẻ sợ nó ra mặt. Anh đã từng tận mắt chứng kiến bố thằng bé thể hiện sự giận dữ một cách bất lực như thế nào đối với nó trước mặt rất nhiều trẻ con. Sau khi bị bố đánh đòn, thằng bé vờ một nắm đất nhét vội vào mồm và nuốt, cứ thế nuốt đến mười mấy nắm đất, mắt trợn

tráo chỉ thấy màu trắng xanh. Bố nó nói: Cậu tổ tông! Mày làm gì thì làm, tao không quản nổi mày nữa đâu.

Trong cái mùa hè dài đằng đặc ấy, anh hoàn toàn rơi vào trạng thái đau khổ vì bàng hoàng và do dự. Anh đang đi giữa hai thái cực của cuộc sống: Ngư Thúy Thúy u ám thê lương và thằng bé ăn đất sáng rực nóng hổi trên con đường quanh co khúc khuỷu đầy cạm bẫy. Mùa hè ấy mưa nhiều nhưng cũng rất nóng, mưa làm khắp nơi dậy bùn. Từ những đám mây dày thi thoảng mặt trời mới hé ra, và như để lấy lại vốn liếng, mặt trời ra sức tỏa nhiệt lượng, đất đai giống như hũ tương lên men chua loét; tiếng kêu trầm đục của loài cóc và tiếng kêu trong trẻo của loài ếch ngày đêm vang lên tạo thành một bản giao hưởng triền miên. Anh ngủ trên chiếc giường nóng như lò lửa, cảm thấy sống trong ao đầm, sự ẩm thấp khiến xương cốt anh trở nên han rỉ. Bông, day, cao lương lớn lên trong sự điên cuồng. Các loài thực vật sinh trưởng trong kiểu khí hậu bất bình thường thế này hầu như đều mắc phải chứng điên, triệu chứng biểu hiện rất dễ thấy: lớn lên, lớn lên, không quan tâm đến bất cứ điều gì, chỉ có lớn lên! Cây bông đã cao hơn đầu người lại muốn tiếp tục cao lên nữa, cành non mơn mớn như rau cần, lại vừa giống một cây bạch lạp; bất kỳ nụ hoa nào đều nghĩ là mình sẽ trở thành một trái bông to tướng! Day bắt đầu nở hoa vào năm ấy. Hoa day biểu thị sự thoái hóa cùng cực của sự tạp chủng. Trước thời gian ấy, người ta vẫn nhất mực cho rằng, day không bao giờ nở hoa. Hoa day rực rỡ nở khắp cánh đồng giống như một điềm báo bất thường, giống như tảng đá nặng đè lên những người nông dân nhu nhược và ngu muội. Lại còn cao lương nữa. Anh không thể quên được chuyện trên thân cây cao lương lại sinh đầy những sợi râu màu đỏ sậm, rất

mềm, nghe đâu là có thể xào ăn nhưng chẳng ai dám thử. Ngày ấy, tình cảm của anh dành cho màu xanh vẫn còn đậm đà lắm, sau này anh mới phát hiện màu xanh là bản thủ, nhớt nhúa và vô sỉ. Sự phản cảm của anh đối với màu xanh không chỉ thuần là nguyên nhân tâm lý mà còn có cả nguyên nhân sinh lý; vả lại, anh cũng biết rằng, không ai có thể làm cho anh thay đổi sự căm ghét đến đau khổ của anh đối với màu xanh.

Bên ngoài khung cửa sổ, tiếng mưa đã yếu dần. Buổi trưa ẩm ướt, mẹ ngồi bó gối ngủ gật như một con gà mái già trên đồng rơm lúa mạch trong góc tường. Từ trong mồm bà, những luồng hơi lạnh khò khè tuôn ra, tiết tấu rất đều đặn. Rất nhiều bọt chớ mập ú như những hạt vừng đen rang chín kết thành đàn bò khắp người bà. Trên tường ruồi nhặng bám đầy, bức tường loang loang lỗ lỗ trông như được khảm những mảnh men sứ màu đen. Anh ngáp dài, trong đầu bỗng lóe lên một ý nghĩ rất nhanh: Cần phải làm một cái gì đó! Đúng! Một âm thanh mơ hồ thôi thúc anh. Ánh mắt anh cuối cùng cũng dừng lại ở chiếc cặp sách căng phồng. Chính trong cái buổi trưa không ngủ kéo dài cho đến buổi chiều ấy, anh đã viết được một đoạn nhật ký có lẽ là xuất sắc nhất trong cuộc đời mình, nhưng lúc ấy anh đâu có biết là mình đang làm gì. Sau đó nhiều năm, có người phát hiện ra nhật ký của anh. Sự phát hiện này kể ra cũng chẳng khác gì so với việc thằng bé lượm được miếng hồ phách trên bãi cát trắng.

Ngày 12 tháng 8 năm 1984

Thứ...?

Mùa!

Tôi phiền muộn. Tôi uất ức. Tôi đau khổ. Tôi đổ kỹ. Toàn thân tôi ngứa ngáy, trên cánh tay, trên da bụng tôi đầy những chấm đỏ li ti vì bị bọ chó cắn.

Anh gãi sồn sột lên cánh tay và bụng, đùi và mông. Một con bọ chó đang bò lổm ngổm trên mu bàn tay anh. Khi anh thè lưỡi ra định liếm, nó lại búng vọt lên và rơi xuống cuốn sổ được anh cất giữ từ lâu lắm rồi với những tờ giấy trắng tinh quý giá đang mở ra. Anh đưa ngón tay lên miệng thấm nước bọt muốn đè nó xuống tờ giấy, nhưng lần nữa nó lại búng lên thật cao. Rõ ràng tư duy của anh chậm một bước so với động tác của con bọ chó.

Con bọ chó như một viên đạn bắn qua bắn lại trong bóng tối nhờ nhờ, trong góc tường là những đôi mắt lấp lánh như ma trơi của chuột. Bọn chuột này đã gặm nhấm toàn bộ những vật dụng trong nhà, tất nhiên là trich đồ gốm và đồ thiếc. Một con chuột to tướng bò

ngang qua bụng mẹ, mẹ vẫn cứ ngủ rất ngon, hình như con chuột chẳng có tác động gì đến bà. Tôi hoang mang cảm nhận rằng, mẹ đã biến thành một xác ướp, không còn sinh mệnh, không còn cảm giác, không còn chút nước nào trong người nữa.

Bên ngoài, mưa vẫn rất dày, những cây hướng dương trong sân lúc thì ngã đằng đông lúc nghiêng đằng tây, tiếng ếch nhái ngoài đồng như sóng biển lúc nhật lúc khoan, lúc ồn ào lúc lặng yên. Trong tiếng ếch nhái và tiếng mưa hợp thành những làn sóng ấy, tôi buồn ngủ. Trong không khí ẩm ướt ấy, mùi vị tanh tào hỗn tạp giữa cóc nhái và mùi bùn xông thẳng vào trong nhà. Đầu óc tôi nóng bừng nhưng thân thể tôi run rẩy, thân thể của bố chết thì nóng hổi nhưng đầu óc thì lạnh lùng. Thân thể nóng hổi của chúng giãn nở rất to trong cái thời tiết nóng lạnh bất thường này. Vòng đen - Đậu vàng - Hạt táo. Khi giãn nở bằng hạt táo thì chúng bắt đầu định hình, nhảy nhót, lại còn kêu lên chí chóe, tiếng kêu sao mà nhọn sắc, khô khốc chẳng khác nào tiếng sáo liễu và sáo lau trong miệng trẻ con vào những ngày dương xuân tháng Ba. Tôi cảm thấy mình sắp điên, bởi những con bọ chó quá lạnh lùng. Chúng đang nhảy nhót, đang kêu réo. Chúng nhảy qua người mẹ một cách nhẹ nhàng thoải mái. Có lúc, con chuột đứng yên trên bụng mẹ, chiếc đuôi quẫy nhẹ một cách thư thả, rất nhiều bọ chó từ trong đuôi nó văng ra. Những con bọ chó bị văng ra ấy hình như rất lâu luyện với chiếc đuôi chuột nên cố sống cố chết bám trở lại, hình như bọn bọ chó này đang hành động theo một câu cách ngôn của loài người: Bị ngã ở nơi nào thì hãy đứng dậy từ nơi ấy! Với bọn bọ chó, bộ lông của con chuột chẳng khác nào một cánh rừng rậm, còn chúng là những con chim trú ngụ trong cánh rừng ấy. Như những viên đạn, bọ chó bắn qua bắn lại, rơi xuống thân thể con chuột, rơi xuống dưới con chuột, rơi xuống trước con chuột, rơi xuống sau con chuột, rơi xuống bên phải con chuột, rơi

xuống bên trái con chuột. Bọ chó bò lúc nhúc trên làn da bụng xám xít của mẹ, bò lổn nhổn nơi cái rốn rất nhiều ghét bẩn của mẹ, bò chen chúc trên khuôn ngực như hai quả bóng đã xẹp hơi của mẹ, bò len lỏi trên những chiếc xương sườn hình cánh cung của mẹ, bò rậm rịt trên chiếc cổ gầy nhẳng của mẹ, bò trên miệng, trên mũi, trên trán... chỗ nào trên người mẹ cũng có bọ chó. Không phải tôi muốn làm ô uesthần thánh của danh từ “mẹ”, nhưng tất cả là do bọn bọ chó đang bò khắp người của mẹ, không những bò bên ngoài mà còn bò tận bên trong, không chỉ trên những đám lông nơi chỗ kín, thậm chí chúng còn chui vào âm đạo của mẹ nữa. Đó là nơi mà tôi dùng đầu chui qua sớm nhất, là con đường bằng phẳng nhất, trơn tru nhất; là sự đau đớn nhất nhưng cũng hoan lạc nhất; là con đường dài nhất nhưng cũng ngắn nhất. Không phải tôi khinh nhờn mẹ! Không phải tôi muốn làm ô uest mẹ! Không phải tôi sỉ nhục mẹ! Là chúng mày! Lũ bọ chó chúng mày đang làm nhục mẹ và cũng làm nhục luôn cả tao! Tao căm thù chúng mày!

Viết đến đây, toàn thân anh run rẩy chẳng khác nào những chiếc lá khô trong cơn gió lạnh. Tim anh đập loạn xạ, đầu chiếc bút ngoáy liên tục, trên tờ giấy xuất hiện những nét bút kỳ dị cực giống với quỹ tích vận động tâm linh của anh. Sau cơn run rẩy, anh cảm thấy toàn thân mỏi mệt, bụng đói cồn, trong miệng như có mùi sắt gỉ. Anh cầm lấy cây bút.

Tôi nghe thấy những tiếng gào réo của dòng nước sông Mặc Thủy đang dâng cao chẳng khác nào tiếng gầm của sư tử. Tôi ngửi thấy mùi vị của rắn nước và chim yến, còn thấy cả của những loài động vật ngoài đồng: thỏ đồng, chuột đồng, chồn... đang lo lắng.

Viết đến đây, anh bị một tiếng động trầm đục làm cho giật mình. Anh cầm chặt cây bút, trầm tư trong giây lát và cảm

thấy tâm hồn mình đã trở lại trạng thái tình cảm ban đầu. Anh cúi người xuống thấp, lập tức anh nghĩ đến chuyện khi người ta thả chiếc quan tài Ngư Thúy Thúy dúc bằng xi măng xuống huyết, đất bốn phía huyết mộ đổ sụp xuống phát ra những âm thanh trầm đục giống hệt âm thanh vừa rồi.

Ngày đưa linh cữu Ngư Thúy Thúy đi, anh bị điều động khiêng quan tài, lúc này anh mới sực nhớ mình là một thanh niên đã hai mươi hai tuổi. Quan tài của Ngư Thúy Thúy bằng xi măng, nghe đâu rằng đó là chiếc quan tài dành cho người già, người già đây chính là bố cô. Theo ý kiến của anh Cả Ngư và anh Hai Ngư, đứa con gái phá gia này đã làm gia đình tốn kém quá nhiều, chẳng cần phải cho vào quan tài, chỉ cần cuốn tấm chiếu rách trên giường xuống bó xác lại và đào hố lấp quách là xong. Chắc chắn là người bố rất kiên quyết nên xác cô mới được cho vào chiếc quan tài xi măng này.

Khi tôi bị lão Hai Ngư kéo vào sân, tôi đã ngửi thấy mùi thối xông lên nồng nặc. Thảo nào người ta bắt tôi phải khiêng quan tài, bởi ai cũng sợ vướng phải tà khí nên chẳng ai chịu đến. Từ trong thâm tâm, tôi cũng đã nghĩ là mình phải khiêng quan tài của cô ấy. Không phải là mẹ tôi đã nói rồi sao: giữa tôi và cô ấy đã có “một thời gần gũi”! Có lẽ tôi cũng đã có “một thời gần gũi” với cô ấy thì phải, nếu không thì cứ cho là như vậy đi.

Năm ấy tôi mười bốn tuổi, vừa tốt nghiệp sơ trung. Đó là một ngày hè. Ngay lập tức, tôi quay về với thời kỳ niên thiếu, biến thành một thằng bé vừa đen vừa gầy. Năm ấy Ngư Thúy Thúy hai mốt tuổi. Cô mặc một chiếc áo ngoài bằng loại vải mỏng, giá một hào ba một mét, vừa chật vừa ngắn. Chất lượng vải rất kém, mỏng tang, có in một vài bông hoa màu đỏ. Đội trưởng phân công tôi làm trợ thủ

cho cô để giúp người trong thôn uống “tì hàn dược”, một loại thuốc phòng ngừa bệnh sốt rét. Tôi cầm ấm trà và tách trà, cô cầm hai bình thuốc: một bình chứa những viên thuốc nhỏ màu đỏ, một bình chứa những viên thuốc nhỏ màu trắng. Lúc ấy tôi nghĩ cô rất cao, sau này cô dần dần thấp xuống. Người trong thôn sợ loại thuốc này còn hơn sợ hổ, từ chối không uống. Đội trưởng nói với chúng tôi: Nhất định ai cũng phải uống, không cho phép hai đứa vắt thuốc. Nhiệm vụ của chúng tôi sao mà khó khăn và bận rộn, nhất là khi mọi người tập hợp chung quanh đội trưởng và chiếc keng để nghe phân công lao động trong ngày, kế đến là tập trung ghi công điểm mỗi buổi tối. Một buổi sáng, chúng tôi đến nhà một bà già để cho bà ta uống thuốc. Bà già đang gặm bánh ngô bằng hàm răng rụng đã gần hết. Bà ta ngồi trên một chiếc ghế gỗ dưới bóng cây, trên mặt đất trải một tấm da chó màu đen, trên tấm da chó ấy là một đứa bé trai gầy gò vàng vọt, bên phải tấm da chó là một cái đĩa màu lam, bên trong có mấy viên kẹo màu hồng. Bác gái ơi, uống thuốc phòng chống sốt rét đi! Ngư Thúy Thúy nói. Bà già sợ đến nổi mặt mày xám ngoét, xua tay liên tục, nói một thoi: Tiểu Thúy à, bác gái không bệnh không tật gì cả, uống thuốc phòng sốt rét làm gì. Cả đời bác chưa hề biết qua sốt rét là như thế nào đâu! Tiểu Thúy nói: Chưa hề sốt rét mới uống thuốc phòng chống sốt rét, đã bị rồi thì không cần uống nữa. Bà già lại nói: Bác bị rồi, bị sốt rét rồi, mỗi năm phát một lần! Xem ra bà già này có chết cũng chẳng uống rồi. Tôi nhìn Ngư Thúy Thúy, Ngư Thúy Thúy nhìn bà già cố chấp. Bà ta lại móm mém nói: Tiểu Thúy này, không biết cháu lớn lúc nào mà nhanh thế, mới đó mà đã trở thành cô gái xinh đẹp thế này rồi cơ à. Có mấy ngày trước đây chứ mấy, cháu vẫn là đứa con gái thò lò hai dòng mũi xanh như hai sợi miến cơ mà. Ngư Thúy Thúy có vẻ ngượng ngùng đứng dậy, nói: Bác gái à, có ai hỏi thì bác cứ nói là đã uống thuốc rồi nhé! Bà già nói: Yên tâm đi. Ngư

Thúy Thúy nói: Vĩnh Lạc, chúng ta đi thôi! Bà già chết con gà: Đồ đi! Chạy biến đi đâu thế, không về nhà mà đẻ trứng hả?

Tôi và Ngư Thúy Thúy rẽ ngoặt vào một ngõ nhỏ. Con ngõ này được gọi là "ngõ tuyệt hộ", sau khi có mấy nhà họ Ngư bỗng dưng chết sạch, không ai dám tới con ngõ này làm nhà nữa. Trên những nền nhà trơ trọi, người ta trồng cây gai. Lá gai to bằng lá sen, có thể dùng để che nắng. Ngư Thúy Thúy nói: Vào trong ấy nghỉ tí đã. Tôi rảo bước theo sau cô đi vào trong đám gai, trông thấy một khoảng trống được dọn dẹp sạch sẽ được phủ một lớp lá gai dày cộp. Ngư Thúy Thúy ngồi xuống đó, còn tôi thì cầm ấm trà và tách trà đứng bên cạnh. Cô ấy nói: Bỏ tất cả xuống đất, ngồi xuống đi! Những đóa hoa gai màu vàng bắt đầu nở; bên ngoài đám gai, ve kêu râm ran trên những cây quỳ. Nóng ghê gớm! Ngư Thúy Thúy nói: Cậu không nóng à? Tôi lắc đầu. Cô ấy bảo: Ngồi xuống đi! Tôi ngồi đối diện với Ngư Thúy Thúy, cô ấy hỏi: Tôi có đẹp thật không? Tôi ngược đầu nhìn gương mặt đỏ ửng và đôi mắt xam xám trước mặt, đột nhiên một cảm giác thật lạnh chạy trong thân thể tôi, rằng tôi đánh lộn cộp, nói: Đẹp... cô Thúy rất... đẹp... Cô ấy hỏi: Cậu làm sao thế? Bị phát sốt rét rồi à? Tự nhiên tôi mạnh bạo hẳn lên: Vú... vú của cô... Mặt cô ấy đỏ như gấc, vòng hai cánh tay che lấy bộ ngực, nhưng vừa rồi tôi đã liếc nhìn thấy qua kẽ hở giữa hai chiếc cúc áo trước ngực cô ấy nửa bầu vú trắng nõn. Ngư Thúy Thúy nói: Thế mà tôi vẫn cứ nghĩ cậu là một thằng bé con chưa biết gì cả, kiểu này chẳng dám nằm ngủ chung với cậu nữa rồi. Tôi xấu hổ cúi đầu, nhưng bầu vú ấy, màu trắng, phập phồng... hấp dẫn một cách tội ác khiến tôi muốn nhìn nó, muốn sờ nắn nó, rất muốn. Tôi nói: Cô Thúy, cô Thúy, cho tôi xem... cho tôi xem một tí đi... Cô ấy nói: Ai là cô của nhà cậu... Thế thì... tôi cho cậu xem vậy... Đừng nói cho ai biết, không được nói với bất kỳ ai nghe không!... Cô ấy mở cúc

áo, để lộ đôi bầu vú như hai chiếc bánh bao. Tôi nhìn một thoáng, một cảm giác tội lỗi đột nhiên xuất hiện, một đám mây hắc ám khó lòng trốn tránh bao phủ lấy tôi. Tôi phóng ra khỏi chòm cây gai. Kể từ đó trở về sau, mỗi khi nhìn thấy bóng cô ấy là tôi luôn cảm thấy ngượng ngập, trong bụng như có bọc một con cóc, chẳng dễ chịu tí nào...

Ráng chiều đã dần tắt. Hoa đay treo trên cành như những con bướm màu đang nghỉ ngơi. Trời đất yên bình, trang nghiêm một cách thần thánh. Lúc này anh đang nghĩ về chuyện kỳ ngộ ở đám cây gai mười năm trước. Cảm giác tội lỗi đã biến mất, anh cảm thấy một nỗi luyến tiếc rồi rấm như mạng nhện, một nỗi buồn ấm áp ngọt ngào. Hai năm trước, tâm tình của anh khi đang trốn trong nhà viết nhật ký với lúc này hoàn toàn khác nhau. Ngày ấy, cứ mỗi lần nghĩ đến cặp vú của Ngư Thúy Thúy là anh liền nhớ đến cái chết của cô, anh đau khổ, anh tiếc nuối, anh áy náy chẳng khác nào anh là một trợ thủ trong việc Ngư Thúy Thúy tự hại mình. Bây giờ, hình ảnh hai bầu vú mà anh chỉ vừa liếc thoáng qua ấy đang ẩn ẩn hiện hiện một cách ấm áp ở đâu đó. Anh muốn nắm bắt lấy chúng như nắm bắt niềm hy vọng cuối cùng trong cuộc sống thế gian này. Nhưng anh không thể nắm bắt được chúng, chúng trơn lăm, trơn như một quả cầu pha lê được bôi thêm một lớp mỡ. Anh đang ngồi trước phần mộ của chủ nhân chúng, cũng là ngồi trên thân thể của cô ấy. Sức mạnh nào đã dẫn anh đến đây? Anh hoảng hốt nhớ ra rằng, buổi chiều nay anh chạy một cách vô mục đích ra ngoài đồng, anh chỉ muốn được yên lặng một lát, cũng e rằng sau khi uống thuốc độc, những chất uế tạp trong bụng sẽ nôn ra làm bẩn nhà của mẹ. Nhưng khi anh ngồi xuống, trong một chớp mắt của trạng thái yên tĩnh, anh phát hiện ra là mình

dang đứng trước phần mộ của Ngư Thúy Thúy hai năm trước đã uống thuốc độc tự tử.

Cô ấy uống thuốc độc hiệu 1059 mà chết!

Trong túi quần anh lúc này cũng có chai thuốc kịch độc hiệu 1059.

Từ đó anh mới hiểu ra rằng, tất cả đều do sự sắp đặt của số mệnh. Mười năm trước, cô ấy cởi cúc áo để lộ bảo bối của mình cho anh xem đã quyết định những gì của ngày hôm nay. Anh đã gia nhập vào liên minh của cô ấy - anh nghĩ. Anh suy nghĩ rất nhiều, anh so sánh rất lâu, thừa nhận rằng Ngư Thúy Thúy là người duy nhất, chân chính nhất đã đem cho anh một chút ấm áp. Anh nghĩ mình nên để lại một bức di thư, yêu cầu những người còn sống hãy đem thi hài mình chôn cùng huyết mộ của Ngư Thúy Thúy. Liệu Ngư Thúy Thúy có đồng ý không? Nếu cô đã có người yêu rồi thì sao? Nhất định là cô đã có người yêu. Khoảng trống được trải lá gai ấy chính là chiếc ổ hoan lạc của cô và người tình. Đối với anh, chuyện cô mở cúc áo cho anh xem vú là một chuyện kinh thiên động địa, anh lăn lộn mười năm rồi mà nó vẫn cứ như mới, thế còn cô ấy thì sao? Có lẽ cô đã quên phắt chuyện này từ rất lâu rồi. Anh buông một tiếng thở dài định đứng dậy, nhưng anh đứng dậy không được nữa. Những dây tử đằng bò trên phần mộ của Ngư Thúy Thúy rất nhanh chóng quấn lấy đôi chân anh, tia sáng cuối cùng ảm đạm một màu máu đang chiếu xuống rừng day, hoa day màu vàng biến thành những cánh bướm nâu máu. Anh lấy chai thuốc độc hiệu 1059 trong túi quần ra, nó rất nặng khiến tay anh phải xụi xuống. Khi mở nắp chai thuốc, anh vô cùng bình tĩnh, tay anh cũng rất mạnh mẽ và chuẩn xác,

chẳng có một chút run rẩy. Một mùi trái cây thoảng rữa từ trong bình tỏa ra, nước mắt lập tức tràn đầy hốc mắt anh.

Nhờ vào chút ánh sáng cuối cùng của ráng chiều, anh nhìn thấy hơi hoa quả thoảng rữa màu vàng nhạt đang bốc ra khỏi miệng chai và bay lên cao, cách đầu anh khoảng hai tấc ngưng tụ lại thành một chiếc ô hoa nho nhỏ. Những con muỗi to tương đến từ châu Âu rơi xuống đất chết tươi. Độc tính của loại thuốc này ghê gớm quá! Tay anh bỗng nhiên run rẩy, những ngón tay đang nắm chặt chai thuốc chợt bỗng rất và đau nhói. Anh đưa chai thuốc lên, cánh tay anh tê dại, hình như anh đang cầm một tảng đá nghìn cân. Đầu anh choáng váng, mê muội. Khi môi anh kề vào miệng chai thuốc, đầu anh như có một lưỡi dao thật sắc bổ đôi ra và một luồng gió mát rượi len lỏi vào trong. “Mây trắng dập dềnh trên đỉnh núi, Không khổ nào bằng nhớ người xưa”. Trong mùi hôi nồng của thuốc độc, hình như anh ngửi thấy mùi dầu thơm Vạn Kim mà cô bé có biệt danh Donia thường xức trên trán. Donia là người duy nhất đọc được những dòng nhật ký dài lê thê của anh trong những ngày năm trước. Phần đầu cuốn nhật ký viết về quá trình gặp gỡ của anh với Ngư Thúy Thúy trong vòm cây gai, phần sau cuốn nhật ký giống như bài văn trần thuật của học sinh trung học kể về quá trình anh tham gia an táng Ngư Thúy Thúy và những trần trở phát sinh chung quanh thi thể cô ta.

Để giảm bớt mùi thoảng từ thi thể Ngư Thúy Thúy phát ra, chúng tôi dùng những chiếc khăn được phun rượu buộc lên miệng lên mũi. Mùi rượu cay nồng và chua chua khiến lỗ mũi tôi ngứa ngáy vô cùng, nước mắt chảy thành dòng. Tôi cũng trông thấy những người không quan tài đều khóc. Tôi biết nước mắt tôi chảy không phải vì

đau khổ. Quan tài của Ngự Thúy Thúy được khiêng ra ngoài khuôn sân bùn mướt lầy lội; bố của Ngự Thúy Thúy đang cúi gập người đi trên sân, những thớ thịt trên mặt ông hình như đã chết, chẳng biểu lộ trạng thái tình cảm nào. Hai anh em nhà họ Ngự không dùng khăn拭 mồm, cũng chẳng khóc. Thấy mọi người đã tề tựu đông đủ, Cả Ngự đứng ở giữa sân, cao giọng nói:

- Quý bà con cô bác anh em! Họ Ngự không có phúc mới sinh ra một đứa con hại nhà hại cửa thế này. Nhờ bà con mỗi người một tay đem chôn nó, hai anh em Ngự tôi ghi nhớ công ơn quý vị cả đời!

Lúc này hai dòng nước mắt ông ta mới chảy xuống nhưng nhất định đây không phải là nước mắt thương xót đối với cô em gái của mình. Mọi người nói, nhanh lên một tí, đài báo sau buổi trưa sẽ có tuyết rơi. Dây thừng và đòn khiêng đều đã để sẵn trong góc sân. Người ta cuống cuống luồn dây, thắt chặt lại, xỏ đòn khiêng vào. Lão Ba Vương hô:

- Đứng vào vị trí đi, mỗi đầu một người!

Tổng cộng có tám người, bốn chiếc đòn khiêng. Thân thể cao to Ngô Nguyên Nghĩa nói với tôi:

- Cậu sinh viên à, về phía đầu đi. Tôi cho cậu phụ trách một đòn khiêng!

Mọi người đều đã đứng vào vị trí. Lão Ba Vương hô:

- Lên!

Tôi dùng sức rướn thật mạnh, đứng lên.

Lão Ba Vương hô:

- Đi!

Chân tôi loạng choạng, thân thể xiêu vẹo. Lão Ba Vương bước đến kề vai vào giúp tôi, chân tôi mới thẳng lên được. Tiểu Thủy nặng ghê nhỉ! Chạy đến độ xương cốt tôi kêu lên rôm rốp. Ra đến đường, bùn lội đến ống chân, một chiếc giày của tôi tuột mất nhưng tôi không dám kêu lên, cắn chặt môi thẳng người bước tới. Có mấy bà đứng bên tường, ở cổng ngõ, ở những nơi không có bùn, quan sát đội đưa tang một cách lặng lẽ. Mới đi được chòng mửa đường, cả đội đã thở hồng hộc. Bùn dưới chân ngày càng dày, đường đi ngày càng hẹp, chỉ cần một chút bất cẩn là có thể nhào xuống sinh lầy như chơi. Cỏ mọc xanh tốt ở chỗ cong của dòng sông, mặt nước nổi đầy tạp vật trông như những bãi phân trâu. Lão Ba Vương hô:

- Nghỉ!

Tôi không thể chờ đợi mệnh lệnh được nữa, muốn vứt ngay chiếc đòn trên vai. Lão Ba Vương nói:

- Từ từ đặt xuống, kê quan tài lên khúc gỗ!

Hai anh em nhà họ Ngự vác đến hai khúc gỗ to đặt trước và sau quan tài. Chiếc quan tài được đặt xuống, cả nhóm cùng nhau ôm ngực thở dốc. Mặt trời chen ra khỏi đám mây dày, chiếu sáng rọi cả một khúc sông, viền bạc xung quanh những đám mây đen rồi nhanh chóng trốn vào mây, những ánh chớp lóe đỏ một màu máu, tiếng sét rầm rì từ nơi xa xăm văng lại. Tôi cảm thấy sợ hãi, nhưng sợ cái gì thì tôi không biết. Lão Ba Vương nói:

- Đi thôi! Nghỉ nhiều càng mất sức!

Mọi người chọn thế đứng vững vàng nhất, khom người cam đoan khiêng, nín thở chờ mệnh lệnh. Lão Ba Vương vừa hô lên một tiếng thì chúng tôi nghe một tiếng rắc nhỏ. Đưa mắt nhìn quan tài, thì ra nó đã nứt một đường đúng vào giữa quan tài, mùi thối theo kẽ

niết xông ra. Mọi người đưa mắt nhìn nhau, sau đó tập trung nhìn vào lão Ba Vương. Dùng vật áo bịt mắt, lão Ba Vương cúi người quan sát giấy lát rồi ngược lên nói:

- Không khiêng được nữa rồi! Chiếc quan tài này khi đúc không có thép cây mà chỉ dùng một ít đoạn sắt gỉ. Không khiêng lên được nữa, khiêng lên là sẽ đứt làm đôi thôi!

Cả Ngự lo lắng, van nài khẩn thiết:

- Chú Ba! Chú hãy nghĩ ra cách gì đi. Lẽ nào lại bỏ nó nằm giữa đường thế này?

Ba Vương nói:

- Chỉ còn cách kiếm một chiếc quan tài khác!

- Chú Ba! Kiếm ở đâu ra? Một chiếc quan tài bằng xi măng cũng phải hết mấy trăm đồng!

Hai Ngự ngắt lời anh:

- Bàn cãi làm gì cho mệt xác, cứ đem vứt nó xuống sông là xong!

Giương mặt Ba Vương bỗng dài ra, không nhìn Hai Ngự mà nhìn Cả Ngự, thở phì phò có vẻ bức bối, nói:

- Anh Cả Ngự! Có đúng là vứt xuống sông không?

Cả Ngự giận dữ nhìn Hai Ngự chửi mấy tiếng, nói:

- Chú Vương! Chú đừng nghĩ nông cạn như nó. Phải lấp xuống đất mới yên tâm, nhưng không nhất thiết phải phí phạm đến hai chiếc quan tài. Vứt xuống sông sẽ làm thối nước sông. Thôi thì xấu tốt gì chúng ta cũng gắng vùi nó xuống đất đi.

Ba Vương hừ lên một tiếng, nói:

- Thế mà tôi cứ nghĩ là vất quách xuống sông cho xong chuyện.

- Lão liếc nhìn Hai Ngư một cách tức tối, nói tiếp - Người nhà chạy về kiếm hai thanh gỗ đến đây, dài một tí, thẳng một tí, kẹp chặt dưới đáy quan tài, dùng dây thừng buộc lại cho thật chặt, may ra mới khiêng được đến nơi.

Hai anh em họ Ngư chạy vọt đi. Để tránh mùi thối, mọi người đều thả đòn khiêng chạy về phía trước gió, mỗi người một câu bàn tán râm ran. Những lời của họ rất khó nghe, rất hạ lưu, tôi không cần thiết phải ghi lại ở đây. Trong chốc lát, anh em họ Ngư đã quay lại, mỗi người ôm một thanh gỗ dài, dáng chạy xiêu xiêu vẹo vẹo. Buộc chặt hai thanh gỗ vào xong, lại khiêng quan tài lên vai. Quá nặng và quá vất vả, chiếc giày còn lại cũng đã tuột mất, đôi chân trần của tôi dẫm lên bùn nhão nhoét, té ra cảm thấy dễ chịu hơn là có giày. Những người đào huyệt đang chờ, vội vàng chạy lên đường giúp đỡ chúng tôi. Vu Hữu Khánh ghé vai vào đòn khiêng thay cho tôi, tôi cảm kích nhìn đôi vai rộng của anh ta, dùng tay lau mồ hôi trên mặt và theo sau quan tài. Huyệt mộ được đào giữa một đám đậu vàng, là mảnh đất thuộc quyền sử dụng của gia đình họ Ngư. Cả Ngư cầu khẩn mọi người:

- Các vị, cẩn thận cho một tí kẻo xéo nát cả đám đậu...

Đám người khiêng quan tài đang vất vả nên nào có ai để ý đến lời cầu khẩn của Cả Ngư. Mưa liên tục đã làm đất ruộng nhão nhoét, trên vai lại nặng nên chân mọi người bị bùn lún đến đầu gối không thể đi được nữa. Họ đặt quan tài xuống đất và hè nhau kéo về phía trước. Âm thanh phì phò ở trên, tiếng soàn soạt ở phía dưới hòa lẫn vào nhau. Huyệt được đào xong và lúc này nước đã ngập lên đến giữa huyệt. Mọi người đặt quan tài trên đất, đứng xa xa chung quanh mà ngấm lỗ huyệt, dường như ai cũng sợ là mình sẽ rơi xuống đó.

Ba Vương nhìn Cả Ngư, Cả Ngư nhìn lại Ba Vương, câm lặng. Giấy lâu, Cả Ngư thở dài, nói:

- Chú Ba, đây có lẽ cũng là do số mệnh an bài, chẳng còn cách nào khác!

Ba Vương cũng buông một tiếng thở dài, nói:

- Cũng đành thế thôi! Mọi người tập trung lại đi!

Những chiếc đòn được rút ra, mọi người cầm lấy mấy sợi thừng khiêng quan tài lên, cẩn thận dò dẫm từng bước tiến về sát lỗ huyệt. Từng dòng bùn nhão đang chảy ào ào xuống lỗ huyệt, hình như nó bé hẳn đi, mặt nước ngẫu dục đã dâng lên đến mép đất, chiếc quan tài của Ngư Thúi Thúi bị thả mạnh trên mặt nước, nước bắn lên tung tóe. Mọi người nhảy vọt về phía sau để tránh, khi tập trung trở lại thì chiếc quan tài tròn trĩnh giấy lát rồi từ từ chìm xuống, bong bóng nước nổi đuổi nhau thành luồng nổi lên mặt nước. Tôi ngược đầu quan sát gương mặt mọi người, phát hiện ai ai cũng biểu lộ một vẻ thoải mái, tâm trạng tôi cũng theo đó mà thư thái lên. Ngư Thúi Thúi - chị đã cho tôi ngắm nhìn món bảo vật trên thân thể chị, chị từ nước mà lên cuối cùng chị cũng trở về với nước, dù cho có bao nhiêu tâm tình, sẽ tỏ cùng ai! Ngư Thúi Thúi! Yên nghỉ nhé! Cuối cùng thì bờ huyệt cũng đỡ sụp, tiếng nước ào ào, nước từ dưới huyệt dâng lên ngập bàn chân người. Mọi người vùng chạy để tránh nước. Những người đàn ông đào huyệt chẳng quan tâm đến nước bắn, dùng xẻng hất bùn nhão xuống huyệt. Bờ bùn trơn tuột nên không thể đắp thành một phần mộ đàng hoàng cho Ngư Thúi Thúi được. Ba Vương tuyên bố công việc đã xong, những việc còn lại đành phải chờ đến khi trời nắng đất khô, hai anh em nhà họ Ngư tiếp tục hoàn thành. Trên đường về, mưa to như trút nước, làn mưa như những hàng rào di động, như những tấm lưới dày đặc quán lấy người tôi. Tất

cả mọi người đều co đầu rút cổ, im lặng chịu đựng những giọt mưa lạnh và nặng tấp xối xả xuống đầu xuống vai.

Sau đó lại có một chuyện nữa xảy ra: Sau khi an táng Ngư Thúy Thúy được ba ngày, thôn bên cạnh có một thanh niên họ Đỗ cũng uống hết nửa chai Furantan, chết trước khi kịp đưa tới bệnh viện. Kiểm tra những di vật thì phát hiện hai phong thư Ngư Thúy Thúy viết cho anh ta. Nhà họ Đỗ thương con, nhờ người mai mối đến nhà họ Ngư đánh tiếng xin kết thông gia cho hai con dưới âm phủ. Chú Cả Ngư hét giá một nghìn đồng, lời qua tiếng lại, Cả Ngư bèn im lặng không nói lấy một lời nào nữa. Nhà họ Đỗ chẳng giàu có gì nên chỉ xin bỏ ra năm sáu chục gì đó để quật mỗ Ngư Thúy Thúy lấy xác hợp táng với con trai, hoàn thành ước nguyện cho con, khỏi uống danh một đời làm cha làm mẹ. Ai ngờ chú Cả Ngư lòng dạ lại thâm độc như vậy, sự nhiệt tình của nhà họ Đỗ cũng nguội lạnh luôn. Huống hồ, trong thời kỳ không khí ẩm thấp này, xác con trai họ để ba ngày thì đã trương lên như cái trống, bụng sần sùng nổ tung bất kỳ lúc nào, do vậy mà phải vùi vàng tẩm liệm và đem chôn. Một chuyện tốt đẹp như vậy cuối cùng cũng không được gì. Trời vẫn đang mưa, có lẽ xác của Ngư Thúy Thúy đã biến thành bùn rồi cũng nên.

Trước khi anh đặt chân đến mảnh ruộng trồng dâu, chân anh đã bước qua khoảng đất trống ớt. Lúc ấy, ánh mặt trời vẫn còn chiếu sáng, những quả ớt ẩn dưới những cành lá rậm rịt xanh rì như những giọt nước mắt máu ngưng tụ lại, lại vừa giống những lời than vãn kết nối lại với nhau. Nước mắt máu từng chuỗi và lời than vãn thành xâu rả khắp một phần hai đất đai của huyện. Chiếc xe chở khách của hộ cá thể được trường thuê chở đầy học sinh đi thi với những tâm trạng khác nhau đang chạy bon bon trên con đường liên huyện, những

khoảnh ruộng trồng ớt hai bên đường liên tục lùi lại phía sau, đồng thời cũng liên tục chạy đến. Lúc ấy, hoa ớt trắng li ti đang nở rộ trên cành, phía dưới treo tòng teng những quả ớt nhỏ nhỏ có hình dáng giống bộ phận sinh dục của một con chó đực nhỏ. Người trong làng gọi đây là loại “ớt c. chó” để phân biệt với loại ớt chuyên để xay thành bột màu và những loại ớt khác. Đất trồng ớt dường như không có biên giới, mênh mông vô tận. Mấy người đàn bà đang khom lưng làm cỏ cho ớt ngẩng đầu lên nhìn theo chiếc xe. Anh không dám để cho trí tưởng tượng của mình quá bay bổng vì đây là lần đi thi thứ tư, thành bại chỉ một lần này nữa quyết định. Được làm vua, thua làm giặc! Anh ngồi ở chiếc ghế sau cùng của chiếc xe khách, bên cạnh anh là bốn đứa con trai nữa trông có vẻ đần độn đang chen chúc bên nhau. Những đứa con gái thì thế nào nhỉ? Anh không muốn nghĩ ngợi nhiều nữa. Anh tự buộc mình phải tập trung tinh thần, kềm chế những thay đổi thất thường trong tâm hồn. Chiếc xe khách bấn thủ vô cùng, lại trông tránh dữ dội. Để tiết kiệm, trường đã cố tình thuê chiếc xe tư nhân rách nát này, loại xe đã bị các hãng xe quốc doanh thanh lý và rơi vào tay cá thể. Tiếng xe kêu ầm ỉ, lắc lư như người ta đang sàng gạo. Anh có cảm giác bụng dưới của mình đã sa xuống tận hậu môn và buồn đại tiện. Thực ra là chẳng có cảm giác buồn đại tiện nào cả, mà anh biết đó là triệu chứng của “bệnh đi thi tổng hợp”, chữa khỏi bệnh này chỉ còn một cách duy nhất là bỏ thi cử. Xe lưu thông trên đường rất đông, tiếng còi hơi kêu inh ỏi. Cửa kính của xe đã vỡ nát, cửa sắt thì hoen gỉ, không thể đóng lại được, khói xe đen ngòm và bụi vàng đặc quánh từ cửa sổ tuôn vào trong xe. Mái tóc bôi keo của cô bé ngồi trước mặt anh phủ một lớp bụi vàng, trông bẩn không chịu được, lại thêm mùi keo

đã hấp dẫn bọn ruồi bay đến, con nào đậu vào là bị dính chặt, đập cánh giãy giụa nhưng không thể bay thoát được.

Gần đến huyện lỵ, mương nước thải hai bên đường bị nước từ xưởng thuộc da và xưởng đồ hộp đổ ra đầy ứ một màu đen và thối ỉnh, tất cả mọi người đều bịt mũi. Người cao cấp một tí thì dùng khăn tay trắng, thấp hơn thì dùng ống tay áo, tất nhiên anh nằm trong loại cấp thấp này. Anh vùi mặt vào ống tay áo như thể tránh né những trận gió lạnh mùa đông. Lại tắc đường! Ban đầu lái xe còn bóp còi inh ỏi và run rẩy chen, run rẩy nhích dần từng bước chậm chạp, cuối cùng thì dừng hẳn. Trước sau phải trái, còi xe hòa thành một khối âm thanh hỗn tạp, học sinh trên xe lo lắng kêu lên the thé, những đứa ngồi cạnh cửa sổ đều thò đầu ra khỏi khung cửa kính vỡ như những con gà vươn đầu ra khỏi lồng mà ngó ngược ngó xuôi hồng kiếm cái có thể ăn. Lái xe kéo mạnh cần hãm làm cho động cơ máy cà tàng thở dốc dở sống dở chết. Anh ta mở cửa nhảy xuống đất, hai chiếc bao tay lấm lem dầu mỡ từ dưới đất bay lên buồng lái. Hầu hết học sinh đều nhao nhao đứng dậy, chỉ còn một ít người có máu lạnh là điềm nhiên ngồi im, nhắm mắt, chỉ có cái miệng là chớp chớp, hình như đang tranh thủ nhắm bài, cũng có thể là đang nhai kẹo. Vương Cường đập mạnh vào mông Lưu Trường An, lo lắng hỏi: Chuyện gì thế? Lưu Trường An thụt đầu vào, đáp: Tắc đường! Thầy Phương, người hướng dẫn đoàn, cong người đứng lên, nói: Yên lặng nào các em, bình tĩnh. Chiều nay ba giờ mới bắt đầu thi, thời gian vẫn còn đủ, các em hãy tranh thủ nghỉ về những kiến thức đã học. Lái xe leo lên buồng lái, mồm lẩm bẩm chửi, không biết anh ta chửi ai và chửi cái gì. Học sinh thấy anh ta lên xe, yên trí là xe đã có thể chạy nên vỗ tay định mở miệng hoan hô, nhưng

tiếng hoan hô chưa kịp thoát khỏi cuống họng thì đã thấy lái xe tắt máy. Thầy Phương bước lên, hỏi: Bác tài, chuyện gì thế? Lái xe đưa tay dụi mũi, sống mũi anh ta biến thành màu đen, nói: Đằng trước đang sửa đường. Ai mà biết được là do sửa đường mà gây ách tắc hay là mấy thằng giao thông chết tiết đang làm trạm để chặn xe lại bắt mua phí cầu đường mà gây ách tắc! Thầy Phương vén ống tay áo xem đồng hồ, lo lắng nói: Bác tài, bác biết rồi đấy, chúng tôi không thể muộn được! Lái xe tròn tròn đôi mắt nói: Tôi còn có cách nào khác đây, phải chờ thôi! Anh ta đốt thuốc, khói thuốc trắng xanh lớn vờn trên chiếc sống mũi đen sì của anh ta.

Xe trên đường mỗi lúc một dày đặc, những chiếc xe cọc cạch gầm lên từng tràng âm thanh đinh tai nhức óc. Anh cùng tất cả mọi người từ từ chìm trong mê muội, mơ hồ; khuôn mặt nào cũng như bị bao phủ một lớp mây mỏng màu tro. Thầy Phương xem đồng hồ liên tục, những giọt mồ hôi lạnh đọng trên má thầy trông như những giọt sương trong suốt rồi lăn tròn xuống phía dưới. Thầy ơi, không đi được là không kịp nữa rồi! Thầy ơi, chúng ta chạy bộ đi, em biết đường!Ồ ào, náo động như một bầy ong vỡ tổ. Anh ngồi yên lặng; không phải yên lặng để mà bột phát mà là yên lặng để mà diệt vong. Thầy Phương lau mồ hôi trên mặt bằng chiếc khăn tay trắng nõn, lấp bắp thật đáng thương hỏi lái xe: Bác tài, lúc nào thì xe có thể chạy được đây? Lái xe nói: Chờ đi! Trước tết dương lịch phải mua bảo hiểm rồi! Thầy Phương lăm nhăm tính toán rất căng thẳng rồi kêu lên: Thế này không được. Nay mới là ngày 9 tháng 7, đến tết dương lịch vẫn còn hơn bốn tháng! Thầy ơi, chờ đến tết dương lịch thì sinh viên đã đến kỳ nghỉ đông! Dưa chuột bắt đầu lạnh, mà nào phải chỉ lạnh, e rằng đã đóng

thành băng! Thầy Phương, chúng em yêu cầu thầy cho phép chạy bộ về huyện, trễ buổi thi chiều nay thầy phải chịu trách nhiệm. Mà thầy chịu không nổi trách nhiệm này đâu! Lái xe ăn công tắc, chiếc xe ngật ngưỡng vọt lên trước, học sinh nhào nhào chen nhau xuống xe. Các em! Chú ý an toàn! Chú ý an toàn! Thầy Phương gào lên. Anh bị cuốn theo dòng người lăn xuống xe, không điều khiển nổi chính mình, chỉ cuốn theo dòng người co giò chạy về phía trước. Xe kéo rơ móc, xe khách, xe con với những người đàn ông béo trònng trực trên xe, xe ngựa, xe lừa, xe cộc cạch, xe tải, xe Jeep Bắc Kinh, xe đẩy, xe đạp, xe Mercedes hình chiếc bánh bao... Chiếc xe bánh bao này có phải là được mua từ những khoản tiền phạt trong chương trình sinh để có kế hoạch không? Trước mắt anh là những tấm thép đủ màu sắc lấp lóa, nhập nhoạng; là những bánh xe to nhỏ trắng đen trù trui... Tai anh lùng bùng mở âm thanh hỗn tạp của đủ loại động cơ, đủ loại còi xe, tiếng bò rống, tiếng ngựa hí, tiếng người văng tục chửi bới... Mũi anh đẩy nghẹt mùi thối của cống rãnh, mùi khét của xăng dầu bị đốt cháy, mùi của đủ loại mồ hôi, mùi của đủ loại rắm, mùi đàn bà đẹp thơm ngát, mùi mồ hôi chua loét lợm giọng của nông dân... Rắm của người sang giàu thơm ngát, rắm của kẻ nghèo hèn thối ỉnh (*Rắm của người giàu sao thơm lạ, Âm thanh réo rắt tựa oanh ca. Ngựa gầy dầu gục bồm xơ xác, Tiếng nói dân nghèo chẳng thiết tha*). Mồ hôi thối mồ hôi thơm, rắm thối rắm thơm... hỗn tạp tạo thành một thứ mùi lạ lùng, phong phú nhiều sắc thái bằng lăng bao trùm đằng trước đằng sau trên đầu dưới chân anh.

Anh biết tất cả đều đã bị hủy hoại, đều đã kết thúc; đây là lần phấn đấu cuối cùng nhưng chuyện tắc đường nghiêm trọng trước mắt lại là vận hạn của tất cả học sinh trung học

tham dự đợt thi tại huyện này. Hơi thở anh đứt đoạn, ngực co thắt dữ dội, đầu choáng mắt hoa, trong cổ họng như có một con giun đũa đang bò làm anh có cảm giác buồn nôn. Chúa ơi! Tay tín đồ đạo Gia Tô Lưu Thánh Anh đang lê một chân què vừa chạy vừa cầu Chúa: *Chúa Gia Tô cha ở trên trời, có nhiều pháp thuật, xua đuổi yêu nghiệt, Amen!* Trong lòng anh cũng thì thầm: Thượng Đế của con, Amen! Thượng Đế bảo ngày thứ ba có ánh sáng là có ánh sáng, Thượng Đế bảo có sự cố giao thông là có sự cố giao thông. Thượng Đế cũng chính là anh! Những suy nghĩ rối rắm ẩn hiện trong đầu anh. Lũ học sinh đang kẻ vai sát cánh bên anh trông như một bầy thỏ hoang hoảng loạn, lại vừa như một bầy chim non chưa đủ lông cánh len lỏi chạy ở những khoảng trống trên đường. Mấy đồng vôi nằm rải rác hai bên vệ đường bị những bàn chân vôi vãi hất tung lên, bụi vôi mù mịt che lấp tầm nhìn, xộc vào mũi, không nhận ra người đối diện. Ống khói xe cộ cách phun những hạt lửa đỏ lòm bằng hạt đậu. Một học sinh ngã úp mặt xuống một đồng khoai tây ven đường, đây đúng là minh chứng cho thất bại của sự nhảy vọt vượt cấp, nóng vội. Cậu ta lăn một vòng và lớp ngóp bò dậy giữa đồng khoai tây, không kịp xác định phương hướng đã co giò chạy tiếp, đâm sầm vào người anh. Ngực của cậu ta bị va đập mạnh, còn mũi anh thì cay xè lên. Như hai con gà chọi, anh và cậu ta đứng gườm gườm nhìn nhau đến mấy giây. Đ. mẹ! Anh buột miệng chửi, nhưng không phải là chửi cậu ta, nhưng cậu ta lại cực kỳ thô lỗ và giận dữ chửi anh: Đ. mẹ mày! Anh bị hàm oan lắc lắc đầu, đi vòng qua những củ khoai tây lâu đầy trên mặt đất, tiếp tục cuộc hành trình chạy về phía trước. Thùng của chiếc xe kéo 55 mã lực bị vỡ do va chạm, những củ khoai tây chen nhau đổ xuống mặt đường. Anh chạy vòng qua

một chiếc xe máy, người ngồi trên xe đội mũ bảo hiểm to dùng trông giống như người ngoài hành tinh đang ngó nghè lắc đầu. Một con bò kéo xe đang đứng giữa còng xe cong đuôi dài, nước đá văng đến tận đầu gối của người ngồi trên xe máy nhưng anh ta vẫn không hề hay biết. Một chiếc xe con trang hoàng rực rỡ đang chúi xuống mương thoát nước, mũi xe may mắn là húc thẳng vào một gốc cây nằm sát mép bờ mương. Anh trông thấy chữ "song hỷ" to tướng màu đỏ dán ở phía đuôi xe. Anh cắn chặt môi chửi thề trong bụng: Đúng là cái gốc cây chết tiệt! Nhất định đây là một cậu ấm cưới vợ hoặc một tiểu thư con nhà hiển đạt nào đó lấy chồng. Cô dâu mặc chiếc áo khoác lụa hồng đẹp đến nhức mắt, đầu giắt không biết bao nhiêu là ngọc ngà châu báu nhưng trên mặt thì lấm lem khói bụi.

Anh và mọi người chạy, chen lấn, xô đẩy, chẳng khác nào những làn khói, những đám bụi, những thứ mùi hỗn tạp. Dùng năm mươi phút để thoát khỏi trận đồ xe cộ dài đến ba nghìn mét, anh và mọi người, giống như những con giun đũa vừa chui ra khỏi sự cản trở của ruột già, tất cả đều vàng vọt, xám ngoét, chẳng còn một chút huyết sắc nào trên mặt. Mọi người tựa lưng vào những gốc dương liễu bên vệ đường thở dốc; một học sinh có đồng hồ đưa lên nhìn, nói: Đừng vội, mới có mười hai giờ, hãy còn ba tiếng nữa. Trường đã đặt phòng, đặt cơm ở nhà trọ, chúng ta chờ thầy Phương đã! Một số học sinh không đồng ý chờ, một số lại kiên quyết chờ, hai nhóm bắt đầu cãi nhau. Anh ôm chặt lấy gốc dương liễu, như một con cá mắc cạn, thở gấp một cách khó khăn, tim anh nhảy như quả bóng bàn đang đập lung tung trong lồng ngực, mồ hôi xuyên qua áo sơ mi, mỗi mọt, miệng khô đắng. Lần thứ hai anh nghĩ đến chuyện này: Tất cả thế là hết rồi! Lần thứ tư đi thi

này tám phần mười là tiêu rồi! Vừa nghĩ đến chuyện thất bại, một nỗi lo sợ ập đến, anh cảm thấy cơ vòng ở hậu môn mình đang rung động, một vật âm ẩm dùn ra. A! Bệnh trĩ lại hoành hành rồi. Anh bị trĩ vòng đã lâu lắm rồi. Bốn phía trống hoác, không có chỗ nào có thể che chắn, nhà vệ sinh tất nhiên lại càng không; chẳng còn cách nào khác, anh dùng lực khép chặt đôi mông, chẳng dám nhìn ai, làm như tất cả học sinh đang chăm soi vào bí mật của anh. Một con kiến màu đỏ đang cố gắng lôi một con sâu màu xanh lớn hơn nó mấy chục lần trên cành cây. Thi thể con sâu bị dính chặt vào vỏ cây, con kiến lôi mãi mà chẳng thể nào xê dịch được, cuối cùng nó luyến tiếc từ bỏ con mồi, vừa bỏ đi vừa ngoái đầu nhìn lại, chiếc râu rung rung như muốn nói: Thằng oắt con! Mày hãy chờ đấy, tao về nhà gọi bố đến xử lý mày!

Thầy Phương len lỏi chạy ra từ đồng xe cộ, cái trán trắng xanh không biết đã va vào thùng chiếc xe nào mới sơn chưa kịp khô nên lưu lại một vết sơn màu xanh lục, trông vừa buồn cười vừa đáng sợ. Thầy đứng thở dốc, móc túi lấy danh sách và gào to điểm danh từng đứa. Lại một đoàn xe ùn ùn chạy đến nối vào đuôi của đoàn xe cũ. Tiếng động cơ rú, tiếng còi xe lẫn át tiếng gào của thầy Phương. Không thể biết là thiếu ai, nhưng đương nhiên là không thể thừa. Chạy thôi! Chạy thôi! Một học sinh dẫn đầu và toàn nhóm chen chúc chạy theo sau, xuyên qua kẽ hở giữa những chiếc xe khiến nhiều tay lái xe kinh sợ đến độ mặt mày nhăn nhúm lại, vội vàng hãm phanh. Như những cái trứng kiến đen lúi lúi, đoàn học sinh chạy, bò, lăn... nhăm về phía huyện lỵ. Chân anh rã rời, tinh thần anh hoang mang, nhưng vẫn cắn răng đuổi theo, lòng ruột anh như bị ai bóp mạnh, đau đớn không thể tả.

Đột nhiên anh phát hiện ra rằng, trong bộ não của tất cả các học sinh lúc này đều có chung một suy nghĩ là, trong cuộc thi chạy việt dã này, ai là người về đích đầu tiên, người ấy sẽ đạt số điểm cao nhất trong kỳ thi này; ai là người đặt bước chân đầu tiên ở địa điểm thi, người ấy sẽ là người đầu tiên bước chân vào cổng trường đại học. Vì thế tất cả chẳng khác nào viên đạn bắn ra khỏi nòng, như mũi tên bật khỏi dây cung, như sao băng, liều chết chạy như một bầy thỏ hoang. Lần thứ ba anh biết tất cả thế là hết rồi, không hết mới là chuyện lạ. Anh ruột chị dậu chửi mắng nhục mạ tôi, mẹ hận tôi không có chí khí, kẻ giàu thì khinh khi, người bần hàn thì đổ ky, bệnh trĩ hành hạ tôi, bụng đau đầu choáng, mồ hôi tôi chảy, chân tôi yếu, cổ họng ngứa ngáy muốn ho, muốn nôn... Trong hàng trăm mũi tên cùng bắn ra kia, riêng tôi thân mang trăm bệnh, không chắm hết mới là chuyện kỳ quái! Anh cúi đầu, tay ôm lấy bụng chạy xéo qua một bên đường, cong người nôn thốc nôn tháo, hai con giun dưa đang uốn éo quẫy đạp trong đồng tap vật xú uế do anh nôn ra. Một cảm giác chán ngán chưa từng có ập đến. Anh nhắm mắt, há mồm thật to và cảm nhận được từng con giun dưa kéo thành đàn như những sợi miến loãng ngoằng chui ra từ cuống họng anh. Trong chán ngán anh cảm thấy có một chút hạnh phúc, một chút thư thái, một chút vui sướng, một chút hoan lạc như vừa thoát khỏi một cơn bệnh trầm kha. Nôn xong, anh mở mắt nhìn, vẫn chỉ là hai con giun cũ đang uốn éo trong đồng tap vật. Ngay lập tức, anh thấy mình chịu đựng hết nổi nữa rồi. Hình như anh đã nhìn xuyên thấu dạ dày, ruột non ruột già của mình, trong đó có hàng nghìn hàng vạn con giun dưa đang chen chúc nhau, quăn chặt lấy nhau và cản trở sự lưu thông của các chất trong ruột, chẳng

khác nào hàng trăm chiếc xe đang tắc nghẽn trên con đường ở phía sau lưng. Anh ngồi bệt xuống nền đường, trờ trờ nhìn hai con giun dũa, phát hiện trên làn da nhờn nhờn của nó đang phản chiếu ánh sáng lấp lánh như vàng.

Thượng Đế! Amen! Tề Văn Đồng tiên sinh! Ngồi ở đây làm gì? Bị làm sao vậy? Anh quay đầu lại, đôi mắt tuyệt vọng nhìn người đang hỏi mình. Lư Lập Chí, mười bảy tuổi, học lớp mười một, thành tích học tập ưu tú được đặc cách tham gia thi đại học. Anh biết, học sinh lớp mười một bây giờ phần nhiều đều đã học hết chương trình mười hai, nên khi bước chân vào mười hai là chúng chỉ dành thời gian cho việc ôn luyện, thầy trò đoàn kết nhất trí cùng nhau đối phó với kỳ thi đại học. Lư Lập Chí rất to cao, tướng mạo vô cùng anh tuấn, là con cưng của trường. Anh đã từng nghe người ta nói Lư Lập Chí hễ mở miệng ra thì toàn là những lời cuồng ngao, đại khái như: Lư Lập Chí này mà thi không đậu đại học thì toàn huyện này chẳng có ai đậu cả! Nhất định cậu ta sẽ đậu, nhất định anh không thể đậu, hai chuyện này giống nhau ở chỗ mang tính tất nhiên! Bố mẹ cho cậu ta một cái đầu quá tốt, nhanh nhạy như một phản ứng hóa học, thiên biến vạn hóa. Còn anh, bố mẹ cho anh một cái đầu ngu độn, trí óc anh cứng như một khối đá hoa cương, vĩnh viễn chẳng bao giờ thấm nhuần được bất cứ cái gì. Lư Lập Chí không vào đại học thì ai vào? Cậu ta tiến lên một bước, nói: Anh ốm rồi à? Rồi cúi đầu quan sát đồng uế tập mà anh đã nôn ra, nhảy dựng lên và né sang một bên, miệng lắp bắp: Anh đã nôn ra hai... hai con giun đất à? Lại một cô bé nhỏ nhắn duyên dáng trờ đến, dùng bàn tay nhỏ nhắn bụm lấy mũi, nói: Cái cậu này đúng là đồ mọt sách! Đây là giun dũa, có vẽ trong sách sinh vật đó thôi! Anh phờ phạc nhìn đôi mắt

có hàng lông mi đen dài của cô bé, nhất thời nghĩ không ra tên của cô ta. Cô bé này cũng là học sinh mười một, thành tích xuất sắc nên được đặc cách tham gia thi đại học. Chỉ có học sinh xuất sắc mới có thể là đối tượng của sinh viên xuất sắc. Anh rất miễn cưỡng nhận ra rằng, khi nói những lời trên với Lư Lập Chí, giọng nói của cô gái như có pha một chút mật ong và từ trong sâu thẳm của tâm hồn, anh thầm chúc phúc cho hai cô cậu. Lư Lập Chí cùng cô bé có đôi lông mày đen dài đứng hai bên anh và xóc nách anh đứng đây. Đột nhiên anh cảm thấy uất ức vô cùng, đôi hàng nước mắt lăn dài trên má. Từ ánh mắt nhìn nhau của hai cô cậu này, anh nhận ra có một sự thương hại; sự giúp đỡ này chính là biểu hiện lòng thương hại của kẻ bề trên đối với kẻ dưới. Anh tủi hổ, anh căm hờn nhưng anh chẳng có sức để mà giãy giụa nữa. Anh ngoan ngoãn treo người trên vai của Lư Lập Chí nhỏ hơn anh bảy tuổi và cô gái có hàng lông mi dài, thấp hơn anh năm phân, chẳng biết phải nói câu gì là hợp nhất trong hoàn cảnh này. Lư Lập Chí nói: Chạy làm quái gì? Chạy nhanh là thi tốt sao? Thi đại học đâu có phải là thi điền kinh! Mới có mười hai giờ năm mươi, thời gian vẫn dư dả kia mà, đi chậm thôi! Cô bạn lông mi dài nói: Đúng thế, đi từ từ thôi! Anh cùng đi với họ, cười cười nói nói, bình thản tự tại vô cùng. Lư Lập Chí nói: Tề Văn Đống, năm nay anh nhất định sẽ đỗ thôi! Anh giật mình lắc đầu thật mạnh - Kỳ thực anh học rất giỏi, nắm chắc những kiến thức cơ sở, nhưng điều trọng yếu nhất là trong phòng thi anh phải phát huy như thế nào, không được căng thẳng, đảm bảo anh sẽ đỗ! Đúng thế không? Nam Ni! Đúng thế, đừng có căng thẳng! Nam Ni trả lời. Bây giờ anh mới nhớ ra tên của cô bé. Tên của cô rất gần với Na Ni, con của chị dâu anh. Anh chợt nghĩ đến Na Ni, con bé da trắng mắt lé.

Nó là cháu gái của anh sao? Anh đâm ra hoài nghi. Anh trai gầy như khỉ cười bà chị dâu béo tròn như tinh tinh là nguyên nhân cơ bản cho mọi chuyện ồn ào náo loạn trong gia đình. Bà chị dâu quá ghê gớm, chỉ cần anh nghĩ đến đầu lưỡi nhọn hoắt và đỏ chót, cái mặt nung núc của bà ta là chân anh đã mềm oặt đi. Anh đã từng chứng kiến một người đàn bà trong làng có lợi trên đài một cách kỳ lạ, vẩu ra khỏi môi trên, chửi nhau với chị dâu anh. Anh không hiểu vì nguyên nhân nào mà quê mình lại tập trung nhiều người đàn bà tính cách thất thường, tướng mạo xấu xí, chỉ cần nhìn liếc qua một lần là cả đời khó quên đến như thế. Do vậy mà anh thêm phần ghét bỏ mảnh đất này. Anh đã từng nghĩ rằng trời đất đã cố ý chọn mảnh đất quê anh để tiến hành cải cách, tập giao nhân chủng chẳng? Khi nhìn vào gương, anh cũng phát hiện ra mình chính là một minh chứng cho suy nghĩ của chính mình. Mụ đàn bà vẩu răng giống hệt một con lừa cái đang trong thời kỳ động tình, không biết trong mồm nhai cái gì mà bọt trắng đùn ra hai bên mép, chửi chị dâu: Tao thừa biết con Na Ni nhà mày là giống của lão Đổ. Toàn thế giới ai cũng biết mày mượn giống người khác để gieo xuống ruộng mình! Chị dâu nhảy dựng lên, hai tay vươn ra nhảy bổ về phía mụ ta, hai người đàn bà như hai con chó cái quần chặt lấy nhau lăn qua lăn lại...

Nam Ni nói:

- Tê Văn Đống, anh đoán thử đề văn năm nay sẽ rơi vào phần nào?

Anh lắc đầu, nói:

- Đoán không ra, e rằng cũng lại là xem tranh viết luận, đại loại như chết khát mới đào giếng, gà què rỗng rấn gì đó thôi!

Nam Ni cười nói:

- Anh cũng có khiếu hài hước đấy nhỉ!

- Hài hước tối tăm, có loại hài hước nào trong sáng không? - Anh hỏi.

Nam Ni nói:

- Thầy La chuyên cung cấp cho lớp ôn tập của các anh những kiến thức lộn nhồn, loạn xạ bát nháo. Cô Nhiệm ở lớp tôi không như thế, những gì có lợi cho kỳ thi thì cô ấy dạy, không có lợi thì cho qua. Bộ óc của học sinh chỉ có chút xịu, nhét những kiến thức chính thống vào đã đầy.

Lư Lập Chí nói:

- Có lợi tức là có hại. Bất kỳ sự vật nào cũng có mâu thuẫn. Thầy La dạy cực kỳ sinh động...

Khi đi qua những đám ớt, anh nhớ lại hai người bạn nhỏ tốt bụng. Lư Lập Chí và Nam Ni đều đã thi đỗ, lúc này có lẽ họ đang hoan hỷ sắp xếp hành trang, chuẩn bị đến trường đại học nhập học. Anh thầm chúc phúc cho cả hai. Ngày ấy, nếu không có hai người bạn nhỏ ấy, nhất định anh đã ngồi như ngầy như đại trước hai con giun đũa, ngay huyện lỵ cũng không đến được chữ dừng nói là tham dự kỳ thi. Với sự giúp đỡ của họ, anh đã đến được huyện lỵ đúng vào hai giờ chiều. Vẫn còn một tiếng đồng hồ nữa. Anh chạy vào nhà vệ sinh, khi đi ra da mặt anh còn trắng bệch hơn trước. Thầy Phương lo lắng nhìn anh, hỏi anh có thể cố gắng được không, anh nói được. Thầy Phương dẫn anh đi ăn cơm, mỗi người một đĩa bánh mì chiên. Tất cả học sinh ăn xong thì chạy ào về nhà trọ nghỉ ngơi. Lư Lập Chí và Nam Ni, mỗi người cầm một chiếc bánh ga tô,

đứng dưới bóng râm cây ngô đồng gốc Pháp vừa ăn vừa trao đổi điều gì đó rất say sưa. Anh cắn một miếng bánh mì chiên, vừa nuốt trôi xuống khỏi cổ họng là đã thấy bụng mình bắt đầu nhộn nhạo cả lên, hàng trăm hàng nghìn con giun dũa đang kêu réo om sòm, cắn nhau, giết nhau để tranh đoạt miếng bánh mì. Anh buồn nôn nhưng cố không nôn vì anh đã lập tức dùng hai ngón tay ấn mạnh vào làn da chỗ cuống họng mình. Thầy Phương dùng cái bát đen sì múc một miếng nước đưa cho anh, ý bảo anh uống nhưng anh lắc đầu xua tay không uống. Thầy Phương dùng bông thấm cồn lau tay, lầm bầm: Quá mất vệ sinh! Quá mất vệ sinh! Đúng là quá mất vệ sinh! Anh khom người đứng dậy, thầy Phương đỡ anh đi vào phòng nghỉ. Hai giờ ba mươi phút. Tất cả học sinh đều bò dậy chạy vội ra vòi nước công cộng rửa mặt. Khi đứng sắp hàng chờ rửa mặt, một vài đứa vẫn lăm nhăm đọc gì đó. Lâm trợn mắt thương, không sắc cũng sáng! Hai đứa ăn mặc bảnh bao đang ăn nhân sâm tẩm mật ong chúa, ba đứa đang mở hộp Nào linh đan bỏ vội vào miệng, một đứa - nhất định là tín đồ đạo Thiên Chúa - đang làm dấu thánh giá, làm xong thánh giá lại đọc một câu Nam mô A Di Đà Phật, sao mà lộn tùng phèo! Không ai còn có khả năng cười lấy một tiếng, dường như từ xưa tới nay chẳng ai biết cười là gì. Đây là cuộc đấu tranh sinh tử! Đỗ thì thành người trên người, đi ra có xe, ăn có cá, gạo hiềm không ngon, thịt hiềm không thái nhỏ, trong sách tất có cái nhà vàng, học mà lo lắng tất làm quan! Không đồ ắt sẽ rơi vào "địa ngục trần gian", bán mặt cho đất bán lưng cho trời, tìm được một người đàn bà răng vẩu làm vợ e rằng còn khó hơn đường vào xứ Thục, khó hơn chuyện lên trời. Cậu học sinh đem Thiên Chúa giáo và Phật giáo hỗn hợp làm một thể đã khiến những gương

mặt lo lắng đến thất thần nhếch lên được một nét cười khắc khổ nhưng lập tức tan biến. Những học sinh sắp hàng rửa mặt xong lại tiếp tục sắp hàng để vào nhà vệ sinh. Anh biết, vào nhà vệ sinh lúc này là do nhu cầu tâm lý nhiều hơn là nhu cầu sinh lý. Anh cũng biết trong mười học sinh đã từ nhà vệ sinh trở ra kia có đến chín đứa không tiểu được giọt nước nào, một đứa có tiểu được cũng chưa phải là đến lúc cần phải tiểu. Qua một hồi bận rộn, anh bám theo đội ngũ đi vào trường thi.

Hai giờ năm mươi phút, vào phòng thi, theo số báo danh ngồi đúng vị trí, chờ đợi, lo lắng, mỗi phút dài như một năm. Mất của cán bộ coi thi trông chừng như mất hổ, hai tay chống nạnh khuỳnh ra như đang chuẩn bị sẵn sàng rút súng. Cô gái ngồi phía trước chếch về bên phải bỗng nhiên kêu lên một tiếng hết tiếng kêu của loài hải âu, đầu gục mạnh xuống mặt bàn vang lên một tiếng kêu khô khốc. Khi mọi người đỡ cô ta dậy thì gương mặt đã trắng bệch, xem ra đã hôn mê bất tỉnh. Tay và chân anh túa mồ hôi đầm đề, những con giun dũa trong bụng như đang kêu réo, tiếng kêu sao mà giống với tiếng chim riu rít vui tai. Anh nắm chặt lấy cây bút máy to thô, bỗng nhiên cảm thấy những chỗ liền với thịt của móng tay trông giống như vỏ đậu phụ phơi khô cuộn lại. Ba giờ chiều ngày chín tháng bảy năm một ngàn chín trăm tám mươi sáu sau Công nguyên, lão phụ trách báo giờ không nhấn chuông điện mà lắc lắc cái chuông đồng màu vàng. Cái chuông màu vàng sáng rực lấp lóa dưới ánh nắng mặt trời màu trắng, anh và tất cả bạn bè của anh có để ý cũng chẳng thể thấy được hình dạng của nó. Trong mơ mơ hồ hồ, anh nhận ra có một tờ giấy thi màu trắng tinh khiết giống như một bông hoa tuyết cực lớn rất uyển chuyển, mềm mại rơi xuống mặt bàn trước mặt anh.

- Vĩnh Lạc! - Anh Cả đang đứng ở bức tường phía tây nghiêm giọng nói. - Đi theo tao bơm thuốc! Thi cũng đã thi xong, trốn ở nhà làm gì? Đừng có mà như thiếu gia công tử thế! Chờ đến lúc giấy báo nhập học bay về, mày có muốn ra đồng tao cũng chẳng cho phép đâu!

Khi anh Cả nói, anh đang nhai hành và ăn bánh. Rau hành nồng và cay, anh nuốt không xuống. Anh cho rằng mùi cay nồng của lá và củ hành đã khiến cho nước mắt anh trào ra. Mẹ nhắm mắt hạ giọng nói với anh:

- Con trai, đừng có đau lòng. Chỉ trách bố con mất sớm. Ăn đi! Ăn xong miếng bánh này rồi đi theo anh Cả ra đồng. Anh con cũng chẳng còn cách nào hơn...

Anh đứng dậy đi ra sân. Cách bức tường đất cao khoảng nửa người, anh trông thấy mái tóc hoa râm của anh Cả. Bức tường này là do chị dâu, anh Cả cùng với anh đắp lên khi chia nhà. Năm gian nhà lá thấp tè, anh và mẹ được nhận hai gian, anh Cả và chị dâu ba gian. Anh Cả đang khom người cho lợn ăn, mùi chua loét của cám lợn xông lên. Hai con lợn đen Khắc Lang đập đập cái mõm dài như ống đồng vào cổng chuồng. Na Ni ngồi ngoài sân khóc, đứa con thứ hai Lan Ni đang khóc trong nhà. Đứa con thứ ba của anh Cả sinh đã được mười ngày đang nằm khóc trên giường. Ba đứa con, hai đứa sau là do vỡ kế hoạch, không biết là phải chịu phạt bao nhiêu tiền đây? Chị dâu thắt một vuông vải lam trên đầu, gương mặt phù thũng, tay xách chiếc thùng rỗng đứng ở giếng nước chuẩn bị bơm nước lên. Anh Cả cho lợn ăn xong, quay người lại quắc mắt nhử mày nói với anh:

- Mày còn đứng như trời trồng ở đó làm gì? Mau đi sửa soạn đồ đạc bơm thuốc, đến nhà ông Tứ mượn bao thuốc 666.

Đậu nhà ta bị loại sâu cuốn lá phá nát, không bơm ngay e rằng chỉ còn lại nhánh mà không có lá!

Chị dâu lão đảo đến bên anh, mặt mày có vẻ thân thiện, ôn tồn lắm:

- Em à, giúp anh Cả tí nhé. Năm nay em thi rất tốt, đúng không? Chị nghe cậu Tam nhà Lỗ Liên Sơn nói là em làm bài tốt lắm, nếu không đậu đại học thì chắc chắn là sẽ đậu vào trung cấp chuyên nghiệp thôi. Đi học rồi, sau này kiếm được nhiều tiền, chớ quên rằng anh chị Cả đang sống khổ sống sở ở quê nhà nhé!

Anh tự hỏi: Có phải là tôi thi rất tốt không? Nhờ trời phù hộ tôi! Anh không cảm thấy phật lòng vì thái độ hung dữ của ông anh nữa, thái độ mềm mỏng đến bất ngờ của chị dâu khiến lòng anh cảm thấy ấm áp. Anh rời khỏi cổng, đến nhà ông Tứ mượn thuốc 666. Mẹ kiếp! Mẹ kiếp! Mẹ kiếp! Khi anh vác bao thuốc 666 năm mươi cân trên lưng vừa bước chân vào ngõ xóm thì nghe tay bộ đội phục viên Cao Đại Đồng đang gào lên trong sân nhà anh ta:

- Mẹ kiếp! Chết mẹ đi cho rồi! Một thằng thanh niên, không có vợ, một mình ở trong ngôi nhà ngói bốn gian, cô đơn đến chết thôi! Nếu có tiền thì mua chiếc tivi, máy thu thanh, máy cát xet, mở rầm trời lên có phải là đỡ chán không? Nhất định là đỡ chán rồi! Nhưng tất cả đều không có, vào nhà chỉ có một mình, ra khỏi nhà cũng chỉ có một mình. Một mình no, một mình đói, ngay cả người nói với mình một câu cũng không có. Đem cái đầu trên cổ này mà đá văng đi cho rồi! Chán quá! Cái thằng sửa máy tạp chủng ấy hứa là sẽ sửa cái máy thu thanh cho mình, nhưng nó có thêm sửa đầu, hay xách về đi tìm

chỗ khác mà sửa? Chồn sóc đến chúc sức khỏe gà đầu năm!
Đồ tạp chủng này!

Ban đầu, anh cho rằng tay bộ đội phục viên kiêm đảng viên cộng sản này đang giải bày tâm sự với ai đó, nhưng chờ mãi vẫn không nghe thấy tiếng ai đối đáp với anh ta cả. Trong lòng anh cảm thấy buồn, bèn vắt bao thuốc 666 xuống đất, do dự ngập ngừng bước về phía cổng nhà anh ta. Từ khe hở của cánh cổng nhìn vào, anh mới phát hiện anh ta đang cúi người, khuỳnh chân, mắt tròn xoe đối diện với khoảng không mà nói chuyện. Tay anh ta múa, chân anh ta hoa, cách biểu hiện tình cảm vô cùng phong phú, chẳng khác nào một diễn viên chuyên nghiệp.

- Xem cái gì? Mẹ kiếp! - Anh ta giận dữ chửi anh.

Anh sợ hãi đến nỗi chân muốn khuỵu xuống, đang vội vã tìm lời để giải thích thì gã bộ đội phục viên Cao Đại Đồng to cao ôm mặt khóc rống lên:

- Ai mắc bệnh tâm thần? Đ. mẹ, mày mới là thằng tâm thần. Ông đây nam chinh bắc chiến, rừng tên mưa đạn đều đã nếm qua, không có công trạng gì thì cũng đã trải qua ít nhiều lao khổ, không có lao khổ thì cũng có được chút mồ hôi và chán nản. Các người không đối xử với ông đây như con người, các người đều nhìn ông đây bằng cặp mắt băng phiến, các người đều chê cười ông đây không có vợ. Ông đây đã từng có vợ, nó ngủ với người ta bị ông đây bắt tại trận, dùng dây thừng trói chặt nó lại, dùng gậy đánh, dùng kẽm lửa kẹp thịt nó, dùng bàn là để đốt da nó, nhúng đầu nó vào trong thùng tương ớt... Ông đây đã sử dụng bốn mươi tám hình phạt kiểu Mỹ, bốn mươi tám hình phạt kiểu Nhật nhưng nó thà chết chứ

vẫn không chịu khuất phục! Nó mới là một đảng viên cộng sản chân chính! Các người còn dám cười ông đây không có vợ à? Thế thì các người đem con gái gả cho ông đây, ông đây thành ra kẻ có vợ thôi! Các người sợ rồi à, đi rồi à? Vừa nghe nói ông đây muốn cưới con gái mình, các người đã như con rùa rút đầu vào trong mai rồi! Cút đi! Tất cả cút hết đi! Về nhà ôm vợ của các người mà làm tình đi! Các người tự sinh ra rồi tự tiêu diệt mình đi! Các người đều là một lũ mặt người dạ thú cả thôi! Các người đều là một lũ lừa dối "miệng nói ba hoa, đái chảy sè sè"! Các người đều là loại cóc nhái, là loài thỏ, là đồ tạp chủng giao phối với nhau mà sinh ra, là đồ sâu bọ hại người! Các người đều là những thái tử đầu lừa, là những đầu trâu mặt ngựa do con lừa cái đốm đẻ ra! Các người không phải đang có quyền lực đấy sao? Ông đây còn có cái sọ to bằng miệng chén trên đầu, ba mươi năm nay vẫn cứ là một trang hảo hán, ngay cả trời cũng không sợ lại đi sợ quyền lực của các người sao? Ha ha ha! Mày sợ ông! Ha ha! Mày sợ ông! Tay mày đang run lên kia kia! (Lão ta đưa một ngón tay lên làm thành hình chiếc súng ngắn nhắm vào một kẻ dịch vô hình nào đó). Chân mày đã phát run, môi mày đã cứng đờ, mắt mày nhìn như ngây dại, mồ hôi đã chảy, đã tè cả ra quần rồi. Thế mà mày còn bảo là không sợ ông sao? Ha ha ha ha...! Bây giờ ông đây đã biết dùng cách nào để đối phó với những con ba ba khốn kiếp như mày chuyên dùng quyền thế để chiếm đoạt vợ người khác rồi! Chúng mày chỉ là những con khỉ mặc áo quần mới, đội mũ mới mà thôi! Chúng mày là thứ chẳng bằng loài lợn chó! Mày là thằng nào? Mày đừng có trốn tránh nữa, quần áo lượt là không đủ để che cái lương tâm chó má của mày! Bụng mày chứa toàn những âm mưu. Chính mày đã quyến rũ vợ ông, mày cho vợ ông đây

mười đồng. Mày muốn chạy ư? Liệu mày có thể chạy đến đâu. Mày có chui xuống hang chuột thì ông đây cũng xách xẻng đứng trên miệng hang để chờ mày. Mày có chui vào lỗ tai lợn thì ông đây cũng lấy sáp ong nhét lại... Ha ha ha ha...! Con mẹ mày! (Lão ta ngẩng đầu lên, đôi mắt đầy ứ nước dùng đục, cười lên điên dại và dùng sức đánh thật mạnh vào mông mình).

Tay anh búa chặt vào cánh cổng cũ nát, nước mắt túa ra như suối, nhưng anh không biết mình khóc vì ai, vì cái gì...

- A! Nước mắt độc ác của loài rắn rết! Đồ chó chết các người! Kẻ mềm yếu thì sợ kẻ cứng cỏi, kẻ cứng cỏi thì sợ kẻ lỗ mãng, kẻ lỗ mãng chẳng sợ gì hết, ngay cả cái chết. Ông đây, Cao Đại Đồng, ngay cả chết cũng chẳng sợ, lẽ nào sợ đồ lợn chó như các người? Các người dùng chó săn, dùng dao của lính nhảy dù, dùng lựu đạn, dùng súng phun lửa, dùng lựu đạn cay, dùng mìn màu đỏ, dùng thuốc trừ sâu DDVP, dùng kẹo Bảo Tháp trừ giun, dùng máy nghe vô tuyến, dùng máy điện báo, dùng thủ đoạn lừa phỉnh để gian dân, dùng thủ thuật buộc ga-rô, dùng thuật thôi miên, dùng cách đe dọa, dùng gà quay bơ xốp giòn, dùng bia Nghi Mộng Sơn, dùng kính mắt gọng nạm vàng, dùng những bà vợ già mang bệnh tương tư, dùng những ông bố hư hỏng chuyên vào kỹ viện để dạng chân khoe của quý, dùng thuốc mê cực mạnh, dùng cách tra khám và cảnh sát, dùng roi điện và còng số tám, dùng âm mưu và quỷ kế, dùng lời lẽ mỹ miều, hứa hẹn và thề thốt, dụ dỗ và lôi kéo, kỹ nữ và sắc đẹp, hải sâm và yến sào, lạc đà và tay gấu... cũng khó lòng làm ý chí ông đây dao động! Quân tử báo cừu mười năm chưa muộn! Ông đây lai vô ảnh khứ vô hình, giết được một thằng là huề vốn, giết hai thằng là lời được một

thằng! Mày còn nói là không sợ ư? Nhìn kia, nước dãi mày đã chảy ra rồi kia! Loại hồ ly chuyên môn bắt gà trộm chó như mày xem mạng chó của mình nặng như Thái Sơn, ông Cao Đại Đồng đây vốn thô lỗ nên xem tính mệnh như hồng mao. Gió đông thổi, trống trận vang, thế giới này cuối cùng thì ai sợ ai? Mày đừng có mà vờ vịt làm ra bề con cháu nữa! (Lão tiến lên trước một bước, nhắm thẳng kẻ thù tưởng tượng, dưng mạnh vùng tay lên tát mạnh. Kẻ địch nhất định là đã ngã lăn quay bốn vó chống lên trời, còn lão cũng lạng người một cái). Mày cút đi! Ông đây không thèm động đến mày nữa, nhặt những đồng tiền thối tha của mày lên, tiền của mày quá sức bẩn thỉu. Loài quỷ dữ hút máu các người chuyên hút máu đàn ông, hút máu đàn bà. Mày không phải là người, vậy mày là cái gì? Mày chính là con bọ hung trong các động dỉ, móng dít của kỹ nữ còn sạch hơn so với mặt mày...!

Tiếng chửi của lão ta đã bắt đầu khàn, toàn thân lão như có một luồng khí nóng hầm hập bốc lên. Một cánh tay anh bị một bàn tay to tướng giữ chặt, một khuôn mặt đỏ ửng đầy căm giận đối diện với mặt anh, trên khuôn mặt ấy có một đôi mắt hình quả ớt và cay nồng đang chăm chú nhìn vào mặt anh - Nhìn cái gì? Có gì đẹp đâu mà nhìn chứ? Anh hoảng kinh giãy giụa né sang một bên. Một ông già xô mạnh cánh cổng và lao vào sân, nhắm ngay mặt Cao Đại Đồng giáng một tát thật mạnh. Ai đánh ông? Ai dám đánh ông? Cao Đại Đồng lắc lắc cái cổ, tròn mắt trợn ngược bất động hỏi. Đồ tạp chủng! Mày đúng là đồ lợn giống! Ông già giận đến run người, chộp lấy bộ quần áo rách nát trên người Cao Đại Đồng xé toang ra. Mày chửi trời chửi đất gì vậy hả? Mày điên rồi, điên thật rồi. Mày đã đắc tội với tất cả mọi người! Cao Đại Đồng vùng cánh tay

thật mạnh, phản kháng. Buông tôi ra, buông ra! Mày là bố ông à? Ông không nhận loại người gan bé như chuột làm bố đâu. Đừng để cho nó chạy thoát! Mày đứng lại, đứng lại ngay. Tao thay mặt cho nhân dân hành quyết mày!

Cao Đại Đồng giơ một tay lên làm cây súng ngắn và động tác bắn súng, miệng bắt chước tiếng đạn thoát nòng: Pằng! Pằng! Pằng! Cửa sổ hậu của dãy nhà ngói phía đối diện đột nhiên mở toang ra, một chiếc đầu to tướng bù xù xuất hiện. Chiếc đầu ấy vừa nghiêm khắc vừa từ tốn nói:

- Ông Tư Cao, đưa nó vào bệnh viện tâm thần đi, nếu không, có chuyện gì xảy ra ông phải chịu trách nhiệm đấy!

Lão Tư Cao ghì chặt đứa con trai đang điên cuồng giãy giụa, cười nhẹ nói:

- Chú Hai, lại làm kinh động đến chú rồi! Chú là đại nhân chớ có chấp nhặt bọn tiểu nhân làm gì, đừng đặt mình ngang hàng với kẻ điên khùng này.

Cao Đại Đồng vùng mạnh một cái, thoát khỏi đôi tay của lão Tư Cao, rồi hình như mọc cánh nhe nanh múa vuốt bổ thẳng về phía chiếc cửa sổ:

- Kẻ mà ông muốn giết chính là mày! Ông cần phải giết chết mày!

Anh ta bám vào bậc cửa liên tục nhảy lên thụp xuống. Chiếc đầu vừa lộ ra ấy kêu lên một tiếng như gặp phải quỷ, vội vàng rút vào, cánh cửa đóng sập, nhưng chỉ kịp đóng có một cánh, còn một cánh đang lắc lư chuyển động gặp phải nắm đấm của Cao Đại Đồng lao tới, "rắc", tiếng kính vỡ loảng xoảng rơi xuống. Lão Tư Cao vớ chiếc đòn gánh nhào tới, vùng

ngang quất thẳng vào lưng con trai. Chiếc đòn gánh kêu vun vút xé gió lao đến, đưa con trai đứng gờ lưng như trời trồng. Rồi như một nét sổ thẳng đứng, chiếc đòn gánh rít lên một cách đau khổ bổ xuống đầu đứa con trai. Cao Đại Đồng nhảy dựng lên, cách mặt đất ít ra cũng hai mươi phân, sau đó, như một con gà rừng bị trúng đạn, từ từ ngã dài ra đất... Anh trông thấy từ trong lỗ tai Cao Đại Đồng, một dòng máu đen như mực từ từ chảy ra, còn từ trong mắt của lão Tư Cao, hai dòng nước vừa đỏ như máu vừa đen như mực cũng từ từ chảy xuống... Mặt trời chiếu sáng rực, những con chim én màu xanh da trời bay nhanh như điện xẹt trên không trung. Chút chút chút chút chút chút chút... chính là tiếng rên rỉ tàn khốc của bầy chim yến vừa bay vừa giao phối trên trời... Còn gì nữa nhỉ? Chẳng còn gì nữa cả! Người anh hùng cuối cùng cũng đã bị đánh cho mê man rồi. Anh nhìn thấy những tia sáng mặt trời nghiêng nghiêng, gấp khúc, đen đúa đang bay lượn hỗn loạn giữa đất trời, một cảm giác tuyệt vọng xâm chiếm toàn bộ cơ thể anh. Anh bước đi được vài mươi bước thì quay lộn trở lại, vác bao thuốc 666 lên vai và hướng về phía cổng nhà mình...

... Mùi táo rửa nát từ chai thuốc xông lên càng lúc càng nồng. Muối bay đến dày đặc và từng đàn từng đàn rơi rụng trong cái mùi táo rửa nát ấy. Anh đưa chai thuốc lên môi, trước mắt bỗng nhiên xuất hiện một vòng sáng màu vàng đục ngầu, và anh trông thấy rõ ràng gương mặt tiểu tụy và mái tóc dài rối bời bời của Thượng Đế, sau lưng Thượng Đế là thần Chết với gương mặt của quỷ dữ, mắt trong răng sáng, tóc xanh môi đỏ, quần áo lượt là. Muối bay loạn xạ đập vào trán anh, vào vành tai mỏng như tờ giấy của anh. Trống ngực đập thình thình khi anh thè lưỡi liếm thử mùi vị của 1059. Đầu lười

anh đau buốt như bị dao cắt, anh trở nên do dự, hai tay anh buông xuôi, ánh sáng màu vàng trước mắt biến mất, bầu trời đầy sao lấp lánh, một vành trăng non bên lên ngẩng nhìn anh qua những kẽ hở của rừng cây đay, giống một nét lông mày như chau mà không phải chau, giống một đôi mắt tình tứ như yêu mà không phải yêu, lệ ngọc rưng rưng, nũng nịu dỗi hờn. Anh nghĩ giữa đất trời có lẽ vẫn còn có sự ấm áp tha thiết, và khi anh đào bới tâm hồn để tìm kiếm sự ấm áp thì ánh sáng màu vàng biến mất, hoa đay màu trắng đục như những cánh bướm đêm ẩn hiện chập chờn trên những cành lá như ngấm báo với anh rằng, tuổi xuân khó lòng giữ mãi. Hoa đẹp chóng tàn, chuyện vui chẳng kéo dài lâu, phẩy tay bỏ mặc mới thấy thoải mái một đời hơn.

Giống như phối cảnh trên sân khấu, hoa đay bỗng nhiên thay đổi. Ánh sáng mặt trời rực rỡ bao trùm vũ trụ, tiếng chim yến líu lo, tiếng sóng tung trào trên sông. Những làn gió hiu hắt như dính chặt, như xoay vần quanh bao thuốc 666 trên lưng anh, mùi khói bụi nồng nặc như chui vào và dính chặt trong lỗ mũi anh. Anh hắt hơi liên tục, cái sau vang hơn cái trước. Khi anh hắt hơi, trước mắt anh vừa tối vừa sáng, như trong đêm đưa tay ra mà không thấy lòng bàn tay, hình như xoang mũi và lỗ mũi là dao đánh lửa và đá lửa, hắt hơi chính là đang đánh lửa, tiếng hắt hơi là đá lửa tóe ra sáng rực. Trong đầu anh thấp thoáng hình ảnh Cao Đại Đồng với lỗ tai đang rỉ máu đen kịt và lão Tư Cao với dòng nước mắt màu đỏ quạch. Những lời chửi ủa máu sang sảng, đầy lâm ly của Cao Đại Đồng như một dải lụa rực rỡ sắc màu cứ trườn qua trườn lại trong tâm trí anh, áp vào vết thương rất sâu trong tim anh; và từ trong lời chửi ấy, anh nhận ra một chút chân thành cuối cùng trong thế giới

loài người này, một chút hào quang nhân tính cuối cùng trong thế giới âm thầm vô thần này. Trong cái chợ náo nhiệt đầy ô uế này, ngay cả một chiếc bảo đao bằng kim cương cũng phải han rỉ thôi! Những chiếc loa phóng thanh công suất cực lớn mắc dây đó trong thôn sau khi phát xong chương trình thời sự đã chuyển sang phát những bài hát diếc tai. Tiếng nhạc có sức nẩy như lò xo cực mạnh, trong lời ca của cô gái tràn trề sự lửa lọc và đầy cảm bầy. Buổi sáng, không khí như nở căng ra, chẳng khác nào một chiếc sấm xe bơm đầy hơi.

Mày chạy đi đâu vậy? Có chạy đến phố huyện để mua thì cũng đã về đến nhà rồi! Anh Cả đang đứng ở giữa sân, giận dữ quát nạt anh. Anh không muốn giải thích, ngay cả sức lực và sự ham muốn nói một câu gì đó lúc này cũng hoàn toàn không có trong anh. Anh Cả còn dám dặng nói câu gì đó nữa nghe không rõ, bực bội xô mạnh cánh cổng rồi đẩy chiếc xe cút-kít ra ngoài, hai bình phun thuốc bột treo hai bên thùng xe. Anh bê bao thuốc 666 bỏ lên trên thùng xe. Đi thôi! Suy cho cùng cũng chỉ là “hận thiếc không thành được gang” nên giọng nói của anh Cả đã có phần mềm mỏng hơn. Anh khom người cầm lấy càng nhấc chiếc xe cút-kít lên, đẩy đi được bốn năm bước thì giáp mặt một đám đông đang ngáng đường chặn đứng chiếc xe lại. Anh nhận ra người dẫn đầu cao lớn chính là chủ nhiệm Hội nông dân thôn, bên cạnh ông ta là một mục đàn bà vú to, là ủy viên phụ trách công tác sinh đẻ có kế hoạch trong chính quyền xã. Sau lưng họ là tám người nữa, toàn là một bọn chuyên đuổi gà rượt chó, lưu manh côn đồ chuyên đi gây sự. Bọn họ là lực lượng kiên trung nhất được xây dựng nên để duy trì uy quyền tuyệt đối của lãnh đạo thôn theo chỉ thị từ thượng cấp. Tám người này đều có quan hệ dây mơ rễ má với

nhau, thôi thì anh em chú bác cô dì dẫu rẽ loạn xị, chẳng biết phân biệt thế nào. Ai trong thôn gặp người nào trong số họ cũng sợ. Ai dám không sợ chứ, khi không chỉ là đồng cỏ sau nhà tự nhiên bốc cháy mà con lợn béo ú trong chuồng tự nhiên trúng độc lăn đùng ra chết.

Vừa trông thấy đám đông này, toàn thân anh Cả bỗng nhiên run rẩy, sắc mặt trắng bệch, tay chân lóng ngóng vụng về. Chủ nhiệm thôn nói: Tề Văn Lương! Nghe nói vợ anh đã sinh đứa thứ ba? Anh Cả nói: Không... không có... - Chủ nhiệm phẩy tay: Vào trong mà xem! Anh Cả giang tay ra chắn ngang đường, nói: Sinh rồi... - Chủ nhiệm nói: Huyện đang tổ chức bắt những kẻ điển hình cho việc phá hoại kế hoạch sinh đẻ, anh làm điển hình vậy! Anh Cả nói: Sinh con thứ ba không phải chỉ có một mình tôi, dựa vào cái gì để bắt tôi trở thành điển hình? Chủ nhiệm nói: Đây cũng không phải là ý kiến của tôi mà là chỉ đạo của huyện! Mụ đàn bà vú to có vẻ bất mãn, liếc xéo chủ nhiệm thôn, nói: Chủ nhiệm, không cần phải nhiều lời vô ích. Sinh đẻ kế hoạch là quốc sách hàng đầu, đẻ xương sinh một, hạn chế sinh hai, cấm tiết sinh ba. Tỉnh đã chỉ thị là bằng trăm phương nghìn kế phải làm cho tỉ lệ tăng dân số giảm thiểu. Huyện cũng đã chỉ thị là, cái gì cũng có luật pháp, chỉ có sinh đẻ kế hoạch là không có luật, cho nên bằng cách nào cũng được, miễn là giảm được tỷ lệ tăng dân số thì đều là phương pháp tốt. Xã chỉ thị, sinh con thứ hai phạt hai nghìn đồng, sinh con thứ ba phạt ba nghìn đồng, đồng thời phải cưỡng chế phẫu thuật triệt sản. Trong đội sản xuất của ông còn có đề ra chính sách nào nữa hay không, tôi không biết! Chủ nhiệm thôn nói: Tề Văn Lương, anh đã nghe rõ cả chưa? Đây không phải là do tôi không nể tình làng nghĩa xóm, nhưng đây là chỉ thị của cấp trên, tôi đành bó

tay. Anh có ba nghìn đồng để nộp không? Anh Cả khóc òa lên: Chủ nhiệm, ông xem hình hài tôi thảm hại thế này, vợ tôi lại đang mang bệnh, con lại đông, nuôi mẹ già, lại phải cung cấp cho em ăn học, kiếm được một đồng phải tiêu mất hai đồng, có đánh chết tôi cũng chẳng thể tìm đâu ra ba nghìn đồng được. Chủ nhiệm nói: Thế thì đành phải xiết những đồ dùng trong nhà của anh, mang về trụ sở thôn cất giữ. Anh tìm ra đủ ba nghìn thì nhận lại mang về! Anh Cả quỳ xuống đất, dập đầu van nài: Chủ nhiệm, ông không thể làm như vậy. Ông không thể tuyệt đường sống của cả gia đình tôi... - Chủ nhiệm thôn có vẻ đồng tình: Tề Văn Lương, anh làm gì vậy? Đứng dậy, đứng dậy đi! Ai không để cho anh sống nào? Anh cho rằng tôi tự nguyện đắc tội với mọi người sao? Đừng nói em trai anh trước mắt là một sinh viên, biết đâu rằng trong tương lai sẽ thành một cán bộ cao cấp, cho dù anh là một kẻ khốn cùng tôi cũng chẳng dám đắc tội với anh, gây thêm mối thù là tự tuyệt một con đường sống. Tôi cũng còn vợ còn con. Đứng dậy đi! Đại Đức Tử! Mày dẫn mọi người vào nhà đi! Mụ vú to nói: Trước tiên chưa vội xiết đồ đạc mà phải đưa ông ấy đi đến bệnh viện triệt sản đã! Đại Đức Tử bước lên lời anh Cả đứng dậy, nói: Ông anh, đi thôi, đi mổ trứng! Anh Cả sợ đến độ sắc mặt vàng như đất sét, kêu khổ vang trời: Không... không... Tôi không đi... Tôi đang ốm... - Chủ nhiệm thôn nói: Anh đừng khóc, đàn ông hơn ba mươi tuổi, sao lại như một bà già kêu ca suốt mướt làm vậy. Nếu anh bị ốm thì xử lý vợ anh vậy! Mụ đàn bà vú to nói: Triệt sản đàn bà bảo đảm hơn triệt sản đàn ông nhiều! Anh Cả nói: Cô ấy cũng không được, nhất định không được. Cô ấy vừa mới sinh con, chưa hết ở cữ kia mà! Mụ đàn bà vú to quát lớn: Đừng ngăn cản chúng tôi thi hành nhiệm vụ nữa!

Cửa nhà bị xô đánh rầm, gà trong sân hoảng hốt bay toáng lên. Anh quay mặt lại nhìn, chị dâu đầu tóc rối bù như một con quỷ, tay cầm một chiếc ghế vuông chạy thẳng ra bức tường phía tây, định trèo tường chạy trốn. Chủ nhiệm thôn hô lớn: Đứng để cho nó chạy thoát! Như một đàn ong, tám người đàn ông cao lớn nhất tề xông đến, kẻ nắm chân, người chụp eo, lôi chị dâu từ trên đầu tường xuống. Chiếc ghế ngã chổng kỉnh ra đất, đập vào chân tám kẻ sai dịch. Chị dâu vùng vẫy, chân đá tay cấu, miệng kêu gào tuyệt vọng. Na Ni thấy mẹ bị bắt, kêu thét lên. Tiếng kêu con bé chẳng khác nào tiếng sáo trúc cao vút, nhọn sắc phân biệt rất rõ ràng với tiếng la hét om sòm của đám người kia. Ở trong nhà, hai đứa nhỏ còn lại cũng khóc lên ằng ặc, ngoài sân loạn xạ bát nháo. Đôi mắt anh Cả như đầy máu, khom lưng vươn đầu, cổ nén một bầu uất khí trong lòng, nhưng trước khi nén bầu uất khí, anh gào lên thê thảm: Tôi không sống được nữa rồi! Rồi dùng đầu nhằm thẳng bụng chủ nhiệm thôn lao đến. Chủ nhiệm thôn chủ quan không đề phòng, bị húc ngay chính giữa bụng, thối lui một bước rồi ngã ngửa ra, mặt vênh lên trời. Bốn trong số tám gã đàn ông kia xông lại, như bốn hổ chuẩn bị xé xác một dê, chụp lấy anh Cả giữ chặt lại, cả bốn đều thở hồng hộc, những dòng nước dãi chảy xuống rùng rùng. Chủ nhiệm thôn bò dậy, mặt lúc đó lúc xanh, lồng ngực lúc căng lúc xẹp, xem ra cơn giận đã lên tới cực điểm. Nhưng chỉ trong giây lát, sắc mặt đã trở lại màu vàng xỉn bình thường và một nụ cười khoan dung nở trên làn da mặt vàng xỉn ấy. Lão ta cười nói: Tề Văn Lương! Anh hồ đồ quá! Anh nghĩ rằng đây là chuyện chú anh đây muốn làm à? Đây là chuyện của đảng, là chuyện của nhà nước. Anh sinh ra trong một gia đình khác, một thân phận khác nên không thể

ăn được một hạt cơm trong bát cơm nhà ta, cũng không thể nhổ được một cọng cỏ trên phần mộ tổ tiên nhà ta. Anh muốn dùng đầu để húc chết ta cũng không thể cản được chuyện vợ anh phải triệt sản. Đảng cộng sản sợ tất cả, nhưng không sợ cứng. Anh có cứng hơn thép không? Dân tâm như thép nhưng quan pháp như lò. Oắt con! Chờ nằm trong đĩa mà không biết đĩa sâu hay cạn! Thả nó ra, để cho nó tự suy nghĩ! Chủ nhiệm thôn khoát tay ra hiệu cho bốn người kia, dáng vẻ khoan dung đại độ vô cùng. Anh Cả giống hệt một khúc gỗ, đứng sững, chỉ há miệng thở lấy thở để.

Mẹ lạch bạch như vịt bơi nước cạn chạy ra. Mẹ nặng tai nên nghiêng đầu hỏi anh Cả: Đồ tạp chủng, lại gây ra họa gì nữa rồi? Chúng mày đúng là đồ tạp chủng, đến bao giờ thì tao mới hết lo lắng cho chúng mày đây? Chị dâu trông thấy mẹ chẳng khác nào trông thấy cứu tinh, gào khóc: Mẹ ơi! Cứu con với, mẹ ơi! Bọn cường đạo này muốn trói con đưa đến bệnh viện triệt sản. Mẹ ơi! Con vẫn chưa sinh được cho nhà này một đứa cháu đích tôn, bây giờ phải triệt sản tức là đã cắt đứt việc hương hỏa của nhà họ Tề rồi! Mẹ nghe rất rõ những lời chị dâu vừa kêu gào, lão đảo xiêu vẹo đi đến trước mặt chủ nhiệm thôn, kêu tên cúng cơm của lão ta ra mà chửi: Chó ghê! Mày đúng là loài vô lương tâm, là loại lục thân không nhận. Mẹ mày chính là thím thúc bá của tao, tao với mày chính là chị em, con tao cũng chính là con mày, đúng không? Chủ nhiệm thôn nói: Chị à, đừng có giận dữ. Chính vì chúng ta là người thân họ hàng nên tôi càng phải chí công vô tư. Nếu tôi bao che cho người thân thích thì làm sao tôi quản lý được cả thôn này? Mẹ nói: Mày có nói những lời mật ngọt đến đâu cũng lừa không được tao đâu. Mày chỉ muốn nhà tao tuyệt tự thôi! Chủ nhiệm

nói: Nói lý với mấy bà già này, nói cả ngày cũng chẳng thông đầu. Tề Văn Lương! Tất cả mọi chuyện đều đã bày ra trước mắt rồi đấy, rượu mời không uống chỉ đòi uống rượu phạt! Anh Cả ngồi bệt xuống đất, hai tay ôm đầu khóc hu hu. Mẹ nói: Đồ súc sinh tiết trời hại lý như các người, muốn triệt sản thì cứ triệt tao đây, tao tự nguyện đi thay cho con đầu tao! Mụ vú to che miệng cười, nói: Ôi chao, bà già này, đúng là... đúng là... - Chủ nhiệm thôn lừ mắt nói với mấy gã đại hán: Không lôi thôi nữa! Làm đi! Cho dù chị đầu có liều chết giãy giụa, nhưng dưới tám chiếc gọng kềm của bốn tay đại hán nọ chỉ còn chút bản lĩnh cuối cùng là gào khóc mà thôi. Mẹ nhào tới liền bị Đại Đức Tử xô một cái. Như một cây gỗ mục, mẹ ngã lăn ra đất. Anh cũng nhào đến chụp lấy cổ tay Đại Đức Tử, nhưng ngay lập tức anh cảm thấy tay mình tê dại. Anh gào lên: Không được đánh mẹ tôi! Đại Đức Tử nheo nheo đôi mắt có hai con ngươi màu vàng, giọng khàn đục: Thằng nhóc, bỏ tay ra! Muốn động thủ à? Mày chẳng qua là đưa chuột muốn chơi với sừng trâu, nát bấy bây giờ. Muốn đem văn chương lý lẽ ra nói à, tao chẳng bằng mày đâu! Anh khiếp đảm thả tay ra, những ngón tay tê dại cong vẹo, duỗi không thể thẳng ra được. Anh hỏi chủ nhiệm thôn, giọng anh như van xin một chút tình cảm: Các người không có lấy một chút tinh thần nhân đạo nào sao? Chủ nhiệm thôn nghi nghi hoặc hoặc nhìn anh trong khoảng thời gian ít nhất là năm phút mới thở ra một hơi dài, nói: Mày có mắc bệnh gì không đấy? Đây là nông thôn! Hiểu chưa? Lời chủ nhiệm thôn như một cú gậy giáng vào đầu khiến anh hoàn toàn trở nên tỉnh táo. Bốn gã đại hán đã lôi chị đầu đi rất xa rồi, còn lại bốn gã đang chờ chủ nhiệm thôn ra mệnh lệnh xiết đồ đạc trong nhà. Chủ nhiệm thôn nhìn anh, nói rất cương quyết: Tất cả do

tôi chịu trách nhiệm, không xiết đồ đạc nữa. Tề Văn Lương! Ba nghìn đồng, anh cứ chuẩn bị đó rồi nộp sau. Bà chị già ơi, chị không cần phải khóc nữa đâu. Đây là xã hội, ai được ai mất dễ gì, vả lại, có ai được mãi đâu? Anh Cả đứng bật dậy, muôn phần cảm động, kêu lên một tiếng “Chú” rất thân thiết. Chủ nhiệm thôn nói: Tề Văn Lương! Đi theo họ mà săn sóc vợ, gắng mua con gà hầm cho vợ anh ăn. Dù to hay nhỏ gì cũng đều là phẫu thuật, vả lại, nó vẫn còn đang ở cữ, yếu lắm! Anh Cả dạ vâng liên tục. Chủ nhiệm thôn dẫn đầu, tiếp theo là bốn gã đại hán, cuối cùng là mục đàn bà vú to sắp thành một hàng lác la lác lư bỏ đi. Mẹ lạch bạch đi vào nhà anh chị Cả để chăm sóc ba đứa nhỏ đang kêu khóc om sòm. Anh Cả co giò chạy theo chị dâu, vừa chạy vừa kêu gào, nhưng chỉ được khoảng vài chục bước thì quay đầu lại, hét to: Vĩnh Lạc, mày đi phun thuốc một mình đi! Phun nhiều thuốc cho đậu. Sâu cuốn lá mà không trị ngay là không được đâu...!

Anh phun thuốc bột lên đám đậu xanh xanh vàng vàng, nhớ lại nét mặt anh Cả khi quay lại nhìn anh. Anh nghĩ, tất cả đàn ông bị thất ống dẫn tinh xong, ngồi dậy trên chiếc giường phẫu thuật, chắc chắn nét mặt ai cũng giống mặt anh Cả lúc ấy. Anh Cả không bị triệt sản, anh Cả chỉ chạy theo người vợ sắp bị triệt sản thôi nhưng lại có vẻ mặt của người sau khi bị triệt sản, như vậy tuy chưa bị triệt sản nhưng anh ấy cũng chẳng khác nào người đã bị triệt sản rồi... Tay anh vẫn đều đặn đưa qua đưa lại chiếc cần phun thuốc, nó đang kêu lên inh ỏi chẳng khác một chiếc còi báo động. Chiếc đai dính dằm dập thuốc độc thắt chặt vào chiếc cổ gầy nhẳng khiến đầu anh cúi xuống. Trên đồng, ngoài anh ra còn có mấy người phun thuốc nữa, bình bơm của họ cũng kêu lên xè xè. Anh bắt chước

những người nông dân đang bơm thuốc ấy, cời phăng tất cả, chỉ để lại một chiếc quần cộc cũn cốn trên người nhằm tránh thuốc độc thấm vào quần áo. Chân trần, lưng trần, đầu trần..., những đốt xương trên người anh hiện ra lồ lộ. Quai đeo của chiếc bình bơm hình tròn thít chặt lấy cổ anh. Tay phải anh nắm chặt lấy cần phun có hai vòi phun dài ngoằng nâng cao lên, tay trái cầm cần bơm hơi nâng lên hạ xuống. Từ đầu hai vòi phun, tiếng kêu xè xè đáng sợ vang lên và thuốc bột khô khốc, nồng nặc tuôn ra như khói, như sương một cách giận dữ như bị kềm nén cả năm trong bình. Bằng tất cả sức lực của mình, anh đưa qua đưa lại cần phun một cách điên cuồng; cùng với sự điên cuồng của anh, chiếc bình bơm cũng lên con co giật rít lên inh ỏi như muốn xé nát không gian. Anh cảm thấy một niềm hoan lạc chưa từng xuất hiện trong anh. Hoan lạc! Hoan lạc! Hoan lạc! Chiếc cần phun trong tay anh vẫn không ngừng di động, một kiểu di động không bình thường, thuốc độc hiệu 666 ào ào tuôn ra từ những lỗ nhỏ trên đầu cần như chất chứa bao điều lo nghĩ, phiền muộn lẫn uất ức làm cho ruộng đậu đầy lá vàng xanh lốm đốm cũng rùng rùng chuyển động. Hoa đậu trắng tinh rơi lã chã xuống đất, những con sâu cuốn lá màu xanh biếc như lông chim phỉ thúy cong mình sùi nước dãi đau đớn rơi xuống đất. Sương sớm vẫn chưa tan, bột thuốc dính trên lá đậu bắn thiu làm thành một lớp mỏng màu hồng sậm, đẹp đến mê hồn. Anh xiêu xiêu vẹo vẹo bước đi, thân đậu đầy gai mềm chích nhẹ lên ống chân để trần của anh. Sau khi tiếp xúc với lá đậu, bột thuốc 666 lại bay bật trở lên. Bụi mù màu trắng hồng hình những chiếc nắm bao vây lấy anh. Anh đi trong màn khói độc do chính mình tạo ra, không dám thở, không dám mở mắt, chỉ quan tâm đến việc quơ qua quơ lại chiếc cần

bơm, chỉ biết lảo đảo đi về phía trước, trong đầu chỉ có một nguyện vọng: Hủy diệt tất cả! Qua một hồi lâu, cánh tay anh trở nên tê dại, tần suất đưa cần bơm ngày càng chậm dần, đôi chân cũng không còn nhanh nhẹn nữa. Mồ hôi túa ra từ những lỗ chân lông ngay lập tức hấp thu bột thuốc, dính dính, nhầy nhụa. Bột thuốc có tính ăn mòn cực mạnh thâm nhập vào da thịt anh, giết chết các tế bào thần kinh của anh. Tâm trạng anh tê dại, da thịt anh nhức nhối. Ma sát giữa bình thuốc và da lưng, giữa quai bình và da cổ, giữa lá đậu và cành đậu với da chân chính là những căn nguyên gây thêm sự đau đớn trong toàn thân anh. Hai lỗ mũi anh bị bột thuốc bít nghẹt, hơi thở anh thật nặng nề, anh há miệng thật to để thở, bột thuốc thừa cơ hội ấy đột nhập và cổ họng anh cũng bị nghẹt cứng. Nước trong hốc mắt anh hòa với bột thuốc biến thành một thứ thuốc đặc sệt như bùn hồng phá hoại trông mắt của anh. Sinh ra trên đời này, anh vốn là một kẻ mầy thừa mi ngắn! Trong sự đau đớn như có muôn ngàn mũi kim châm vào cơ thể, anh lại cảm nhận được một sự hoan lạc mỗi mòn. Hoan lạc! Hoan lạc! Hoan lạc! Không phải trong niềm hoan lạc sinh trưởng mà là trong niềm hoan lạc diệt vong!

Cuối cùng thì anh cũng bơm xong bình thuốc thứ nhất. Anh cởi bỏ chiếc bình bơm nhẹ tênh trên lưng, lảo đảo xiêu vẹo đi về phía con mương thủy lợi đầy ắp nước trong xanh, vừa đi vừa nghĩ mình rất giống một con ếch bị lột sạch da và được bọc lại bằng bột tẩm gia vị trong một chảo dầu đang sôi. Anh dùng sức khoát nước kỳ cọ thật mạnh lên mắt, cuối cùng thì một con mắt đã mở ra được. Rất khó khăn, anh nhận diện cái bóng của mình phản chiếu dưới mặt nước. Anh kêu lên thảng thốt rồi chân anh vồng lên trời, đầu anh cúi xuống dưới đầm

thẳng xuống con mương ầm ập như dòng sữa ấy... Anh đang chìm, chìm xuống một cách hoan lạc; toàn thân đau dớn như bị dao cắt. Nói gọn lại là chìm xuống một cách hoan lạc đầy đau đớn. Đầu anh đụng phải loài cỏ nước, đụng phải lớp bùn mềm như mỡ dưới đáy mương. Ngoi lên thôi! Trong lúc ngoi lên mặt nước, anh chợt nghĩ mình chẳng khác nào một con sâu cuốn lá khổng lồ, một con sâu cuốn lá khổng lồ trúng phải thuốc độc 666! Anh bơi thật nhẹ nhàng trên mặt nước, những giọt nước trong vắt nhảy nhót trên vai khi anh đứng thẳng dậy. Mấy con cá đang bơi trong lòng mương liêu linh đâm vào bụng, vào chân anh. Lại một cảm giác hoan lạc dâng lên. Anh khóc trong hạnh phúc, tiếng khóc rất to. Anh giấu đầu mình vào nước, cảm thấy dòng nước trong mát đang xông vào cổ họng anh để tẩy rửa hết những gì độc địa và ố tạp trong ấy, cảm thấy tiếng khóc của mình xông lên mặt nước biến thành những chuỗi bong bong nước nổ lép bép... Sau đó, anh đứng bên bờ mương ngẩng nhìn cánh đồng mênh mông bát ngát, màu xanh hình như đã nhạt, đã sạch hơn một tí. Không khí trong lành mát rượi, bầu trời màu xanh lam, chim sẻ bay lượn vòng vèo tít trên cao và nhẹ nhàng réo gọi nhau. Ba người nông dân cùng phun thuốc sâu trên đồng không hề nghỉ tay, những thao tác của họ không vội vàng, cũng chẳng hề trì hoãn. Do một duyên cớ xa xăm nào đó mà bình bơm của họ không hề kêu lên như còi báo động mà lại giống như những nốt nhạc êm dịu trầm bổng. Bụi thuốc bám dày một lớp trên thân thể để trần của họ, dưới ánh mặt trời chói chang, toàn thân họ như phát sáng. Trông họ chẳng có biểu hiện gì của sự hoan lạc hay thống khổ. Anh khâm phục vô hạn và say mê ngắm nghía tư thế lao động vô cùng ung dung của họ, trong lòng có một chút xấu hổ, cúi đầu

buồn bã. Khi ngẩng đầu lên, anh phát hiện một quang cảnh vô cùng tráng lệ: Ba bình phun thuốc ấy vẫn cứ tỏa ra những làn khói độc, nhưng sau lưng ba người nông dân là những đám mây hồng rực rỡ biến hóa liên tục, lúc thì như đồi núi, lúc thì như cao nguyên, lúc thì như thảm hoa mùa xuân, lúc thì như rừng cây mùa thu... và có lẽ sự biến hóa này còn kéo dài đến vô cùng vô tận.

Vọt ra khỏi vùng khói bụi dày đặc của thuốc độc 666, anh thở ra một hơi dài khoan khoái. Sương giá thấm ướt nhẹp đầu tóc anh, lúc này trong thôn chắc đã lên đèn. Cách khoảng ba dặm hướng chính bắc, một chiếc máy cũ rích bắt đầu kêu rống lên. Đó chính là chiếc máy xay của nhà bí thư chi bộ thôn tranh thủ thời cơ có điện hiếm hoi để xay ngô và lúa mạch cho bà con trong xóm. Vợ con của bí thư đều lao vào việc xay xát, người thì cân cân đong đong, người thì xúc bao bì. Tất cả đều lao động, tất cả đều kiếm tiền. Đêm nay toàn thôn sáng quá, sáng đến độ khó ngủ. Mười năm mới có một năm nhuận tháng Chạp. Điện về nông thôn rất hiếm hoi, cái xóm của anh lại càng hi hữu. Anh nghe mọi người nói rằng, những ngày giáp Tết các bậc trưởng bối trong làng đem cả một xe thịt lợn thành phẩm đến Cục quản lý điện để xin điện trong những ngày Tết đã bị những cán bộ ở đấy quất cho một trận ra trò và đuổi về. Vị trưởng thôn ở thôn kế bên trình độ văn hóa rất cao, lại có cách ứng xử của người thành phố, đã dùng toàn bộ số tiền phạt thu được từ chính sách kế hoạch hóa gia đình mua hai bao tải tôm biển tươi rói to đùng, bỏ lên xe con đưa đến tận nơi nên đã được tiếp đãi rất long trọng. Chính vì vậy mà Cục quản lý điện không cấp điện cho thôn anh. Họ chỉ cho thôn tôm biển dùng mà không cho thôn thịt lợn dùng. Mọi nhà trong thôn

anh đành phải dùng đèn dầu để soi sáng những bóng đèn, những dây điện phủ đầy cứt ruồi để mà ăn cơm. Hôm nào có điện về, ai ai cũng vui đến độ phát cuồng, chiếc bóng hai lam oát được tôn vinh như vầng thái dương sáng soi vạn trượng, chiếu đến đâu thì ở đó sáng rực lên, chiếu đến độ tâm hồn con người cũng rực sáng. Nhưng rồi, một chiếc mồm gớm ghiếc chẳng còn chiếc răng nào đã thổi một luồng gió lạnh chẳng khác nào không khí từ dưới địa ngục xông lên thổi tắt những đốm sáng chỉ bằng hạt đậu ở những chiếc đèn dầu. Đèn điện cũng đi rồi! Không chỉ thổi tắt những chiếc đèn dầu mà luồng gió ấy còn thổi tắt cả đèn điện. Những đôi mắt đã quen với đèn điện không chịu việc nữa. Một màn đêm, tối đen đến độ chưa từng có, tất cả mọi người đều bị mù.

Ngày thứ ba, Thượng Đế bảo: Có ánh sáng rồi! Thế là có ánh sáng. Lão tín đồ Cơ Đốc giáo bị con dâu đánh cho tạt nguyên lè la tẩm thân bệnh tật khắp nơi để tuyên truyền những âm thanh đến từ thiên đường, từ Thượng Đế. Thường có năm bảy bà già đầu trọc mắt kèm nhèm bao vây lấy “đài thánh” để nghe những lời truyền đạo từ miệng lão. Lão đang ngồi trên một chiếc ghế xếp da trâu, tay đưa cao một quả ngô già nấu sổng dờ chín dờ, ngoạm một ít hạt ngô, nói lời do Thượng Đế nhờ lão truyền đạt lại. Hạt ngô đã quá già, răng của lão lại cũng quá già, nhưng lão nhai rất kiên cường nhằn nại, chủ yếu là dùng lưỡi lùa toàn bộ hạt ngô vào vùng răng hàm, da mặt khô khốc của lão nổi gồ lên thật cao trông giống hệt một con gà nhét đầy thức ăn vào diều. Lão kéo xệch mồm, nước dãi như sữa đục tuôn ra hai bên mép, nói: Thượng Đế tạo ra mặt trời mặt trăng và các vì tinh tú để làm nên ánh sáng, nhưng trong lòng vẫn còn cảm thấy thiếu một cái gì đó. Thiếu

cái gì nhỉ? Người nhặt một cục đất sét lên nặn thành hình hai đứa bé, một trai một gái, thổi phồng và chúng đã lớn lên, người cho chúng kết hôn với nhau. Như thế là đã có con người. Lão cố nuốt một ít hạt ngô xuống bụng, chiếc cổ rướn lên, tiếng cục cục phát ra từ cổ họng lão nghe tựa tựa như tiếng lửa ngựa vục đầu uống nước. Đưa một ngón tay ra, lão vẽ một chiếc thánh giá ngay trước ngực, niệm một tiếng thật thành kính: Amen! Những bà già đang ngồi nghe giảng cũng vội vàng làm dấu thánh giá ngay trước ngực rồi cũng thành kính niệm: Amen! Anh đã từng chứng kiến người con trung thành của Thượng Đế này lao khổ làm công việc giảng đạo không chỉ một lần, anh nghĩ công việc của lão cũng gian nan không kém so với Thượng Đế khi người ra công khai thiên phá địa thuở hồng hoang. Tiếng Amen của lão cứ âm vang trên những con đường lớn, những con hẻm nhỏ, trên bờ mương, trong góc tường như tiếng cạc cạc của vịt, tiếng két két của ngỗng. Sau lưng lão là một đám tín đồ rỗng rần và tất nhiên, lão trở thành một trong những lãnh tụ của thôn. Nghe đâu rằng, cô con dâu của lão - đảng viên Đảng Cộng sản Tiêu Phi Yến - không dám dùng gậy đánh vào chân lão nữa. Hơn thế nữa, điều khiến người ta há mồm kinh ngạc là, Cao Đại Đồng công khai tuyên bố là sẽ trở thành tín đồ đạo Gia Tô. Đây là chuyện xảy ra vào mùa xuân năm nay. Chuyện không lớn nhưng đã làm kinh động đến những bộ phận hữu quan, người ta đã phái về đây một thanh niên đi xe *Jeep* hiệu Bắc Kinh để điều tra tình hình và gặp Cao Đại Đồng để làm rõ mọi chuyện. Chiếc xe *Jeep* vừa mò vào đến thôn đã rơi vào vũng lầy, bốn bánh xe quay tít, bùn đen sì đặc sệt bắn lên tung tóe. Tay lái xe mang găng tay trắng muốt định rời khỏi xe, nhưng vừa vọt xuống là rơi ngay vào vũng lầy

khiến đôi giày da bóng lộn bị phủ một lớp bùn bẩn thỉu. Gã nhảy lảng câng, vừa nhảy vừa chửi Thượng Đế. Chàng thanh niên tìm ra bí thư chi bộ thôn; bí thư dắt đến một con trâu nhà thật khỏe mạnh, buộc dây thừng vào cổ trâu, dùng móc sắt móc vào thanh bảo hiểm của chiếc xe *Jeep*. Lái xe trèo lên xe ngồi trước vô lăng. Bí thư vỗ một cái thật mạnh vào mông con trâu, nó rướn người kéo chiếc xe ra khỏi vũng lầy. Anh nghe người trong thôn kháo với nhau rằng, tay thanh niên trẻ tuổi gặp Cao Đại Đồng, cầu đầu tiên của anh ta là: Đồng chí! Tôi muốn kéo đồng chí ra khỏi vũng lầy! Cao Đại Đồng làm dấu thánh giá trước ngực, nói: Giêsu! Amen! Cán bộ tổ chức trẻ tuổi nói: Yêu cầu đồng chí nói chuyện với tôi bằng tiếng Trung Quốc! Cao Đại Đồng làm dấu thánh giá trước ngực nói: Giêsu! Amen! Tay cán bộ trẻ nói: Yêu cầu đồng chí nghiêm túc. Tôi thay mặt tổ chức đảng cấp trên nói chuyện nghiêm túc với đồng chí! Cao Đại Đồng tiếp tục làm dấu thánh giá trước ngực, nhưng không chờ anh ta nói Amen nữa, tay cán bộ tổ chức đã quay người bỏ đi. Anh ta nói với bí thư chi bộ thôn rằng, Cao Đại Đồng đã sa vào con đường mê tín dị đoan, hết thuốc cứu chữa, phải mau mau khai trừ ra khỏi Đảng...

Anh tiếp tục suy nghĩ: Sinh ra trong một cái thôn thế này, ngay cả bảo kiếm bằng kim cương cũng phải han rỉ thôi! Anh thở ra một hơi dài não ruột. Hoa đay mông lung, mông lung như chứa những ẩn ý gì đó không thể nói thành lời mà chỉ có thể dùng suy nghĩ để linh hội. Lúc ấy, anh nghe tiếng còi tàu hỏa sắc nhọn, nghe thấy tiếng bánh sắt rít xuống đường ray dính tai nhức óc khi đoàn tàu chạy ngang qua cầu sắt. Anh còn nghe thấy tiếng hổ và sư tử gầm gào từ những cánh rừng hoang dã xa xăm; tiếng đớp mồi của cá kình ngoài đại dương

ấm áp vụn dậm như tiếng những đứa trẻ chóp chép đòi ăn trong mơ. Người ta dễ dàng và tùy tiện tìm ra được hai tám ảnh ố vàng rồi nói với những đứa trẻ sống sót trong cơn động đất kinh hoàng ở Đường Sơn rằng, đây là bố cháu, đây là mẹ cháu! Người ta cũng có thể chỉ vào con vịt đang đứng bên bờ ao kêu cạc cạc và nói với anh: Đó là thanh âm của Thượng Đế! Anh đã từng tin tưởng, không hề nghi ngờ lời của họ...

Ngày thứ ba, anh tiếp tục đi bơm thuốc 666. Trong ngõ vắng, anh giáp mặt với Cao Đại Đồng với chiếc đầu đang quấn khăn sa. Anh dùng ánh mắt rất phức tạp nhìn Cao Đại Đồng dò xét, anh ta cũng dùng đôi mắt rất phức tạp nhìn anh. Đột nhiên, những nếp nhăn trên mặt anh ta như rậm rịt hẳn lên, đan ngang bắc dọc lung tung. Tầm đã nhả tơ, lúa mạch đã chín, người rồi sẽ có ngày già chết; Ngũ Tử Tư^(*) chỉ một đêm mà mái đầu đang xanh biến thành tuyết trắng, bi thiết vô ngần! Những nếp nhăn ấy trông chẳng khác gì những hình học giải tích đầy trói buộc và cạm bẫy giăng mắc. Anh dùng những giả thiết, phép phản chứng, các công thức, giải phương trình... đều bất lực, không thể tìm ra đáp án. Anh và Cao Đại Đồng nhìn nhau đến năm phút, mồ hôi túa đầy dưới nách anh. Anh ta hỏi: Mày đã thấy hổ chưa? Mày đã từng gặp sư tử chưa? Mày đã từng ăn b. đàn ông chưa? Nói đi! Chưa kịp mở miệng, anh đã

^(*) Theo truyện "Đông Chu Liệt Quốc", Ngũ Tử Tư là người nước Sở, văn võ toàn tài. Cha ông là một vị quan chính trực nhưng bị kẻ xấu hãm hại, bị vua nước Sở khép vào tội phản nghịch mà giết chết. Bản thân ông bị vua nước Sở truy bức phải tìm đường trốn sang nước Ngô. Sau một đêm suy nghĩ không ngủ được, đến sáng hôm sau toàn bộ râu tóc ông biến thành trắng xóa. (NBT).

cảm thấy có một sức mạnh ám muội ma quái không thể kháng cự, như một liều thuốc kích thích thâm nhập vào cốt tủy mình, tiếp theo đó là khống chế toàn bộ hệ thần kinh làm não anh trở nên tê liệt. Anh biết một cách rõ ràng mình đang nói thay cho một ai đó: Ông đã từng thấy hổ, nhưng ông đã từng nghe hổ gầm chưa? Ông từng ăn b. đàn ông, nhưng ông đã từng uống kinh nguyệt đàn bà chưa? Anh ta lạch mồm đứng nghe, trong chốc lát, trên môi anh ta xuất hiện một nét cười giảo hoạt mỏng như một vành trăng non. Anh ta nói: Mày đã từng nghe tiếng hổ gầm, nhưng mày có phân biệt được trong tiếng gầm của sư tử đầu là của con đực đầu là của con cái không? Mày đã từng uống kinh nguyệt đàn bà nhưng liệu có thể phân biệt được đâu là kinh nguyệt của trinh nữ còn đâu là kinh nguyệt của gái làng chơi không? Trong sự bức bách liên tục và hung bạo như súng liên thanh của anh ta, sức mạnh ma quái và ám muội đang khống chế anh dần dần suy kiệt. Anh thấy mình đã đuối lý, đã hết lời, vô phương đối đáp những lập luận logic và sắc cạnh của anh ta. Tai anh đỏ rần lên, mồ hôi nách túa ra như suối, miệng lưỡi anh cứng đờ, lắp bắp nói: Ông... ông... ông quá đỗi hạ lưu... - Cao Đại Đồng ngược cổ lên cười lạnh lẽo: Hạ lưu? Ha ha ha ha ha! Thế những thằng quỷ uống kinh nguyệt đến độ no say, đến độ béo phì như chúng mày không phải là loại hạ lưu sao? Cút mẹ về nhà mày mà xem! Trong khi mày đang ngủ với vợ người khác thì con vợ mày ở nhà cũng đang ve vuốt b. của một thằng cha nào đó rồi! Ha ha ha ha! Hình như Cao Đại Đồng không còn trông thấy gì nữa, nhúc nhích cái chân què đi thẳng về những lùm hồ đại lúp xúp trên bờ đê. Anh đứng bất động cô độc nhìn theo chiếc đầu còn trẻ trung nhưng đã phủ một mái tóc bạc của người già dần dần rời xa, buồn bã

tự hỏi vì sao người diên này lại có thể nghĩ ra được những điều kinh dị vừa như thiên tài lại vừa mất dạy đến như thế.

Anh lằm lũi về nhà nằm vùi đầu trên giường, đầu óc căng cứng, chân tay tê dại, trông anh lúc này chẳng khác người chết là mấy. Lũ chấy rận trên giường thỏa thuê dùng những chiếc vòi nhọn sắc của chúng chích vào huyết quản anh và diên cuồng tận hưởng dòng máu tanh tanh ngọt ngọt của anh. Anh không thể động đậy được nữa rồi, nhưng nếu có thể động đậy anh cũng chẳng muốn động đậy. Anh tự nghĩ là sẽ dùng dòng máu nóng hổi của mình để giết hết lũ côn trùng bẩn thỉu chuyên hại người này. Mẹ lạch bạch bước đến gần, dùng những ngón tay đen đúa và khô queo như ngón chân gà sờ soạng lên đầu anh, hỏi một cách quan tâm: Vĩnh Lạc, con làm sao thế? Con đau chỗ nào? Anh nhìn vào đôi mắt đục đục chẳng khác nào đôi mắt một con chó già của mẹ, mặt anh tự nhiên đỏ bừng lên. Mẹ cũng là đàn bà, mẹ cũng đã từng là một phụ nữ trẻ đẹp... Biết đâu... biết đâu mẹ lại là một người đàn bà sống phóng dăng phong lưu và mình lại là con của người đàn bà phóng dăng phong lưu ấy, vừa sinh ra là trên đầu đã vương sự nhơ nhớp... Ai da! Anh kêu lên một tiếng quái dị rồi nhắm nghiền đôi mắt lại. Những gì nhơ nhớp nhất thuộc về con người đã bị Cao Đại Đồng phanh phui một góc, từ những kẽ hở của cái góc ấy, một mùi thối nồng nặc xông lên nghẹt mũi. Anh chịu không nổi nữa rồi. Lúc này anh như chó như lợn bị ôn dịch, như gà như vịt bị dịch tả, như tôm bị vớt lên cạn, như cà bị sương giá. Mày đúng là đồ phế thải! Mẹ chửi anh một câu rồi phất một cú chổi rơm lên lưng anh. Lại bò dậy, đầu choáng mắt hoa. Ra ngoài đi dạo một lát e đỡ hơn chăng? Thằng Tam con nhà Lỗ Liên Sơn ở ngõ đông hện con đến trường xem điểm,

con có đi không? Mẹ đi đâu về hỏi. Anh tung người xuống khỏi giường, trống ngực đập thình thình. Anh nói: Con đi, bảo nó đợi con một tí. Mẹ nói: Mẹ đi gọi nó về nhà mình nhé! Anh vội vàng vàng mặc chiếc áo sơ mi duy nhất, dùng chiếc chổi lông phúi phúi lên chiếc quần, cho dù vẫn biết rằng phúi hay không phúi là hoàn toàn giống nhau, phúi hay không vẫn cứ là chiếc quần rách tươm. Thằng Tam nhà Lỗ Liên Sơn đã đến. Đó là một thằng bé gầy như que củi, nhỏ thó, cùng tuổi hăm ba với anh, cũng là một dạng “học sinh luyện trong lò” đến bốn năm như anh, khuôn mặt cũng mang những nét đau khổ vì hồng thi liên tục như anh. Anh Cả khòm lưng bước đến, tuy không bị gì cả nhưng dáng đi khòm của anh ấy chẳng khác nào vừa mới bị thất ống dẫn tinh, trên mặt lại biểu lộ những nỗi đau đớn như bị cắt đứt đường sống sau khi thất ống dẫn tinh. Đến chơi à? - Anh Cả hỏi thằng Tam nhà Lỗ Liên Sơn - Nghe đâu là cậu thi tốt lắm phải không? Hấn động dây dỗi môi sưng vù: Không tốt lắm, em chẳng ra gì, trời sinh dốt nát, may mà thi đậu được trung cấp chuyên nghiệp là đã cúi đầu lạy ông bà ban phúc rồi. Anh Cả nói: Chẳng kể trung cấp hay đại học, chỉ cần đậu là đã có thể có thể cao chạy xa bay khỏi cái vùng đất chết tiệt này rồi. Cho dù ra thành phố đi hốt cứt cũng vinh dự hơn chết dần chết mòn ở cái xó xỉnh này. “Nhất nông nhì sĩ” cái khỉ mốc, chẳng biết cái thời đại ngu ngốc nào đề ra câu khẩu hiệu ngu ngốc này, các cậu nghĩ thử xem, làm nông tốt cái nỗi gì nào? Làm một mẫu ruộng phải đóng năm mươi đồng tiền thuế đất; sửa đường làm cầu cũng bắt nông dân đóng tiền; trên tỉnh xây sân vận động cũng chẳng tha cho nông dân; huyện xây dựng nhà ga, làm trường học, nông dân cũng chẳng thoát; cán bộ thôn đi uống rượu cũng có đóng góp

của nông dân... Lông cừu tất nhiên là phải cạo từ thân cừu ra rồi! Nhất nông cái cục cứt chó! Các cậu đậu trung cấp, đại học là phước lớn của mình nhưng bố mẹ cũng vì các cậu mà tươi mày tươi mặt lên. Thằng Tam nhà Lỗ Liên Sơn chỉ biết gật gật cái đầu một cách vô thức như muốn thể hiện sự tán đồng với lời nói của anh Cả...

Kết quả cuối cùng: Điểm thi anh thua thằng Tam nhà Lỗ Liên Sơn mười điểm trên một trăm! Anh không đủ điểm đậu, còn nó thì vừa đủ để vào đại học! Nghe tin này, việc đầu tiên của anh Cả là thưởng cho anh một cú bạt tai trời giáng. Anh khóc! Không phải lúc này mới khóc mà trên đường quay về anh đã khóc. Hình như thằng Tam nhà Lỗ Liên Sơn cũng tỏ ra thương xót anh vô cùng. Chỉ cách nhau có mười điểm trên một trăm mà nó đã thuộc tầng lớp trên, còn anh thì vẫn đang giãy giụa trong vũng lầy của loại người hạ đẳng. Nó an ủi anh: Văn Đống à, thực ra là cậu học giỏi hơn tớ nhiều, về nhà nói với anh cậu là cố gắng để cho cậu luyện thêm một năm nữa, nhất định sang năm cậu sẽ đỗ đại học... Anh vừa khóc vừa nói: Có phải là tôi không muốn thi đỗ không? Có phải là tôi không muốn cho các người nở mày nở mặt vì tôi không? Anh Cả càng điên tiết, chửi: Đồ thói tha đốn nát! Còn gân cổ lên mà cãi à? Có mấy cuốn sách mà học đến những bốn năm! Theo tao thì chỉ cần một tháng là tao có thể đọc thuộc một cuốn! Với bốn năm, một quả trứng đá còn có thể ủ lên mầm đấy chứ! Mẹ thờ dài đánh sượt, than thở: Vĩnh Lạc ơi là Vĩnh Lạc! Mày quả đúng là thứ chẳng ra gì, chẳng có lấy một tí hồn người... Chị dâu không thể rời khỏi giường vì mới bị triệt sản nhưng tiếng chửi của chị ấy đã sớm xuyên qua vách ngăn hai nhà, từng tiếng từng tiếng xông thẳng vào tai anh. Trong những lời chửi liên

tục đến độ gió cũng không thể lọt qua cửa chị dâu còn có pha tạp thêm tiếng hát ngây thơ của đứa cháu gái lớn, tiếng bi bô học nói của đứa cháu gái thứ hai và tiếng khóc ằng ặc của đứa cháu gái thứ ba...

Ngay đêm ấy, lão Lỗ Liên Sơn lại đến. Lão cố gắng tỏ ra bình tĩnh, cố kềm hãm sự hoan lạc, sự thăng hoa như một cột lửa ngút trời trong lòng. Lão uống đã say mềm, mặt mày đỏ kè trông chẳng khác nào một dóa mầu đơn nở, trên đầu còn quấn thêm một chiếc khăn lông màu trắng, dưới ánh đèn điện lấp lóa như được giát bạc. Lão hí hóp mắt, lè nhè nói chẳng đâu vào đâu: Đêm nay không biết ngọn gió độc nào thổi khiến cán bộ trạm cung ứng điện mê muội mà cho chúng ta điện... Mẹ nói: Chú Lỗ ngồi chơi! Mẹ mang ra một chiếc ghế đẩu bốn chân long như răng lão già sắp rụng để lão ngồi xuống. Lỗ Liên Sơn lấy chiếc túi vuông vuông kẹp trong nách ra đặt lên bếp lò, ngồi xuống chiếc ghế một cách khấp khểnh gượng gạo trông chẳng khác nào hộ tá diên đến nhà địa chủ, môi run run mãi mà không nói được lấy một câu. Anh Cả đưa ống điếu cho lão, nói: Chú à, hút một hơi đi! Lỗ Liên Sơn đứng bật dậy thò tay vào túi quần, nói: Không, cậu Cả! Tôi cũng có thuốc đây! Lão lấy ra một gói thuốc, mở miệng bao một cách khó khăn rồi lấy một điếu đưa cho anh Cả, lại lấy tiếp một điếu nữa rồi bỏ gói thuốc vào trong túi ngực, hỏi anh: Cậu Hai, cậu cũng hút một điếu chứ? Anh Cả nói một cách hằn học: Nó mà còn mặt mũi để hút thuốc à? Ngay cả cơm cũng chẳng còn tư cách để ăn! Lỗ Liên Sơn tỏ vẻ khó xử, ấp a ấp úng muốn nói gì đó nhưng cuối cùng ngồi xuống, im lặng. Mẹ nói: Chú à, cậu Tam nhà chú đồ rồi phải không? Lỗ Liên Sơn càng tỏ ra khó xử, nước mắt đã sắp sửa trào ra, hai tay đưa cao quá đầu như muốn cảm tạ trời

xanh: Chị xem, đây không phải là tôi đang nằm mơ đấy chứ? Con trai tôi lại đỗ đại học sao? Đỗ rồi! Đỗ rồi! Mấy ngày trước tôi ra mộ ông nội nó, thấy đất trên mộ không mưa mà ướt, hơi nóng bốc lên hầm hập thì tôi biết ngay là vận nhà đã vượng, chắc chắn phát đại khoa. Quả nhiên không sai, con tôi đã đỗ đại học. Nó đến trường xem điểm xong, vừa về đến sân là khóc nức nở như bị oan khuất gì ghê gớm lắm. Mẹ nó không đành lòng, khuyên nó: Thôi con à, đừng khóc nữa. Không đỗ thì thôi. Vận mệnh của mỗi người Trời đã định sẵn rồi, suy nghĩ lắm cũng chẳng được gì đâu. Ăn bát cơm nào, Diêm Vương cũng đã an bài tất, muốn trốn tránh cũng không thể được đâu, cũng chẳng ai cưỡng lại được cả. Nó vẫn khóc thút thít. Mẹ nó bàn với tôi: Hôm qua lão Nguyễn mồm to đến nhà ta nói, con gái của nhà Tôn Đại Bảo đang muốn lấy chồng. Con bé này chỉ có mỗi cái chân đi hơi tập tễnh, còn lại không còn khuyết tật gì, sinh con đẻ cái nhất định không ảnh hưởng gì đâu... Lúc này thằng con tôi mới bật dậy, dùng ống tay áo lau nước mắt nói: Bố! Mẹ! Con đỗ rồi! Mẹ nó mừng đến suýt ngất xỉu, may mà kịp ngồi bệt xuống đất... - Lỗ Liên Sơn đưa mu bàn tay quạt nước mắt, sụt sịt kết thúc những lời tâm sự của mình. Mẹ nói: Chú thật có phúc. Chờ cho con chú tốt nghiệp đại học, tiền sẽ chảy vào nhà chú ào ào. Chú thím cứ ngồi đó mà hưởng phúc thôi! Lỗ Liên Sơn nói: Nói còn hơi sớm, mọi chuyện vẫn còn mịt mù như đứng trong mây thôi. Chỉ e rằng tốt nghiệp xong, nó không còn nhận hai ông bà già này là bố mẹ nữa thôi! Mẹ nói: Không thể thế được, cậu Tam nhà chú xưa nay rất hiếu thảo, ăn ở phải đạo lắm, nhất định không thay đổi như thế đâu! Anh Cả đứng dậy, dợm chân muốn bước đi. Lỗ Liên Sơn cũng lật đật đứng dậy, luống cuống mở cái túi vuông mang kẹp dưới nách

lấy ra một chồng sách đặt lên bếp lò, nói: Thằng Tam bảo tôi mang đến đây, nó không đến được vì cảm thấy ngại, sợ làm tăng thêm nỗi đau lòng của chị và cậu Cả, cậu Hai. Nó nói, nó không cần dùng đến những cuốn sách này nữa, tặng cho cậu Hai đọc. Anh Cả khịt khịt mũi, nói: Đem về đi, nó cũng không cần đọc nữa đâu! Lỗ Liên Sơn có vẻ kinh ngạc, hỏi: Thế cậu Hai không định thi nữa à? Thanh niên mà bỏ trên những miếng đất đen sì này thì làm gì có tiền đồ? Anh Cả nói: Không phải là ông đã nói, đã là số mệnh thì không thể nào cưỡng được đấy sao? Lỗ Liên Sơn nói: Đó là mẹ nó nói, miệng đàn bà chuyên nói tào lao, biết đúng biết sai gì đâu. Thằng Tam nhà tôi bảo, cậu Hai nhà này sang năm nhất định sẽ đỗ... Anh Cả nói: Không thi nữa, lo cày cuốc mà kiếm miếng ăn thôi! Lỗ Liên Sơn cười méo xệch, đẩy cổng bước ra ngoài.

Mẹ than thở. Anh Cả tức giận. Anh miên man ngắm nhìn chồng sách cạnh bếp lò, ruột gan rối như tơ vò. Anh Cả nói: Đi ngủ đi, ngày mai còn phải đi bơm thuốc cho đậu, lần trước mày phun như thế nào mà sâu chẳng chết mấy con nhưng chân mày dẫm nát không biết bao nhiêu là đậu đấy. Nói xong, anh Cả quay lưng định bỏ đi, mẹ nói: Anh Cả à, hay là để cho Vĩnh Lạc học thêm một năm nữa, biết đâu sang năm nó sẽ đỗ đấy... - Anh Cả hùng hổ quát: Một năm, thêm một năm, thêm một năm, thêm một năm, đến nay lại thêm một năm nữa, như vậy là năm năm! Ban bè của nó đã tốt nghiệp đại học cả rồi đấy! Mẹ nói: Thêm một năm nữa, năm cuối cùng, không đậu thì thôi, lúc ấy anh cũng chẳng ân hận gì vì mình cũng đã tận tâm tận lực với thằng em rồi. Anh Cả nói: Mẹ không nghĩ hộ cho tôi với, đúng là như thiên hạ nói, mẹ thường bệnh con út. Nó đi học, còn mẹ thì không làm được bất cứ việc gì, tuy mang tiếng

là ở riêng nhưng miếng ăn của hai người là từ tay tôi mà có, trong ngoài tất cả đều do tôi. Tôi làm đến kiệt sức ngã lăn ra chết, liệu mẹ có đau lòng không? Tôi chắc đến tám phần mười là tôi không phải do mẹ sinh ra! Mẹ nói: Trước khi nhắm mắt, bố anh đã trần trối như thế nào, anh có nhớ không? Bố chỉ yêu cầu anh cung cấp cho Vĩnh Lạc đi học! Anh Cả nói: Để Vĩnh Lạc tự nó nói xem, nó đi học bao nhiêu năm rồi? Tuổi cũng đã hăm ba, cũng đã đến lúc cưới vợ mà làm ăn rồi! Anh nói: Anh Cả, đừng tức giận nữa, tôi không đi học nữa đâu... - Mẹ quát: Mày đúng là đồ chẳng ra làm sao cả, ai bảo mày mở miệng? Rồi mẹ kêu tên cúng cơm anh Cả mà nói: Vĩnh Tường! Anh với Vĩnh Lạc đều chui ra từ trong bụng mẹ, khi đẻ hai đứa mẹ đều đau hết như nhau. Mẹ bênh nó cái gì chứ? Mẹ chỉ muốn nó cố gắng thử tìm thời vận thêm một lần nữa, nó mà đậu đại học thì không những tốt cho nó mà tốt cho cả anh. Nó nở mày nở mặt, còn anh không nở mặt nở mày sao? Nó mà có tiền thì nó sẽ quên người anh cùng dòng máu với nó hay sao? Có ai đó khinh nhờn anh, họ cũng phải nghĩ rằng anh là anh trai của một sinh viên đại học, có hạ thủ thì cũng lưu tình vài ba phần. Nếu nó cứ lằm lũi trên mấy sào ruộng này, xem bộ dạng nó e là không cưới được vợ. Bên nhà anh vợ chồng con cái rộn ràng, nó bên này cô độc vò vố, hàng xóm không cười vào mũi anh sao? Mẹ con Na Ni lại bị xẻo buồng trứng rồi, Vĩnh Lạc lại không có vợ, lẽ nào anh muốn họ Tề này tuyệt tự? Nói đến đây, mẹ quá xúc động nên bưng mặt khóc nức nở. Mặt anh Cả cũng đầy nước mắt, anh cũng đã khóc thành tiếng. Chị dâu ôm bụng bước tới, nói bằng giọng lạnh tanh: Con dâu không phải do mẹ sinh ra, con trai mẹ có thể chịu đựng mẹ nhưng con dâu thì không nhất thiết phải chịu đựng. Vĩnh Lạc đi học nữa hay không tùy ý nó.

Ruộng đất của hai mẹ con, tôi có thể chăm sóc thêm cho một năm nữa, còn tất cả những chuyện khác tôi không quan tâm. Cho dù nó có làm tình trường đi chăng nữa tôi cũng chẳng vấy vào hào quang của nó đâu! Anh nói: Chị à, tôi nợ chị bao nhiêu thì trong tương lai tôi sẽ trả đủ cho chị bấy nhiêu! Chị dâu vỗ hai tay vào mông bành bạch, nói: Tốt quá, tốt quá! Cậu mà có thể trả được mới là điều đáng quý. Ghê chưa! Chỉ mới định học thêm một năm mà đã nói như đình đóng cột là sẽ đỡ đại học rồi. Tôi đã nói rồi, một năm không thể biến hóa thành lửa, đến già cũng chỉ là một con dê non thôi! Cho dù đi thi đến bạc đầu, cậu cũng không đỡ đâu! Nước mắt mẹ chảy càng nhiều, nói: Vĩnh Lạc ơi là Vĩnh Lạc! Sao con chẳng có một chút chí khí nào cả thế? Sao con không ngâm tắm mà chịu đựng để từ nhục nhã mà đứng dậy hả con? Đổ vào đại học, con mới có thể lấp được miệng chị dâu lại! Nhiệt huyết của anh lại trào lên dữ dội, cảm thấy “tóc dựng ngược xiên lên mũ”^(*). Anh gào to: Tôi phải thi, phải thi nữa! Tôi phải đỗ đại học! Nếu các người không nuôi, tôi sẽ đi bán máu để đóng học phí luyện thi, tôi cũng phải thi! Không thành công thì cũng thành nhân! Anh Cả nói bằng một giọng vô cùng yếu ớt: Thôi thì mày cứ ôn thêm một năm nữa vậy, may mà đậu cũng chẳng bỏ! Chị dâu nói: Chỉ nghe mấy câu khích tướng mà dưng khí đã cuộn cuộn, nói suông thì ai nói chả được. Mày mà đỗ đại học thì tao tự nguyện đi đầu xuống đất ba năm! Anh Cả bơ phờ bỏ đi, chị dâu nói xong cũng xiêu vẹo bỏ đi.

^(*) Dùng điển Kinh Kha chĩa tay thái tử Đan và quan khách bên bờ sông Dịch, hào khí khiến tóc trắng sì đâm xiên lên mũ. Thơ Lạc Tân Vương có câu: “Trắng sì phát xung quan” (Dịch thủy tống biệt) - ND.

Mất điện! Màn đêm bao vây lấy anh, anh bị màn đêm ép thành một chiếc bánh mỏng dính màu đen. Anh đã phát lên lời thề trong ánh sáng, trong bóng tối anh lại quay về với chính mình. Anh không muốn gì nữa cả, chỉ thấy mệt mỏi rã rời. Suốt cả đêm ấy anh trần trọc không sao ngủ được. Cú mèo kêu không ngớt trên cây tùng già ngoài nghĩa địa đầu thôn Đông; chuột ngoài đồng cật lực vận chuyển lương thực về hang; chuột trong nhà rúc lên không ngớt trên đầu chạn; dơi treo lủng lẳng bên trên bếp lò ấm áp cũng không ngớt rít lên the thé. Nửa đêm, ánh trăng muộn trong vắt rọi qua những chỗ rách của giấy dán cửa, chiếu thẳng lên mặt mẹ. Mẹ đang ngủ rất say, những luồng gió nhẹ nhẹ được thổi ra từ cái miệng há hốc, chiếc răng cô độc rung rung trong những luồng gió ấy. Lông tóc anh dựng cả dậy, anh co rúm lại cuộn người trong chăn. Anh chẳng dám nhìn cái mồm xấu xí của mẹ, lại càng không dám nghe tiếng gió thổi ra từ trong cái mồm xấu xí ấy. Anh cố gắng lắng nghe tiếng chim cú từ phía nghĩa địa, nỗ lực lần theo mùi thối của xác người rửa nát dưới các huyết mộ. Chung quanh tối sẫm như anh đang nằm trong một chiếc quan tài gỗ, còn ánh trăng kia chính là chút ánh sáng lọt qua kẽ hở của nắp quan tài. Hình như con chim cú đang quần đảo trên đầu nhà vì anh nghe rõ tiếng đập cánh phành phạch của nó. Trong đêm tối, đôi mắt sáng quắc màu xanh lục của nó như hai mũi dùi nhọn chích thật sâu vào cái bụng nhộp nhộp của anh. Anh hoảng sợ thét lên, mẹ dùng bàn tay lạnh lẽo sờ nắn người anh, vừa nắn vừa nói: Vĩnh Lạc, Vĩnh Lạc! Con bị bóng đè à?

Tiếng chim cú kêu càng lúc càng gấp gáp như bùa chú gọi hồn. Toàn thân anh lạnh ngắt, chân anh đã bị những dây cát đằng sinh trưởng một cách điên cuồng trói chặt lại. Anh

đưa bình thuốc độc lên miệng nhưng bên tai anh bắt đầu lại vang lên tiếng kèn xô-na chúc mừng thắng lợi và kèm theo đó là tiếng pháo nổ đùng đoàng, những quả pháo hoa nở bung đỏ rực rỡ giữa lưng chừng trời. Hai màu đỏ trắng rộn ràng rơi xuống và đậu trên mái tóc điểm bạc của Lỗ Liên Sơn. Ngày mai thằng oắt con Lỗ Tam sẽ lên đường đến trường đại học Hoàng Kim Đông Bắc nhập học. Chủ nhiệm thôn xách rượu đến nhà Lỗ Liên Sơn chúc mừng. Thằng Lỗ Tam mặc một bộ đồng phục màu lam mới may, hai bên ve áo đeo hai chiếc huy hiệu, túi áo trước ngực đeo hai cây bút, đầu tóc cắt ngắn, chân xỏ đôi giày thể thao có đế mềm màu trắng... Gã sinh viên chuyên ngành khai thác vàng sắp sửa đến trường ấy hai tay bê ấm nước trà, rất cung kính rót trà vào tách cho chủ nhiệm thôn. Lão chủ nhiệm thôn với nụ cười khó xác định hàm ý, hai tay cầm tách trà đón nhận, mở miệng ca tụng: Cậu Tam, lần này thì phất to rồi đấy nhé. Khi nào đào được nhiều vàng nhớ mang về cho chú đây nhìn một cái để mở rộng tầm mắt nhé... Những sự việc này tất nhiên anh chẳng tận mắt chứng kiến bởi khi nhà Lỗ Liên Sơn tổ chức mừng con thì anh đang ở bên mộ của bố mà bồi hồi than thở. Trước khi anh đứng trước mộ bố, anh đã đến vái lạy trước phần mộ của ông nội Lỗ Tam. Ngôi mộ vẫn cứ bình thường như ngày nào, cỏ cũng chẳng hề xanh thêm, thậm chí đã tàn úa, mấy cọng lau khô khốc đang trở bông như đuôi lửa, hai hàng chuột khó lòng đo được độ sâu, tấm bia đúc bằng xi măng trước mộ đầy phân chuột, phân chim đen đúa và thối hoắc. Tìm đâu ra chuyện không mưa mà ướt và hơi nóng bốc lên hầm hập như lời Lỗ Liên Sơn đã khoe? Đây lại là phần mộ tổ tiên của một sinh viên chuyên ngành khai thác vàng sao? Anh hận là mình không thể nhắm thẳng

vào hai chiếc hang chuột sâu hoắm kia mà rót một dòng nước đá vừa vàng khè vừa nóng nực của mình vào đó! Nhưng anh biết là mình không thể đá lúc này, anh phải cố gắng nhìn đá, nhìn đến khi nào cảm thấy đủ, đến độ bàng quang căng như một vôi nước có áp suất cực lớn, lúc ấy anh mới mở khóa để cho nước tiểu của mình đủ tưới khắp mặt đất ở cái nơi mà anh cho là nhộp nhúa nhất nhưng người khác lại cho là thần thánh nhất. Trên mộ của bố, cỏ lên xanh um, những bụi hoa cúc màu vàng sậm chen lẫn giữa mặt cỏ xanh chẳng khác nào những vì sao lấp lánh giữa những đám mây dày. Anh hít lấy hít để cho căng lồng ngực cái mùi vị thanh bạch của hoa cúc thoang thoảng trong không khí quanh mộ bố. Vì sao một phần mộ đầy hương khí, đầy sức sống như thế này lại không phù hộ cho con cháu như cái phần mộ tiêu điều xơ xác và nhộp nhúa kia nhỉ? Nếu cảnh sắc trên phần mộ của người đi trước có vai trò quyết định đối với sự phát đạt của con cháu đời sau, thế thì, người được đến trường đại học Hoàng Kim Đông Bắc kia không phải là thằng Lỗ Tam mà là tôi mới phải đạo chứ?

Hoàng hôn. Rừng tùng. Phần mộ. Quạ bay. Trăng mỏng... Chút tia sáng tàn tạ của buổi hoàng hôn chiếu lên rừng tùng tăm tối. Quạ bay về tổ vẫn vũ trên trời, đôi cánh lấp lánh chút tia sáng cuối cùng; phần mộ chen vai thích cánh, chao đảo ngả nghiêng, hình như trong thế giới của người chết cũng đang diễn ra cuộc cạnh tranh sinh tồn có tính chất mày chết tao sống vô cùng gay gắt? Cá lớn ăn cá bé, cá bé ăn tôm, tôm ăn vật phù du... Trong sắc màu đậm đặc và dẻo quánh như bề mặt của một nồi cháo gạo cao lương của buổi hoàng hôn đang vận động này có một vầng trăng mỏng như một tờ giấy đang nổi phập phều, nhẹ tênh và hiu hắt. Anh không thể biết là sắc mặt

anh lúc này cũng trắng bệch giống hệt như mặt trăng kia vì anh đã nhìn thấy trên phần mộ của bố có một con rắn hoa rất lớn - có lẽ nó bò ra từ đám cây cỏ rậm rạp và tươi tốt kia khiến anh sợ hãi, và do vậy mặt anh mới trắng bệch ra như thế. Vừa trông thấy con rắn là toàn bộ lông tóc vốn đã rất lạnh trên cơ thể anh dựng đứng cả dậy, chân tay cứng đơ và tất nhiên là anh không thể cử động được nữa. Mũi anh chỉ còn ngửi được một mùi duy nhất - mùi từ thân thể con rắn phát tiết ra, chua chua tanh tanh như mùi dấm ngâm tỏi. Nó to khoảng cái cán cuốc, dài chừng một thước, đuôi rất ngắn và trông rất dị dạng. Đuôi của các loài rắn khác thường nhỏ dần nhỏ dần, còn đuôi con rắn này nhỏ một cách đột ngột. Từ thân hình to và thô như một cái cán cuốc, đột nhiên có một chiếc đuôi bé tẹo mọc ra, dài khoảng gang tay. Thân mình nó như có vảy lấp lánh dưới ánh sáng đỏ của hoàng hôn tạo thành một thứ màu sắc vô cùng cao quý. Trông thấy anh, nó không bò tiếp nữa mà dừng lại trong giây lát rồi ngóc cao đầu hướng về phía anh, đôi mắt rắn hung hiểm không bao giờ biết chuyển động nhìn thẳng vào anh như muốn thấu hết tất cả những bí mật trong lòng anh lúc này. Anh muốn bỏ chạy nhưng gân cốt đã tê liệt hoàn toàn. Sau khi nhìn anh rất lâu, nó hiền từ gật gật đầu với anh rồi hạ cái đầu đáng sợ xuống rồi men theo mép mộ bò đi rất nhanh, mấy giây sau đã biến mất. Dưới thân hình nó, cỏ xanh cúi rạp xuống, đằng sau lối đi của nó, cỏ cây bắt đầu run rẩy gượng dậy kêu lên lạo xạo. Và hình như anh có cảm giác có một cơn gió rất mạnh vừa thổi qua đây... Anh không thể xác định đó là diêm lạnh hay diêm gờ, cũng có thể con rắn này là vong linh của bố hiển thánh chăng? Nó gật đầu với tôi có nghĩa là muốn nói rằng, sang năm tôi sẽ thi đỗ? Rỗng rần vốn cùng loại, rỗng bay trên

trời, rần bò dưới đất, con rần này lại bò như bay và hình như có tiếng gió nổi lên, chắc chắn không phải là rần phàm!

Anh mang theo trong lòng dự cảm về một điều tốt lành lành lẽ ướn át chạy về nhà. Vừa ra khỏi rừng tùng, anh đã trông thấy Lão Liên Sơn dẫn con trai đến. Anh hoang mang nấp sau lưng một gốc tùng già và trông thấy bố con họ Lão đang đốt rất nhiều giấy trước phần mộ tổ tiên. Ánh lửa cháy phừng phừng soi rọi khuôn mặt sùng kính chân thành của hai bố con. Tro tàn bốc lên cao như những cánh bướm màu đen. Lúc này, vàng trắng mỏng tang cũng đã phóng ra những luồng ánh sáng ngấn và bạc nhược, chìm dặt trời vạn vật vào cõi hỗn độn, mộng lung và mơ hồ. Bố con họ Lão quỳ trước mộ tổ tiên, chống mộng lay ba lay. Anh muốn cười to lên nhưng tiếng cười anh không thể phát thành tiếng. Anh muốn khóc nhưng tiếng khóc cũng không thoát ra được khỏi miệng. Những biểu hiện tình cảm của anh lúc ấy cũng giống như những biểu hiện của chính anh lúc này.

Trước khi bắt đầu ôn luyện, mẹ chạy bộ đến hơn năm cây số mời về một vị tiên sinh chuyên đoán phong thủy. Đó là một lão già râu đen hơn bảy mươi tuổi lưng to eo nở, trông chẳng khác một tấm cửa lớn. Lão già này từ Hắc Long Giang về nhà thăm con, trước khi đi mời lão, mẹ đã nói với anh chuyện này. Lão có biệt danh là Bán Tiên, nổi danh khắp tỉnh Hắc Long Giang. Lúc này anh đang ngồi trên đầu phần mộ của Ngư Thúy Thúy, đưa tay sờ soạng lên những gờ đá lồi lõm của ngôi mộ mà nhớ lại tình cảnh ngồi ở đây ghế cuối cùng trong một phòng học tối tăm để nghe giảng luyện thi vào mùa thu năm ngoái với khuôn mặt xấu hổ đỏ bừng. Tiếng

chuông vào lớp vang lên, phòng học như một đàn ong vỡ tổ. Không ai biết mình đang nói gì và tất nhiên cũng chẳng thể nghe được người khác nói gì, tất cả chen lấn, xô đẩy, dúi vào nhau chẳng khác nào hàng chục con gà nhốt chung trong một chiếc lồng nhỏ núp dưới cánh nhau và thi thoảng rĩa lông cho nhau. Hiệu trưởng bước vào lớp. Đứng bên bục giảng, trông thầy rất phong độ hiền ngang. Thầy đang độ tuổi trung niên, da mặt vàng bủng, không có râu, lưng dài chân ngắn. Người thầy hơi chồm về phía trước khiến đầu thầy vươn dài ra, hai tay chống lên bục, trông thầy lúc này như một con ngựa đang vươn đầu vào máng thức ăn. Các em học sinh thân mến! Ngữ điệu của thầy sao mà thân thiết bình đẳng và chân thành. Một đợt âm thanh hỗn tạp từ bên dưới vang lên, anh trông thấy con người thân thuộc của trường thi Donia ngồi ở dãy trước ép chiếc lưng đầy đặn lên mép bàn sau - tức bàn của anh - cạ lên cạ xuống một thôi. Hình như bên trong làn vải kia có rận - anh nghĩ. Động tác của cô khiến anh liên tưởng đến trâu cột trong chuồng ghé vào trụ chuồng để gãi ngứa. Anh căm ghét nhìn cái cổ dài như cổ ngỗng của cô từ phía sau. Các em thân mến! Hoan nghênh các em đã về lại trường để tiếp tục ôn luyện. Cho dù cấp trên đã năm lần bảy lượt ra lệnh dừng ngay lớp luyện thi này nhưng trường ta vẫn phải tiếp tục. Lý do của chúng ta rất đơn giản. Thứ nhất, hầu hết các trường vẫn duy trì lớp luyện thi, chúng ta không tổ chức thì chất lượng thi đại học của chúng ta sẽ kém, thanh danh của chúng ta sẽ bị tổn hại, điều này có nghĩa là chất lượng đào tạo của chúng ta kém. Thứ hai, điều này là quan trọng nhất, để đích xác khẳng định rằng, các em đều là con em của nông dân, muốn vươn ra khỏi nông thôn chỉ có con đường học tập là đúng đắn nhất, đương

nhiên là nông dân cũng là lực lượng cách mạng, nhưng tính chất của cách mạng là không giống nhau, đúng không? (Nói xong câu này, hiệu trưởng mỉm cười nhiều ý nghĩa). Tất nhiên là về phía nhà trường, chúng tôi không thể để cho nhân tài bị mai một, bị vùi dập. Do rất nhiều nguyên nhân, rất nhiều học sinh tham gia thi đại học lần thứ nhất không đỗ, việc tổ chức lớp luyện thi này là không để cho các em phải bị mai một. Sự thật chứng minh, thành quả của lớp luyện thi là không nhỏ, chẳng hạn, năm nay trường chúng ta có số học sinh thi đỗ vào các trường, các viện tổng cộng là ba mươi sáu em, trong đó lớp luyện thi đã chiếm hai mươi tám em (Hiệu trưởng lẩm nhẩm tính tỉ lệ phần trăm). Nói tóm lại, lớp luyện thi không thể không tồn tại. Học sinh cần luyện thi quá đông, chúng tôi chỉ có thể tuyển chọn trong số ấy một phần để cho vào lớp, chủ yếu là những em có nguyên nhân đặc biệt nào đó mà điểm số chưa cao và những em có điểm số xấp xỉ đỗ vào các trường. Đương nhiên cũng có một số trường hợp đặc biệt nào đó... (Hiệu trưởng đưa lưỡi liềm vòng quanh đôi môi khô khốc, trong sân trường bỗng vang lên tiếng còi xe inh ỏi, một chiếc xe con màu vàng nhạt chạy thẳng từ đường Sa Thạch trông toàn hoa thạch quỳ vào sân trường và đỗ trước văn phòng), phòng ốc của trường ta không đủ chỗ, lớp nào cũng chiêu sinh dạy thêm nhưng luôn luôn đặt lớp luyện thi lên hàng đầu. Các em xem, bạn Tề Văn Đống phải ngồi nửa người trong lớp, nửa người ngoài hành lang kia kia! (Tiếng bàn ghế kêu rầm rầm, tất cả ánh mắt đều đổ dồn về anh). Do vậy bắt đầu từ hôm nay, cho dù Ngọc Hoàng Thượng Đế có đưa con ông ta đến đây xin vào lớp, chúng tôi cũng phải đành lòng từ chối thôi. (Văn thư của trường - một cô gái có mái tóc vàng xoắn tít

đứng ngoài cửa đưa tay ra hiệu gì đó với hiệu trưởng nhưng hình như thầy chẳng quan tâm). Do vậy, lớp luyện thi là “lớp đen”, không có kinh phí, những em nào muốn đến học cần phải nộp một trăm hai mươi đồng học phí. Chúng tôi không hướng đến tiền, không muốn nói đến chuyện tiền nong với học sinh của mình, nhưng chẳng còn cách nào khác. Nếu mục đích của chúng tôi là tiền thì các em có thể phải nộp hai trăm. Nhưng chúng tôi không cần, chúng tôi chỉ tiếp nhận những em nào có hy vọng đỗ đại học. Các em đừng suy nghĩ gì lung tung, chỉ lo mà học thôi để chuẩn bị đón tiếp đợt thi sang năm. Trong hồ sơ lưu của trường, các em vĩnh viễn vẫn là học sinh tốt nghiệp của khóa này. (Cô văn thư tóc xoăn lại xuất hiện trước cửa phòng, nhe răng cười và ra hiệu cho hiệu trưởng. Từ thái độ rất gấp gáp của cô, anh đoán người đang ngồi trong chiếc xe con bóng loáng kia nhất định phải là một người mập mạp - thầy giáo và học sinh trong trường đều gọi loại người này là “thùng tô-nô” - nhất định phải là một nhân vật quan trọng. Nếu người này không phải đưa con cháu đến luyện thi thì chắc là cán bộ về kiểm tra, thế mới làm cho cô văn thư cau mày chun mũi lừ mắt với hiệu trưởng được). Hiệu trưởng đưa tay xem đồng hồ, nói tiếp: Các em thân mến, những điều tôi cần trao đổi chỉ có vậy, các em đều không phải là học sinh tiểu học nữa, kẻ cầm ăn sủi cảo cũng phải đếm thắm trong bụng, cố gắng học hành, học vì chính các em, học vì chính bố mẹ và người thân của các em mà không phải vì các thầy, vì hiệu trưởng, vì nhà trường mà học đâu. Còn năm phút nữa, các em hãy phát biểu xem, làm sao để vượt qua một năm khó khăn này; những em chưa có tiền đóng học phí thì về nhà thúc giục bố mẹ, cần phải đóng gấp.

Hiệu trưởng vừa ra khỏi cửa thì trong phòng đã như một đàn ong vỡ tổ, có tiếng cười nhưng cũng có tiếng khóc. Anh dờ dẩn nhìn khu vườn trường, nhìn dãy phòng học đối diện phía bên kia, nhìn hàng bạch dương màu nhũ bạc giữa hai dãy phòng học... Màu bạch dương sáng chói, đáng bạch dương ngạo nghễ, không bị sâu độc phá hoại, có thể sống từ ba trăm đến sáu trăm năm, vòm lá bạch dương tỏa rộng, lá bạch dương nhiều hình dáng, rì rào lên tiếng khi có làn gió nhẹ thổi qua. Do vậy mà người ta thường đùa vui đó là âm thanh của “quỷ vỗ tay”. Có câu thơ : “Đầu nhà liễu trời chen, Sau nhà quỷ vỗ tay”... Lá bạch dương màu nhũ bạc đang đung đưa, sáng lấp lánh dưới nắng. Chú đầu bếp ở nhà ăn có khuôn mặt rõ chẳng khác nào “củ cải bị gà mổ” cười một chiếc xe đạp màu đỏ loang lổ nham nhở bóp chuông reng reng chạy thẳng vào sân trường chở theo mười mấy con gà chân vàng, lông vũ rất sắc sỡ. Đây là giống gà mới xuất hiện ở đây trong năm nay. Những con gà nhỏ nhỏ đáng thương, rồi thịt của chúng không biết sẽ chui vào bụng ai... Trước cửa quầy bán thức ăn đặc biệt có một hàng học sinh đang sắp hàng lảo nháo, đứa nào cũng dùng thìa gõ vào bát, một thứ âm thanh hỗn tạp đủ cung bậc vang lên rào rào chẳng khác gì tiếng mưa rơi trên mái tôn. Anh ít khi được đứng trong hàng ngũ ấy, bởi thức ăn chủ yếu của anh lúc nào cũng là hai xu rau xào mỡ. Nhưng nếu có cơ hội đứng sắp hàng trước chỗ ấy, anh cũng chưa bao giờ gõ thìa sắt vào bát sứ, bởi vì anh sợ chiếc thìa sẽ làm sứt mẻ vành bát. Trong nghìn vạn học sinh của trường trung học này, chỉ có chiếc bát của anh là không bị sứt miệng. Có một lần, chú mặt đỏ dùng chiếc môi sắt bỏ rau cho anh lỡ chạm vào miệng bát, tim anh đã giật thót lên; khi cầm chiếc bát lên anh mới phát hiện mấy

miếng mẻ sành trắng trắng đen đen từ vành bát sứ ra nằm lẫn lộn trong mười mấy cọng rau cải màu vàng úa. Ngày hôm sau, khi cầm một xu xếp hàng dài dằng dặc trước cửa quầy bán thức ăn, anh lại gõ vào miệng bát một cách điên cuồng, gõ liên tục và mạnh hơn rất nhiều lần so với bất cứ học sinh đồng cảnh ngộ nào. Chờ cho đến khi anh tiếp cận được với khung cửa, miệng chiếc bát của anh không còn hình thù gì nữa, dưới đáy bát có cả một nhúm mẻ sành. Anh dùng những ngón tay lau sạch đáy bát, đưa thẳng vào trong khuôn cửa hẹp: Một xu rau cải! Lại có một âm thanh vang lên do sự động chạm giữa sành sứ và sắt, nhưng anh vẫn thản nhiên tiếp nhận nó, thản nhiên nhìn mấy chục cọng rau cải vàng vàng xanh xanh nằm trong bát, trang điểm cho nó là mấy cọng rau hành nâu nâu mềm oặt. Không còn những miếng mẻ của sành sứ nữa rồi! Anh vui vẻ reo lên trong lòng. Cũng nhờ đó mà anh mới hiểu vì sao các bạn của mình hề cứ mỗi lần đứng sắp hàng mua thức ăn là không ngừng dũa nhau gõ chén bát. Sau lần đó, mỗi khi đứng sắp hàng, mục đích của anh hình như không phải là mấy cọng rau cải hoặc mấy lát củ đậu nữa mà là vì được gõ bát. I tình như trong thần kinh của mọi người, việc gõ bát đã trở thành một niềm hoan lạc - niềm hoan lạc như được nở mày nở mặt cùng với thế giới này...

Tiết thứ hai học môn toán. Vẫn là thầy giáo Vương với dáng người mập mạp, đeo đôi gọng kính màu đỏ. Thầy đến lớp mà chẳng mang theo gì trên người, thái độ hết sức lạnh lùng, hình như đây không phải là tiết dạy đầu tiên của thầy cho một khóa mới mà là một bữa cơm vô vị thường ngày với một món ăn duy nhất hoặc tệ hơn nữa là một lần đi đại tiện trong trăm nghìn lần đại tiện với một mùi duy nhất. Thầy lãnh đạm nhìn

một lượt những gương mặt phờ phạc ngồi ở dưới, anh biết là trong cái nhìn ấy thầy chẳng thấy gì hết mặc dù thầy làm như thấy hết. Anh nghĩ, trong mắt người thầy giáo dạy toán khờ khan này, gương mặt của mỗi đứa học sinh chẳng khác nào một viên phấn trắng, thậm chí chỉ là một hạt bụi phấn khô khốc và vô vị. Yêu cầu mọi người gấp sách lại! - Thầy bảo - Hai mặt phẳng giao nhau thì có tính chất gì? Ai có thể trả lời được? Lớp học yên lặng đến rợn người, anh nhìn thấy tám mươi chiếc đầu đen đen đỏ đỏ trắng trắng như muốn rụt xuống thấp hơn, vô số mặt phẳng trông như những tấm kính cửa sổ đang va chạm, đang giao thoa với nhau trong không gian yên tĩnh và làm xuất hiện vô số đường thẳng, góc lồi góc lõm, định lý và định luật, cách mạng và phản cách mạng, đạo đức và phi đạo đức, hình cỏ lưu lan hương và hình hoa quả, thuốc đánh răng và xà phòng thơm... - Donia, mời em trả lời! Thầy giáo dạy toán bậm môi, lời mời của thầy rất rõ ràng và trang nghiêm đến từng tiếng một - Hai mặt phẳng giao nhau sẽ có những tính chất gì? Donia đứng dậy, hai tay vòng ra sau lưng và từ đôi bàn tay cô một luồng ánh sáng lạnh lạnh lấp lóe và rất đường hoàng đỉnh đặc chiếu thẳng lên trán anh. Anh nhận ra ngay đó là hạt cúc mạ kền trên cổ tay áo Donia đang phản chiếu ánh mặt trời. Donia ngượng ngịu đứng lên, lưng vụng qua vẹo lại, chiếc cổ dài màu vàng dần dần đỏ lên, những âm tiết không tròn trĩnh phát ra từ miệng cô: Hai mặt phẳng giao nhau... Hai mặt phẳng giao nhau... - Rồi nghẹn lại, hình như cô chuẩn bị khóc thì phải. Anh không nhìn thấy mặt cô, cho nên anh mới đoán là cô sắp khóc. Vài tiếng cười rúc rích ẩn ý vui mừng trước tai họa của người khác, mà cũng có thể là không hề có ẩn ý vui mừng trước tai họa của người khác, vang lên đầu đó

trong cái không gian đặc sệt đầu người như ong mật bầu đầy tổ này. Thầy giáo dạy toán đau khổ lắc lắc đầu, xoa tay nói: Ngồi xuống đi! Ai có thể trả lời câu hỏi của tôi? Trước mặt anh, chếch về phía bên phải có một cánh tay khẳng khiu như xương cá, không, chính xác hơn là như một cành cây khô rứt rề đưa lên. Thầy giáo Vương nói: Vương Thiên Thánh, em hãy trả lời đi! Vương Thiên Thánh đứng dậy. Tuy đã cố tình khom người một tí nhưng thân thể cậu ta vẫn như hạc đứng giữa đàn gà, như một học giả chính hiệu, cậu ta đưa một ngón tay đẩy đẩy chiếc gọng kính trên sống mũi lên cao một tí rồi bắt đầu dùng một giọng khàn khàn nghèn nghẹt của người bị cảm cúm đọc một lèo những tính chất của hai mặt phẳng giao nhau. Đọc xong rồi, cậu ta vẫn đứng đấy nhìn chăm chăm vào thầy giáo dạy toán như chờ đợi được biểu dương, cũng có thể là chờ bị phê bình. Thầy giáo Vương hỏi: Các em học sinh, Vương Thiên Thánh trả lời có đúng không? Phòng học lại chìm trong yên lặng nhưng chỉ trong chớp mắt, cả không gian như vỡ òa trong muôn ngàn âm thanh hỗn độn. Anh không hề tham gia vào chuyện kêu gào này vì mắt anh đã bị một con ruồi thật to đang bò dọc theo lưng của Donia thu hút. Donia mặc một chiếc áo sơ mi trắng mỏng như cánh ve cho nên anh nghĩ rằng, con ruồi đang bò trên lưng kia nhất định sẽ làm cho lưng cô ta nhột nhột, chiếc nịt vú màu lam hiện ra rất rõ ràng giữa làn áo khiến anh có cảm giác là nó cắt đôi chiếc áo mỏng ra làm hai. Chiếc khuy cài nịt vú màu đen áp chặt vào đốt xương sống số năm của cô, còn con ruồi thì có lúc lại chậm rãi bò trên cái gờ cộm cộm của chiếc nịt vú xanh lam khiến anh liên tưởng đến một con đê nổi trên mặt hồ sóng gợn lăn tăn và con ruồi chính là một khách bộ hành chậm chậm đi trên con đê ấy. Lúc ấy thầy giáo dạy

toán đang dùng phấn vẽ trên bảng đen hình hai mặt phẳng giao nhau. Loại phấn có quá nhiều tạp chất nên rít lên ken két, tiếng rít lúc thì khô khốc lúc thì có vẻ trơn tuột. Những tiếng rít da âm điệu ấy tác động vào màng nhĩ khiến tai anh ngứa ngáy vô cùng và dưới lưỡi anh, một chất dịch chua loét tiết ra. Cái âm thanh khiến người ta run rẩy ấy cũng khiến trông mắt anh run rẩy, hai cục ghèn màu xanh trào ra ngoài. Anh đưa ống tay áo lên chùi ghèn. Phía trước mặt anh, chệch về bên trái có một cậu học sinh nam đầu tóc húi cua ngoác miệng ngáp một cái rõ to, tay trái lấy gọng kính trên mắt xuống, tay phải vuốt cặp mắt lơ dờ và chiếc sống mũi đỏ nhừ, cuối cùng ép ngực gục đầu xuống bàn. Chồng sách giáo khoa cao ngất đẽ trên bàn đã che lấp đầu cậu ta nhưng cánh tay cầm chiếc kính cận vẫn còn đưa qua đưa lại trên không gian một cách vô thức và cuối cùng thì đổ gục xuống. Trước mặt anh, ngay trên bàn cũng có một chồng sách cao như một bức tường, mà đầu phải chỉ riêng anh và cậu bạn kia, hơn tám mươi con người đang ngồi trong phòng này đều có những bức tường thành của riêng mình sắp ngay ngắn trên những mặt bàn loang lổ vết mực nhớp nhúa và những vết dao cứa sần sùi. Mọi người đều nấp sau bức tường thành của mình để chống lại sự tấn công của thầy giáo. Con ruồi lúc này đã bò lên đến vai Donia, rời khỏi lớp vải áo mỏng và bò theo đường gân máu xanh xanh nổi trên cánh tay cô. Anh rất muốn đưa ngón tay cái của mình ra đè thật chặt lên đường gân nổi như cọng hành trên cánh tay ấy, nhưng anh biết làm như thế là phạm tội. Ngay lập tức anh nghĩ ngay đến những nỗi gian khổ của mẹ để kiếm được một trăm hai mươi đồng tiền học phí này. Anh hận mình quá. Anh rời đôi mắt khỏi con ruồi và những đường gân xanh trên cánh tay Donia, hai tay

vòng lại đặt lên bàn, tập trung tất cả tinh thần và sức lực để nhìn lên những công thức toán học trông như những chùm nho của người Thổ Phiên trên bảng...

Chiếc áo sơ mi của Donia rất trắng nhưng thực ra là chẳng sạch sẽ tí nào, đặc biệt là chỗ tiếp giáp giữa cổ áo và chân tóc có một đường cấu bẩn đen sì rõ mồn một khiến anh có cảm giác cái cổ của cô như dài thêm ra và không hiểu sao trong thâm tâm anh lại nảy sinh một mối ác cảm với cái cổ và với toàn bộ những gì thuộc về Donia. Qua đường thẳng A là tiến vào góc B! Anh hoảng hốt khi nhận ra những dòng chữ ấy ẩn hiện mờ hồ trong những công thức toán học rối rắm đầy trên bảng, đầu óc anh chuyển động, cật lực diễn dịch và gán ghép những ẩn số mông lung của góc B. Anh biết mình đã bị tẩu hỏa nhập ma bởi anh cảm thấy đầu óc mình đang vận động một cách mù mịt, những suy nghĩ của anh chẳng khác nào một quả bóng tròn tròn tuột trượt dài trên bảng đen mà không có sức mạnh nào có thể bắt nó dừng lại được. Nó lăn một cách nhẹ nhàng, bỗng bĩnh với một sức mạnh trụy lạc lao thẳng vào góc B. Anh hỏng rồi! Anh ý thức được một cách rõ ràng rằng, mình không còn phù hợp để ngồi trong lớp trung học để nghe giảng bài nữa...

Buổi chiều, người dạy môn chính trị lại chính là chủ nhiệm cũ của lớp anh năm nào, là cô giáo, họ Kỷ, chưa chồng, rất mập, rất trắng, hàm răng dưới không chỉnh tề nhưng theo anh thì nó đẹp hơn một hàm răng đều đặn rất nhiều. Cô rất thân mật và dường như cố ý khoe hàm răng dưới không chỉnh tề hướng về tất cả học sinh nở một nụ cười thật tươi. Chờ cho tất cả mọi người đứng dậy chào xong, cô mới ngồi xuống ghế

và lâu lắm mới bắt đầu: Chào các em! Tiết học này của lớp ôn tập, chúng ta sẽ nghiên cứu một phạm trù quan trọng nhất của chủ nghĩa duy vật biện chứng. Cô cầm một viên phấn lên, lúc lắc thân hình đi về giữa bảng đen, vươn cánh tay thô và ngắn viết hai chữ to bằng trái bóng chuyền lên bảng - Vật chất. Trong khi cô vươn tay thật cao để viết bảng, anh trông thấy rõ ràng hai hạt cúc sáng lấp lánh trên chiếc áo sơ mi của cô bung ra, một nhúm lông nách vàng vàng và hằn rất mềm mại hiện ra... Đầu anh choáng, mắt anh hoa. Nhúm lông nách màu vàng của cô giáo chủ nhiệm cũ như một đốm lửa bùng cháy thiêu đốt trái tim anh khiến nó co giật, nhịp đập lúc nhanh lúc chậm. Như một khối thịt từ vách đá cao vạn trượng đang rơi xuống trong trạng thái tự do, tốc độ rơi càng lúc càng tăng, anh vật vã kêu thảm trong bụng. Sự vận động của vật chất. Vật chất là một thực tại khách quan không dựa vào ý chí của con người mà vận động, mà thay đổi. Một định luật tối quan trọng, tối cơ bản như vậy lại được truyền giảng qua chất giọng du dương như đang hát của cô giáo chủ nhiệm, nhưng cô không hề biết rằng bất kỳ một định luật nào đều không thể cản trở được cảm giác bị mê hoặc phát sinh từ nhúm lông nách vàng vàng kia đối với anh. Anh trông chờ cô giáo vươn tay lên lần nữa và trong khi chờ đợi điều ấy xảy ra thì anh lại tự sỉ vả mình, một cảm giác tội ác gần như là loạn luân đang cố gắng chế ngự dục vọng thiêu đốt trong lòng anh. Hai sức mạnh ấy - một có màu vàng chói rực rỡ, một có màu trắng nhợt u ám - va đập vào nhau, bài trừ lẫn nhau, tiêu diệt lẫn nhau trong trí óc, trong huyết quản của anh... Vật chất luôn luôn vận động, mọi vận động đều là vận động của vật chất... Đời người không thể cùng tắm hai lần trên một dòng sông...

Đó là ngọn lửa của sự sống, rực cháy mãi, không bao giờ bị tiêu diệt... Anh dùng sức đưa hai tay bóp chặt những thớ thịt trên bắp đùi mình, nghe thấy âm thanh của những mạch máu li ti như sợi tóc đang đập loạn dưới những đầu ngón tay mình. Vật chất không bao giờ mất đi. Đang sống cũng có nghĩa là đang chết, đang chết cũng có nghĩa là đang sống. Từ những vận động vật lý đến những vận động hóa học... Thầy giáo dạy hóa học cao cấp có dáng điệu hung dữ như một con báo đang đứng trên bục giảng, ánh mắt lóe sáng như điện xẹt đảo nhìn một lượt tám mươi gương mặt thất thần của tất cả mọi người... Gió thu hiu hắt, gương mặt của tám mươi học sinh đều mang màu vàng của lá cây run rẩy xạc xào như sắp rụng xuống gốc cây để biến thành một hình hài vật chất khác. Thầy giáo dạy hóa học có cái thần thái ung dung tự tại và uy phong lẫm lẫm của một vị thống soái giữa ba quân, lại đứng trên bục cao nên lực uy hiếp càng tỏ ra mạnh mẽ hơn nhiều khiến tất cả tám mươi con người ngồi phía dưới phải thẳng lưng ưỡn ngực nhưng ánh mắt đều cụp xuống chằm chằm nhìn lên. Thầy không nhìn vào bảng, tư thế đứng nghiêng và viết cái gì đó lên bảng. Dưới viên phấn trong tay thầy hiện ra ký hiệu O_8^{16} . Lý Cao Triều! Lý Cao Triều hoảng hốt lập cập đứng dậy, đôi mắt dài cụp xuống nên đôi hàng lông mi cũng trở nên dài hơn, hai vai buông xuôi. Đây là ký hiệu gì? - Ký hiệu của nguyên tử - Trả lời như thế có đúng không? Trên mặt Lý Cao Triều xuất hiện trạng thái hạnh phúc và thỏa mãn như vừa đại tiện xong - Ký hiệu của nguyên tử Oxy! - Có đúng là như thế không? Thân hình của Lý Cao Triều rung lên bần bật, anh nhìn thấy chiếc môi dưới của cậu ta dài ra còn hơn cả lưỡi xẻng và hình như vẫn đang cố gắng để dài thêm nữa, thêm

nữa - Ngồi xuống! Đây là ký hiệu biểu thị nguyên tử Oxy có chất lượng 16, hạt nhân nguyên tử 8!...

Tiết cuối cùng vào ban đêm là học sinh tự ôn tập. Anh buồn ngủ quá, hai mí mắt nặng trĩu, ngáp liên tục, cây bút trong tay anh vận động một cách vô ý thức trên tờ giấy bài tập tạo thành những hình vẽ không hề có quy tắc nào cả. Gió lạnh từ bên ngoài cửa sổ ập vào, anh run lên cầm cập. Chung quanh bóng đèn điện vàng vọt treo trên xà gỗ có năm bảy con bướm đang bay chập chờn chung quanh. Vẫn là mùa thu, nhưng hôm nay là những ngày cuối thu, nhận vẫn kêu diên loạn trên bầu trời, lá vàng vẫn còn rụng phát ra những âm thanh thật sâu lắng, dơi bay nháo nhào lên lối giữa những cột kèo chằng chịt trên nóc nhà. Anh đang trông ngóng một tiếng chuông. Tiếng chuông vang lên, như một đàn ong vỡ tổ, tám mươi con người đồng loạt đứng dậy và bàn ghế va đập vào nhau rầm rầm như động đất. Rất cẩn thận, Donia khóa ngăn kéo trong học bàn của mình. Ban đầu là tấn công vào nhà vệ sinh. Đứng trước hố tiểu tập thể dành cho con trai, anh vẫn nghe được tiếng nước tiểu xè xè của các bạn gái ngay sát phòng bên cạnh.

Lên giường, tắt đèn, ngay lập tức tiếng ngáy ồ ồ đã vang lên khắp phòng. Bởi nghe thấy tiếng xè xè từ phòng vệ sinh nữ nên đêm nào anh cũng mất ngủ, anh đã từng nghiệm ra được rằng, sở dĩ học kỳ này tinh thần anh trở nên bất định là do anh ngồi ngay sau lưng của Donia. Lúc lên lớp, thi thoảng anh vẫn phát hiện ra đôi mắt cô đang len lén nhìn anh sau cặp mắt kính, còn Ngô Thiên Hóa thì cúi chiếc đầu thật thấp sau bức tường thành của mình để đọc "Phi Hồ ngoại truyện". Anh cũng nhận ra là thầy Lý đã phát hiện ra hành vi quỷ quái của

Ngô Thiên Hóa nhưng thầy chẳng thèm đoái hoài, thầy chỉ biết đến bài giảng về học thuyết tiến hóa của Đắc-uyn hoặc sự đấu tranh để sinh tồn của gà rừng trong quá trình biến thành gà nhà... Trong ký túc xá, mùi vị chủ yếu vẫn là mùi thối của giày được cộng thêm với mùi thối của những chiếc vớ nylon đủ màu sắc vắt ngang vắt dọc đến hoa cả mắt. Nước rửa mặt của học sinh đổ tràn trên nền nhà khiến mặt đất lầy lội một màu vàng nhàn nhạt trông như thấm nước dãi lâu ngày. Giường nhiều tầng, tầng trên thì kèo cà kéo kẹt, tầng dưới thì những cây trụ đỡ được dùng khi còn tươi nên cắm xuống đất, chúng vẫn nảy mầm ra lá xanh ngắt. Không chỉ có lá non mà chúng còn đeo thêm trên thân thể gầy guộc của mình cơ man là giày vải, giày cao su, giày nhựa, giày to giày nhỏ... Tiếng đánh rầm, tiếng nói mê, tiếng nguyền rủa, tiếng nhai chóp chép, tiếng ngáy... trộn lẫn, liên tục và đặc quánh.

Anh nghĩ đến đôi mắt thâm tình của Donia đằng sau lớp kính cận dày cộp. Mình đã hai mươi ba tuổi rồi! Anh tự an ủi mình. Trong những đêm mất ngủ triền miên ấy, anh mới phát hiện ra được những phức tạp bộn bề và vô cùng phong phú trong ký túc xá học sinh. Chuột đuổi cắn nhau chí chóe dưới gầm giường; một cậu trong mơ vùng quyền đấm loạn xạ và trong những cú đấm mơ hồ ấy có một đòn trúng mục tiêu là chiếc mồm của người nằm bên cạnh, cậu này chụp lấy cánh tay ấy và cắn mạnh. Sao mày lại cắn người? Sao mày lại đánh tao? Tao nằm mơ thấy đánh nhau! Tao nằm mơ thấy mình cắn chân lợn! Nằm sát bên anh là "Tay súng thần sầu" - một học sinh bị tật ở mắt, lúc nào cũng nhắm tít mắt trái lại trong tư thế ngắm bắn vĩnh viễn nên mới mang biệt danh này - đang há miệng ngủ thật ngon lành, những tiếng ngáy như sấm từ cổ họng cậu

ta đập thẳng vào mặt anh. Ở giường trên, cậu học sinh họ Tôn bỗng nhiên bật lên khóc nức nở, không biết trong mơ cậu ta đã thấy những điều gì đó thật bi thương hay là đang thức mà vẫn khóc vì thương thân. Anh bò dậy, ngồi trên giường, đầu óc anh căng như một quả bóng đầy hơi. "Tôi muốn thừa gió mà ra đi!". Cổ anh thu lại. Những phương trình hóa học, những công thức toán học, những định luật vật lý, sự tiến hóa của sinh vật, từ vừng tiếng Anh, giá trị thương phẩm, con ruồi trên lưng Donia, nhúm lông nách vàng vàng, khuôn ngực tròn căng, thông báo nhập học của trường đại học, pháo hoa... Đầu anh đau đến độ như tê liệt, não anh như bị cắt thành vô số miếng nhỏ tròn tròn như bi sắt, những miếng cắt hình tròn như bi sắt ấy đang chuyển động, đang ma sát, đang va đập vào nhau làm phát ra những âm thanh khô khốc như không được tra dầu bôi trơn nhưng đang chuyển động với vận tốc cực nhanh. Trong hai tai anh có tiếng u u của điện thoại rồi dần dần biến thành tiếng gầm rú của máy bay phản lực. Anh bịt chặt lỗ tai nhưng tiếng gầm rú ấy vẫn chui tọt vào trong não anh như hai bó tên cùng bắn ra một lúc. Anh nói: Tôi là con nhím. Tôi là ánh sáng. Tôi là một cành nho... Anh biết là mình sắp điên, đang ở trong trạng thái tinh thần phân liệt... Anh mặc quần cộc áo lót đứng giữa bầu trời đầy sao, anh ngửi thấy mùi thơm của muôn ngàn đóa hoa cúc vàng trên bồn hoa trước văn phòng hiệu trưởng. Con chó dục lông nhiều màu sắc của nhà ăn nghếch mõm lên trời nhìn sao và thi thoảng sủa lên điên cuồng khi trông thấy thấp thoáng những cánh hồng nhạn bay đêm. Anh bắt chước điệu bộ của gã tín đồ Cơ Đốc giáo Lưu Thánh Anh, làm một dấu thánh giá trước khuôn ngực chỉ toàn xương là xương của mình, lẩm bẩm: A men!

Lớp trưởng thức dậy đi tiểu đêm đã phát hiện ra anh, có vẻ quan tâm hỏi: Tề Văn Đống! Anh làm sao thế? Cần thận coi chừng bị cảm đấy! Anh nói: Tôi không ra làm sao cả, không ngủ được... - Cậu ta nói: Anh chờ một tí! Nói xong rồi chạy vọt vào ký túc xá, lát sau trở ra, hỏi: Anh có tâm sự gì chẳng? Anh nói: Trí óc rối bời cả lên... Chẳng khác nào có một con ngựa đang tung vó ở trong ấy, chẳng thể nào bắt nó dừng lại được... - Cậu ta nói: Tôi có thuốc ngủ, anh uống không? Anh nói: Uống! Uống! Cậu ta nói: Anh đi theo tôi, đi nhẹ thôi kéo đánh thức các bạn! Lớp trưởng mò tay xuống dưới chiếc gối lấy ra một chiếc lọ nhỏ, mở nắp hỏi: Mấy viên? Anh nói: Mười viên! Lớp trưởng kêu lên một tiếng nhỏ: Anh đang đùa đấy à? Uống hết mười viên anh có thể ngủ được trăm năm đấy! Anh uống hai viên thôi! Nói xong lớp trưởng đưa cho anh hai viên và nói không có nước, anh nói không cần rồi ngửa cổ lên, nhét thật sâu vào cuống họng rồi nuốt gọn. Lớp trưởng, cho tôi hai viên nào! Từ phía sau có tiếng ai đó cất lên, lại là một kẻ mất ngủ nữa xuất hiện. Lý Tử Thanh, cậu mà cũng mất ngủ à? Lớp trưởng hỏi. Không nhìn rõ mặt Lý Tử Thanh, chỉ thấy đôi bàn tay cậu ta đang run. Cho cậu hai viên vậy! - Lớp trưởng nói. Lớp trưởng... - Lại một đôi tay đầy lông lá nữa vươn xuống từ chiếc giường phía trên. Lớp trưởng cho tôi hai viên với nào... Lớp trưởng bần thần trong giây lát rồi đẩy nắp lọ lại, tuồn xuống dưới gối rồi dùng hai tay chống lên trên, vội vàng nói: Hết rồi, hết rồi! Tôi còn phải dùng cho mình nữa chứ!...

Sau khi uống thuốc ngủ, đôi mắt của anh lại trở nên sáng hơn, anh tự cảm thấy được rằng mắt mình lúc này còn sáng hơn cả mắt mèo, có thể nhận ra đâu là chuột đực, đâu là chuột cái trong bóng đêm. Thế thì, anh có thể nói được

trong cái thế giới này có bao nhiêu “chuột đồng tính” không được không cái không? Thế giới to lớn đến đường ấy, những điều anh biết chẳng qua cũng hơn những hiểu biết của các con chuột kia một chút thôi. Chuột có khả năng dự báo động đất, anh có không? Anh đang so sánh mình với những con chuột đang chạy qua chạy lại trên xà nhà kia và trong lòng cảm thấy xấu hổ vô cùng. Người không bằng chuột! Cậu học sinh ở giường trên đột nhiên kêu thét lên. Một con chuột cái có chiếc bụng chứa thè lè rơi xuống vào sống mũi cậu ta, trong cơn hoảng hốt nó vẫn đường hoàng găm vào sống mũi cậu ta một miếng rồi mới ung dung bỏ đi. Cậu ta dùng đèn pin chiếu lên những ngón tay nhợt nhợt máu của mình, tiếp tục sờ mũi, máu dính lên ngón tay cậu ta càng nhiều hơn. Cậu ta tắt đèn pin, rên lên vài tiếng nho nhỏ rồi trùm chăn kín đầu, tiếp tục giấc ngủ ngon. Anh nghĩ, mất trâu rồi mới lo làm chuồng thì đã muộn, còn chuyện trùm chăn kín đầu để tránh chuột đâu có thể gọi là kẻ khiếm nhược. Nghĩ thế, anh bèn kéo tấm chăn lên trùm kín đầu, hai bàn chân lại lộ ra khỏi chăn, anh co chân lên. Tối tăm, ngọt ngào. Anh đang găm nhấm cái thứ mùi chua chua nồng nồng lâu ngày không tắm trên thân thể mình cũng như cái mùi mồ hôi lưu cữ lâu ngày không giặt của tấm chăn. Tiếng nghiêng răng của Tống Phong Niên nhọn sắc xuyên qua tấm chăn dày và cứng như áo giáp chui tọt vào tai khiến anh nổi gai ốc. Trong bụng Tống Phong Niên nhất định phải có rất nhiều giun đũa. Răng đã bị mài cụt lùn nhưng cậu ta vẫn cứ kiên trì mài, đêm đêm kiên trì mài, hình như đó là một cách phát tiết những nỗi oán hận vô bờ vô bến, vĩnh viễn không bao giờ biết đến điểm dừng cuối cùng trong cõi trời dài đất rộng này. Anh tưởng tượng là mình sẽ chế ra

một loại lưới câu đặc biệt, một lưới móc vào hàm dưới, một lưới móc vào hàm trên của Tống Phong Niên, sợi dây câu móc vào hàm dưới sẽ được buộc vào khung cửa sổ phía bắc, sợi dây câu móc vào hàm trên sẽ buộc vào cọc làm chân giường ở phía nam, hai sợi dây rất căng này vĩnh viễn vươn ngược chiều nhau, không bao giờ gặp nhau. Những định lý hình học! Hình như Tống Phong Niên đang oán hận vì mình không thể cắt nát chiếc răng thép trong miệng nên tiếng nghiến răng càng dữ tợn hơn. Không biết cậu ta oán hận bố mẹ hay là oán hận lão làm răng giả nghệ thuật nghiệp dư. Trên những tờ báo tường của đoàn thanh niên nhà trường, kỳ nào cũng có tác phẩm của cậu ta. Anh cho rằng, tác phẩm ưu tú nhất của cậu ta là đêm trước trung thu mấy ngày, lợi dụng ánh trăng vàng vạc, cậu ta đã vẽ một bức biếm họa lên tấm bảng đen trong phòng học: Một cậu học sinh đầu trọc như một quả bầu ngồi trên một chiếc ghế băng dài xiêu vẹo, chỉ có ba chân, một tay cầm sách, một tay ôm chiếc đàn tì bà che nửa khuôn mặt; một thầy giáo mặt mũi hung ác, tay trái cầm đũa sắt, tay phải cầm búa sắt đang cố gắng đục mạnh xuống chiếc đầu trọc cứng như đá hoa cương của đứa học trò. Trên đầu cậu ta, những ánh lửa tóe ra (Có ghi chú ở bên cạnh bức tranh: *Ánh lửa của tri thức*). Phía trên bức tranh biếm họa là một hàng mười chữ to tướng và rối rắm như cua bò đêm trăng: *Chúc mừng ngày nhà giáo! Thầy cô gian khổ quá!* Chính vì nhờ mất ngủ ban đêm nên anh mới bỏ đi lang thang và phát hiện ra Tống Phong Niên đang say sưa thể hiện tài hoa trên kiệt tác của mình. Anh còn trông thấy cậu ta đứng đối diện với bức họa, hai tay bụm lấy miệng như cố nén những tràng cười thú vị sẵn sàng tuôn ra như nước suối phun.

Tiết thứ nhất buổi sáng là học sinh tự làm bài tập. Năm giờ rưỡi sáng, mặt trời vẫn chưa thức giấc nhưng bóng đêm hắc ám đã lấn trốn để nhường vũ trụ cho ban ngày sáng sủa. Anh trông thấy tất cả học sinh đều đứng ngây như phỗng trước bức họa và tất cả đều rụt cổ lại theo bản năng. Hình như có cậu nào đó cao giọng: Cẩn thận với cái đầu của mình! Tổng Phong Niên đang ngồi lặng lẽ bên sát vách tường, cái đầu lắc lư, miệng lẩm nhẩm như đang cố gắng học thuộc lòng một bài học nào đó, thi thoảng đầu cậu ta đập vào chiếc túi đựng bát chén treo bên cạnh khiến chúng kêu lên rồn rảng từ bên trong. Trong tám mươi chiếc đầu lớn nhỏ này, chỉ có chiếc đầu của cậu ta là an toàn nhất. Thầy giáo dạy vật lý vừa vào lớp là đã tức điên lên, cong miệng nói vài tiếng gì đó rồi vội vàng bước ra ngoài. lát sau, chủ nhiệm lớp học phụ đạo lưng còng còng tay ôm một cuốn vở nói gót thầy giáo vật lý bước vào phòng. Tuy anh ngồi nửa trong nửa ngoài nhưng anh vẫn thấy rõ ràng gương mặt giận dữ đến đờ đẫn của thầy giáo vật lý và gương mặt buồn bã u uất của thầy giáo chủ nhiệm. Đồ phản động! Các người làm phản cả rồi hay sao? - Thầy giáo vật lý hét lên - Chúng tôi đã dạy các bạn thành những kẻ tội phạm hay sao? Tôi hít bụi phấn ba mươi năm nay, phổi tôi bị viêm nặng, tôi được đền bù như thế này đây à? Chủ nhiệm Tôn, ông cứ đến đây mà xem cho rõ đi! Thầy chủ nhiệm Tôn chấp tay sau lưng chăm chú nhìn bức họa, trông đáng điệu thấy chẳng khác gì một nhà lãnh đạo quân sự đang nghiên cứu bản đồ chuẩn bị cho một trận đánh lớn. Đôi mắt phần nộ của thầy giáo vật lý lúc thì như tia bức xạ soi mói nhìn khắp mặt học sinh như muốn thẩm tra những bí mật ẩn sâu trong lòng của từng đứa, lúc thì hiền hòa chất phác liếc nhìn gương mặt thầy giáo chủ

nhệm như muốn tìm kiếm một sự công bằng hợp đạo lý. Thầy chủ nhiệm vẫn đứng nguyên tại chỗ nhưng đã quay người lại, cười thành tiếng: Quá đẹp! Các em học sinh thân mến, bức họa này quá đẹp, quá nhiều ý nghĩa sâu sắc. Cuối cùng thì các em đã hiểu ra được những gian khổ mà các thầy phải gánh chịu. Công việc của các thầy chẳng khác nào công việc của người thợ đục đá. Em nào đã vẽ bức họa này? Vẽ rất đẹp, rất sắc sảo, lại có tính sáng tạo, tính tượng trưng rất cao. Ai đã vẽ bức họa này? Thôi, khó nhận quá phải không? Khó thì thôi vậy. Các em thân mến, hãy cố gắng mở ra trong vỏ não mình một kẽ hở để cho quý thầy giáo bớt đi sự lao tâm lao lực, để những kiến thức từ lời giảng của thầy có thể chui vào trong óc các em! Vừa nói câu này thầy vừa dùng tay lau bảng, lau thật kỹ, thật sạch. Hàng chữ ở trên quá cao khiến thầy phải rướn người kiễng chân, cổ như cao thêm và eo lưng thầy lệch hẳn về một phía trông thật mủi lòng. Xóa bảng xong, thầy nói: Thầy Mã, mời thầy tiếp tục dạy!

Thầy Mã đứng bên bục giảng, hắng giọng nói một cách ỉu xiu: Bắt đầu học bài! Tất cả học sinh đồng loạt đứng lên chào thầy nhanh một cách bất ngờ, lưng của tất cả học sinh cũng thẳng đứng, một chuyện trước đây chưa hề xuất hiện. Thầy Mã gật đầu, có ý bảo học sinh ngồi xuống rồi cất giọng lạnh lạnh nói: Tôi là thầy giáo, không phải thợ đá, hy vọng từ nay về sau các anh chị đừng đùa theo kiểu như thế này nữa. Hôm nay chúng ta ôn lại bài những định luật về điện từ trường. Thầy cầm phấn lên viết một chữ “Điện” to tướng trên chiếc đầu trục của cậu học trò vẫn còn ẩn ẩn hiện hiện trên bảng. Tiết dạy ấy, cách giảng bài, những cái vung tay của thầy đều chất chứa một sức mạnh hung ác và quyết đoán chẳng khác ngôn ngữ và

cử chỉ của một người thợ đục đá, từng từ thoát ra khỏi miệng thầy chẳng khác nào những cú quai búa của người thợ đục đá nện xuống đầu mọi người. Anh trông thấy những tia lửa xanh ngời tung tóe trong khắp phòng học, đầu của tất cả học sinh đều vang lên những tiếng va đập dữ dội. Phòng học biến thành công trường khai thác đá! Trước khi kết thúc tiết dạy, thầy Mã ôm ngực ho mấy tràng dài, màu đen trong mắt co hắt lại để nhường cho màu trắng phềnh lên, mặt thầy bạc và mỏng như một tờ giấy, trông thầy lúc này chẳng khác một cây khô đứng giữa cơn cuồng phong. Thầy lão đảo và cuối cùng đôi chân không đỡ được cái thân hình đang lắc lư nữa, thầy ngã sòng soài ra bục. Học sinh đứng bật dậy, học sinh nữ vừa kêu ré lên vừa gào khóc - Thầy Mã! Thầy Mã! Học sinh nam ngồi bàn đầu vọt lên bục, học sinh ngồi bàn sau cũng tự động ùn lên, bàn ngã ghế đổ, những chồng sách chất thành tường thành trên bàn rơi xuống đất ào ào, không biết cơ man nào là sách toán học, sách vật lý, sách hóa học, sách chính trị, sách ngữ pháp, sách tiếng Anh, tiểu thuyết ái tình, tiểu thuyết kiếm hiệp nằm xếp chồng lên nhau dưới đất. Những túi đựng chén bát treo trên tường cũng nhân cơ hội này mà khua lên chát chúa. Tám mươi đứa học sinh với đầy đủ các màu sắc xanh đỏ trắng vàng tím tự động vây quanh thầy Mã, biến thầy thành tâm của vòng tròn người. Anh chen vào được vòng trong cùng, dùng hai bàn tay nắm chặt lấy một cánh tay của thầy Mã rồi đỡ thầy đứng lên. Giống hệt một đứa trẻ ngoan ngoãn, thầy Mã tựa hẳn vào đôi vai của anh và của lớp trưởng. Thầy Mã!... Thầy!... Thầy! Anh không thể nhắm được, gương mặt của tám mươi đứa học sinh đều chan hòa nước mắt! Thầy ơi!... Tỉnh dậy! Một dòng máu trào ra từ khóe mép thầy Mã, tươi rói, tươi hơn cả nước

quả anh đào ép. Anh vừa định giơ ống tay áo quệt máu cho thầy thì một cô gái đã nhanh nhẹn ép chiếc khăn mùi soa trắng tinh lên miệng thầy. Các em thân yêu... - Đôi mắt thầy động dẩy, miệng thầy thều thào, hai giọt lệ rất to, dùng đục từ từ lăn ra khỏi khóe mắt và rất chậm, rất chậm chảy xuống má thầy - Cám ơn các em đã giúp đỡ thầy... - Là ai đã vẽ bức họa ấy? Lớp trưởng tức giận gào lên. Tống Phong Niên vạch đám đông, từ vòng người sau cùng tiến lên phía vòng người đầu tiên, khóc nức nở: Thầy ơi! Là em vẽ đấy... Em sai rồi... Em không bao giờ vẽ bậy nữa đâu... Em... - Đánh cho nó một trận! Một học sinh đứng đầu đó ở vòng ngoài cùng hét lên. Thầy Mã mở mắt ra, thều thào dứt quãng: Tống Phong Niên, ... thầy không trách em... Các em... chuyện này không có quan hệ gì đến Tống Phong Niên đâu... Y sĩ của trường đến, bí thư chi bộ cũng đến, tiếng chuông giải lao vang lên, thầy giáo và học sinh lớp khác cũng chạy đến...

Hai tháng sau, trong hội trường được lát đá hoa Đại Lý sang trọng của Phòng Giáo dục huyện, lễ truy điệu thầy Mã đã được cử hành vô cùng long trọng, tất cả lãnh đạo các trường trung học trong huyện đều có mặt. Ngày nghe tin thầy giáo Mã qua đời, lớp trưởng chạy lên bục giảng, vung nắm đấm quá đầu, nói một cách trang trọng: Các bạn! Chúng ta hãy phát huy tinh thần học tập “cột tóc lên xà nhà, ngồi trên bàn đĩnh” của tiền nhân, không đậu vào đại học chưa chịu dừng bước! Chúng ta hãy viết một quyết tâm thư bằng máu của chính mình để an ủi linh hồn thầy giáo Mã thân yêu! Tất cả tám mươi con người của lớp ôn thi đều khóc rống lên. Trong tám mươi con người đang ngồi khóc ấy, ai là người khóc nhiều nhất? Là Tống Phong Niên! Nước mắt cậu ta ướt đầm ống tay áo màu xanh! Mặt anh

cũng chan hòa nước mắt, nhiệt huyết của anh cũng dâng trào. Anh cũng biết rằng, trong khi lớp trưởng giờ nắm đấm tuyên thệ trên bục, tám mươi học sinh cũng nước mắt chan hòa như anh, nhiệt huyết cũng dâng trào như anh. Nhưng... những lời đầy hào khí bỗng bột ấy không thể nào khóa lấp được một sự thật tươi một màu máu: Mỗi khi đụng đến những cuốn giáo trình, chỉ ít cũng hơn một nửa trong số tám mươi người ấy cũng giống như anh, nhiệt huyết sẽ từ từ hạ xuống, hạ cho đến khi gặp mặt băng lạnh lẽo thì dừng lại và đứng ở đó bồi hồi. Con người đáng quý ở chỗ là tự biết mình là ai, ở vị trí nào, cũng như biết mùa xuân ấm áp, mùa đông rét mướt vậy. Lúc ấy anh đã nhận ra rằng, tất cả đã chấm dứt...

Mẹ gấp một lát thịt bỏ vào bát anh, đôi mắt nhìn anh không hề chớp, nhìn anh gấp nó bỏ vào mồm rồi nuốt xuống bụng xong, mẹ mới yên tâm gật đầu nhẹ nhàng: Năm nay, cho dù gặt hái không được bao nhiêu nhưng mẹ cũng gắng gượng thi thoảng mua được miếng thịt về làm cho con mấy miếng ngon ngon để con có sức mà bước vào trường thi. Mẹ không cần biết là bố con có nhìn thấy con được hay không, nhưng mẹ đã chôn một hòn đá mài ở trên đầu hồi nhà, chẳng có loại tà khí nào còn có thể xâm phạm vào người con nữa...! Lão thầy địa lý xem phong thủy nổi tiếng đến nửa tỉnh Hắc Long Giang mặc chiếc quần cộc cao đến bắp chân, một chiếc áo đại cán kiểu Tôn Trung Sơn cẩu bần đen đúa, chống cây gậy mòn vẹt và nhộp nháp mồ hôi đi ba vòng chung quanh nhà anh, anh và mẹ đi theo sau lưng lão ta. Anh nghe lão ta liên tục ợ hơi, anh ngửi thấy sau những tiếng ợ của lão là mùi thịt con chó cái già nuôi trong nhà mình, anh vừa căm giận vừa kính sợ lão. Lão chọc chọc mũi gậy xuống mặt đất phía sau nhà, lão dùng gậy

gỗ gõ vào bức tường nhà nơi có câu khẩu hiệu tuyên truyền viết bằng vôi theo lối đại tự, cuối cùng, lão đứng ở đầu hồi nhà, hai tay tì mạnh lên đầu gậy, thân hơi đổ về phía trước, nói: Những điều xúi quẩy do đây mà ra! Nhìn thấy gì không hả? Xem đây, con đường kia xông thẳng đến chỗ này. Đây là điều kiêng kỵ nhất, phong thủy gọi là "mũi tên đường", mẹ con cô nhi quả phụ như bà, làm sao nở mày nở mặt với đời được? Mẹ thành khẩn hỏi: Thưa tiên sinh, có cách hóa giải chứ? Vị tiên sinh coi phong thủy hình như có điều khó nói, cứ ấp a ấp úng hồi lâu nhưng rồi đột ngột tuyên bố: Nhìn thấy tình cảnh đáng thương của hai mẹ con bà, tôi đành phải chịu tổn thọ hai năm để tiết lộ cho bà một chút thiên cơ vậy! Trong nhà có hòn đá nào không? Mẹ lắc đầu bảo không có. Lão bảo gắng nhớ kỹ xem, loại đá nào cũng được; mẹ bảo có một viên đá mài, bây giờ người ta đã mài bằng điện, viên đá mài này đã trở nên vô dụng. Lão ta đập tay lên trán thật mạnh, nói: Quá tốt, quá tốt! Mang ra đây, chôn ngay chỗ đầu hồi nhà này, một nửa lộ trên mặt đất, một nửa vùi trong đất, sau một năm sẽ có công hiệu. Nếu không thấy linh nghiệm gì thì đến Hắc Long Giang, đến kênh Hùng Iạt tìm tôi!

Mồng một Tết âm lịch, đầy trời tuyết bay, mồng hai tuyết ngừng rơi, mặt trời lộ dạng, mồng ba tuyết tan, mồng bốn bùn lầy nước đọng. Mồng năm, thằng Tam nhà Lỗ Liên Sơn đến thăm anh. Cậu ta mặc một chiếc áo trượt tuyết rất hợp thời trang, mặt mày bị rét công trông như một củ cải héo. Trò chuyện một hồi, anh nhận ra giọng nói của cậu ta đã đổi khác khá nhiều. Cậu ta đòi về, anh đưa cậu ta đến chỗ đầu hồi thì cậu ta bảo anh dừng bước đừng tiến nữa. Anh dừng bước, nhìn theo dáng đi ngật ngưỡng của cậu ta. Trên đầu anh, lá liễu

động dây tuyết kêu xào xạc. Một con chó nhà ai có bộ lông lốm đốm thưa thớt xiêu xiêu vẹo vẹo chạy đến, chun mũi hít hít hôn đá bùa của mẹ con anh rồi rất tự tin giơ một chân sau lên, bắt đầu tưới nước đá lên viên đá. Anh nuốt một câu chửi xuống bụng, đứng im như tượng gỗ xem con chó đá đến giọt nước cuối cùng. Nó bỏ đi rất lâu, anh mới quay vô nhà, tâm tình nặng trĩu.

... Mùa xuân đã đến, chim én bay về. Trên cành những cây bạch dương trước phòng học treo những chùm hoa như những tua cờ. Donia - cô gái ngồi trước mặt anh - là người đầu tiên rũ bỏ áo bông để mặc những bộ đồ mùa xuân rất bắt mắt. Cô luôn là đầu tàu của các trào lưu quần áo thời thượng. Anh nhớ một cách rõ ràng rằng trang phục mùa xuân của cô lúc nào cũng đỏ một màu lửa và bốn hạt cúc bằng hạt đào luôn luôn nằm ở phía sau lưng. Anh không bao giờ có quần áo phù hợp với thời tiết trong những lúc giao mùa giữa rét và nóng như thế này, cho nên anh là người cuối cùng trong lớp không mặc áo bông nữa. Anh cho rằng, học sinh trung học đều là loại người hiếu thắng, đua đòi theo hình thức bên ngoài nhất. Hầu như ai cũng chỉ cần qua một đêm là đã hoàn toàn lột xác, biến thành một dạng hình khác. Trông thấy mọi người ăn mặc nhẹ nhàng đến độ có cảm giác sẽ bay lên bổng bồng bất cứ lúc nào, anh lại nghĩ rằng thực ra họ đang rất rét, bởi đang mặc áo bông mà anh vẫn cảm nhận được cái rét của những cơn gió xuân. Có một ngày, anh đụng phải một phụ huynh của một bạn nào đó ngay trước cổng trường. Người phụ nữ khoảng ba mươi tuổi dắt chiếc xe đạp sơn xanh đỏ trắng vàng trông rất lòe loẹt, đằng sau chở một túi lúa mì. Ông anh ơi, cho hỏi thăm ký túc xá của cháu Lưu Linh Linh học lớp mười hai ở chỗ nào? Anh

đứng lặng hồi lâu không hiểu bà ta đang hỏi ai, cuối cùng mới nhận ra rằng mình chính là “ông anh” của bà ta. Mặt anh đỏ nhừ, lòng anh đau xót, một lời cũng không hé miệng lảng lảng đi vào cổng. Anh biết chắc chắn rằng bà ta đang ở phía sau và trông theo lưng anh, cũng có khi bà ta sẽ nghĩ anh là một người cầm điếu. Một đôi chim khách bay về đậu trên cây bạch dương, mấy ngày nay chúng bay đi bay về, miệng ngậm cành cây và cỏ, kiên trì làm tổ ở trên đầu ngọn cây. Cả hai thường đậu ở những cành cây mềm đung đưa trong những cơn gió mùa xuân nhẹ nhẹ và kêu lên inh ỏi một cách vui vẻ, tràn trề hạnh phúc. Tiết học vật lý. Người dạy thay thầy Mã là thầy Tô, là đàn ông nhưng thầy có một cái tên rất đàn bà: Tô Thục Phương. Thầy Tô còn rất trẻ, lại đẹp trai phong độ nhưng tính tình cộc cằn, nóng nảy. Cậu thường xuyên xuất hiện trên miệng thầy: Sao mà ngu thế! Anh cho rằng thầy Tô có phong độ điển hình của một người thợ đá; giờ giảng vật lý của thầy, trong lớp học luôn vang lên tiếng quai búa nện vào đục và tiếng đục mở toang cánh cửa cõi thiên linh. Vì sao anh vẫn chưa chịu cởi bỏ áo bông? Donia ném xuống dưới chân anh một mẩu giấy nhỏ trong đó có ghi câu hỏi trên. Tờ giấy nhỏ được cô cuộn lại rất cẩn thận rồi mới liệng xuống chân anh, thừa lúc thầy Tô quay lưng ghi ghi vẽ vẽ lên bảng, nghiêng đầu dẩu miệng với anh. Mắt anh vẫn nhìn lên bảng nhưng chỉ cần lệch một bên vai là anh đã nhặt được cuộn giấy bé xíu lên. Trong khi lệch vai và hơi cúi người xuống ấy, mắt anh đã kịp nhìn thấy đôi chân xỏ trong đôi giày da màu đỏ của Donia đang bắt nhịp theo một bài ca không lời nào đó. Liếc mắt đọc tờ giấy xong, một nỗi tức giận bốc lên trong đầu anh. Anh cảm lấy lòng tự tôn của mình bị đả thương nặng nề. Anh nghĩ: Cô là một tiểu thư thuộc

giai cấp tư sản đang tỏ thái độ khinh khi con em của giai cấp vô sản!

- Tôi sợ lạnh! Cô có quyền quản lý tôi không? Hiến pháp của nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa có điều khoản nào cấm mặc áo bông trong mùa xuân không? Tôi mặc áo da hoặc trùm chăn ngồi trong lớp học này liệu có quan hệ gì đến cô?

- Thay chiếc áo bông đi! Trên người anh có một luồng khí nóng hầm hập thiêu đốt lưng tôi.

- Trên người cô lại có một mùi còn thối hơn cả cứt làm ghê tởm tôi.

- Anh bị choáng đầu à? Tôi có dầu "Phong dầu tinh" đây.

- Đa tạ! Cô cứ giữ lấy mà dùng!

- Tôi có đến hai ve!

- Cô muốn gì?

- Xin anh hãy cởi chiếc áo bông ra, đừng làm như một ông già thế!

- Về nhà mà dạy bố mẹ cô đi!

- Bố tôi mất rồi!

- Xin lỗi!

- Bố anh vẫn khỏe chứ?

- Mất mười năm rồi!

- Chúng ta là hai kẻ "đồng bệnh tương liên", đúng không?

- Không đúng! Chúng ta không cùng một giai cấp.

-
- Giai cấp đã bị tiêu diệt ở đất nước xã hội chủ nghĩa!
- Cô là tiểu thư giàu có, mặc gấm vóc lụa là, ăn sơn hào hải vị, tôi là kẻ cố cùng!
- Cùng thì tất yếu phải nghĩ đến thay đổi. Vật cùng tắc phản!
- Dừng thôi!
- Vì sao?
- Không vì sao cả!
- Chủ nhật tuần sau được nghỉ hoàn toàn, anh định làm gì?
- Không làm gì cả!
- Về nhà xin gạo à?
- Không xin nữa!
- Sinh nhật tôi, anh có muốn đến chơi không?
- Xin lỗi, không có thời gian!
- Tôi cô độc lắm!
- Ăn no rừng mỡ!
- Chú ý cách ăn nói với con gái cho có lịch sự! Nhà tôi chỉ còn có mẹ. Mẹ cũng về hưu rồi. Mẹ tôi nấu ăn rất ngon, lại là người rất bình dị, chẳng có cái vênh váo của người làm cán bộ to đâu.
- Muốn đem tôi ra làm một vật triển lãm chăng? Người cùng nhưng chí không cùng!
- Anh đừng nói bậy! Tôi không hề có bạn, muốn trở thành bạn tốt của anh.

- Cô muốn làm tôi vui lòng à?
- Anh là người chân thực, không nguy thiện!
- Cô nhảm rồi!
- Tôi rất biết nhìn người!
- Đừng quá tự tin như thế!
- Sáng chủ nhật, chín giờ, tôi chờ anh ngay tại cửa hiệu ảnh "Làm cho bạn đẹp thêm" ở trung tâm thị trấn!...

Anh đọc thuộc và ghi nhớ nội dung mười mấy trang giấy ấy trong lòng, cho đến nay vẫn chưa hề quên. Anh nhớ lại cuộc bút đàm kinh hoàng về độ dài thời gian ấy. Với những nội dung trên, bình thường người ta chỉ cần năm đến sáu phút là nói xong, nhưng anh và Donia đã trao đổi hết cả tám tiết học chính thức cộng thêm ba tiết tự học. Trong túi áo anh có mười mấy trang giấy, trong túi áo Donia cũng có mười mấy trang giấy. Anh đứng nấp sau cánh cửa nhà vệ sinh để đọc đi đọc lại những mảnh giấy của Donia, trong lòng trào dâng một niềm hạnh phúc. Lẽ nào đây lại là biểu hiện của tình yêu? Ngay lập tức anh nhớ lại chuyện trước khi khai giảng, nhà trường đã đuổi học một cặp học sinh có quan hệ yêu đương, nghe đâu là hai cô cậu đang hôn nhau trong một chỗ khuất thì bị thầy hiệu trưởng bắt gặp. Anh nghĩ, nếu so sánh mình với hai cô cậu ấy, chẳng qua mình vẫn là một đứa xách dép mà thôi. Donia bao nhiêu tuổi, anh không biết; bố cô làm sao mà chết, anh cũng không biết; mẹ cô thuộc dạng cán bộ nào, anh cũng mù tịt. Anh chỉ biết là cô học tập rất kém, thích soi gương, thích làm thủ lĩnh của nhóm con gái ăn mặc thời thượng. Bỗng nhiên anh cảm thấy lo lắng, cảm thấy đây là một sự mạo hiểm, là một

cái vòng nguy hiểm khiến con người trở nên mê muội. Cho dù trong lòng vẫn còn lưỡng lự, tiến thoái lưỡng nan, nhưng sau khi nhận được những mảnh giấy ấy, ngày hôm sau anh đã cởi chiếc áo bông đầy rận vớt trên giường trong ký túc xá, mặc một chiếc may ô cũ nát bên trong và một chiếc sơ mi cũ nát bên ngoài - thực ra hai chiếc áo này cũng đã đeo trên mình anh suốt cả mùa đông, rận đã được anh bắt hết nhưng trứng rận đeo trên vải thì giữ không rơi; bên ngoài hai chiếc áo ấy anh khoác một chiếc áo quân trang màu lam. Thân dưới được anh giấu trong một chiếc quần dài màu tro không cũ cũng không mới, chiếc quần này cũng đã từng bám riết thân thể anh suốt cả mùa đông, rận cũng đã được bắt hết song trứng rận cũng khó lòng mà giữ sạch.

Anh vừa vất bỏ những trang phục mùa đông thì gặp ngay một đợt rét xuân khá đậm, những cơn gió đông bắc luồn qua tấm kính cửa sổ xông thẳng vào phòng học. Tất cả học sinh đều tỏ ra khá điềm nhiên trước đợt rét này, riêng anh thì mặc phong phanh và run bắn lên, bởi vì anh không có áo lót lông, quần lông, khăn lông - cho nên anh run bắn lên là chuyện bình thường. Tuy thân thể muốn run nhưng anh không dám run, bởi Donia ngồi ở phía trước đang chăm chú nghiên cứu gương mặt anh qua một chiếc kính soi mắt nhỏ trong lòng bàn tay cô. Trong chiếc kính của cô, anh phát hiện ra mặt mình đầy những nếp nhăn, đôi môi tím tái, lúc này anh mới nghĩ lại vị phụ huynh gặp ngoài cổng trường gọi anh là “đại ca” ấy không hề xuất phát từ ý thức lễ phép hoặc tôn kính nào. Đau khổ hơn nữa, anh lại phát hiện ra hàm răng của mình vừa đen vừa nhợt nhúa. Anh cảm hận nguồn nước có chứa quá nhiều chất fluor ở quê mình, chính nó là thủ phạm phá

hoại hàm răng của anh. Anh còn nhớ khoảng một năm trước lên chợ, giữa chợ có một anh chàng miệng mồm nhanh như tép nhảy đang quảng cáo cho thuốc làm trắng răng. Nào, các vị đồng hương, bà con thân thuộc! Thuốc làm trắng răng đây! Thuốc làm trắng răng đây! Thuốc làm trắng răng đây! Thuốc làm trắng răng đây! Thuốc được bào chế từ những dược liệu hiện đại nhất trên thế giới, chuyên trị chứng vàng răng đen răng sâu răng rụng răng trên khắp thế giới, đã được tất cả các nhà khoa học về răng quốc nội cũng như quốc ngoại kiểm định chất lượng, không mùi vị không độc hại không có tác dụng phụ, sử dụng càng lâu thì kết quả càng cao, có khi đến một trăm phần trăm! Sản phẩm của chúng tôi được đề cử là hàng Trung Quốc chất lượng cao nhất thế giới, được hầu hết nhân dân năm châu bốn biển đón nhận và tiêu dùng. Răng vàng răng đen răng sâu răng rụng ảnh hưởng đến cái đẹp con người, đặc biệt là ảnh hưởng đến các bạn nam nữ thanh niên vì vướng vào bệnh răng mà khó tìm người yêu, trai khó lấy vợ gái khó lấy chồng. Cho nên ai muốn kết hôn thì hãy đến với thuốc độc quyền của chúng tôi, các bạn sẽ có ngay một hàm răng trắng đẹp như ngọc thạch, đẹp như hàm răng của tôi đang đứng trước mặt quý vị đây. Nào bà con hãy đến đây xem hàm răng của tôi có đúng như lời tôi nói hay không, rồi hãy tìm mua thuốc làm trắng răng nhãn hiệu "Bạch nha dược phẩm"! Đúng là gã thanh niên ấy có đôi hàm răng quá đẹp, vừa trắng vừa đều tăm tắp. Anh nhìn thấy gã phát tài trước mắt anh, ngay cả anh vì sự hữu hiệu của loại thuốc ấy mà cắt thịt cắt da bỏ ra năm hào mua hai hộp to tướng. Anh dùng lần đầu tiên, răng anh tóa máu, mồm đầy chất tanh tưởi của cá tôm; dùng hết hai hộp thuốc, răng đen vẫn hoàn răng đen.

Anh không thể chế ngự được sự hấp dẫn từ Donia. Sáng sớm nay, anh đánh răng đến hai lần; dùng xà phòng giặt rửa mặt lần thứ nhất, lần thứ hai rửa mặt cùng với xà phòng thơm. Trên cửa của ký túc xá còn sót lại một tấm kính nguyên vẹn cuối cùng, anh đứng sát bên tấm kính ấy mà nhìn thật kỹ mặt mình. Tề Văn Đống! Đẹp rồi đấy! Đi gặp người yêu à? - Một thằng con trai cười xe đạp chạy vào qua, ngoái cổ lại hỏi. Anh vụng về nhảy tránh sang một bên, dùng cả hai tay ôm lấy cằm, rên lên rõ to: Ai da, đau quá! Chiếc răng sâu! Đau quá, đau đến chết mất thôi! Thằng con trai nọ hẳn không nghe được những tiếng kêu la của anh vì nó đã phóng xe đến tận con đường bên ngoài vườn hoa nhà trường, chỉ còn tiếng chuông xe đạp inh ỏi vắng lại. Anh đã từng có ý định là sẽ mượn một chiếc xe đạp nhằm tạo cho mình một chút oai phong, nhưng thật khó mở miệng để mượn một ai đó bởi tất cả đang tranh thủ gói gói ghém ghém chuẩn bị đi đầu đó. Một tháng vốn có bốn ngày chủ nhật nhưng với học sinh ôn tập, chỉ có một ngày. Đó là ngày để mọi người về nhà hùng kiếm một ít lương thực, cho nên không thể gọi là ngày nghỉ được. Chủ nhật trước, anh Cả đánh xe trâu lên huyện để vận chuyển phân bón, thuận đường đã mang lên cho anh một túi bột mì. Chiếc xe trâu của anh Cả dừng ngay trước cửa phòng học, con trâu vàng được buộc vào cây bạch dương (cho dù không buộc nó cũng chẳng bước đi được bước nào). Nó đứng đó, lưỡi nhác và mệt mỏi nhai lại những gì có trong dạ dày của nó, đùn hai dòng bọt mép trắng xóa rơi xuống đất. Anh Cả vác túi bột mì lên vai, đi song song bên cạnh anh để về ký túc xá. Mọi người đều đang ngồi trên phòng học tự ôn tập, ký túc xá trống không. Anh đỡ lấy túi bột mì trên vai anh Cả, nói: Anh ngồi nghỉ đi! Anh Cả thở một hơi

rõ dài rồi ngồi trên chiếc giường trải bức chiếu lau, mò tay lấy gói thuốc, ngắt một nhúm rồi bỏ trong một mảnh giấy nhỏ, vè một cách lão luyện thành một diều thuốc đầu to đầu nhỏ, lạng lẽ châm lửa hút, nhìn anh một cách buồn bã, hỏi: Đã thi chưa? Anh rất thành thực: Rồi! Lại hỏi: Đúng thứ mấy? Lần này thì anh không thành thực nữa: Vẫn chưa công bố kết quả! - Ôi dào, - anh Cả nói - trong ngày họp chợ phiên lần trước, Nguyễn mồm to có đến nhà ta gặp mẹ, muốn làm mai cho mày. Anh há mồm hớp lấy một chút không khí lạnh. Hình như anh đã hớp phải một cảm giác tuyệt vọng nhưng trong cảm giác tuyệt vọng ấy le lói một chút hy vọng, anh chăm chú nhìn anh Cả. Anh Cả tiếp tục: Lại còn đứa con gái chân thọt của nhà Tôn Đại Bảo nữa. Trước đây có nói là sẽ gả cho cậu Tam nhà Lỗ Liên Sơn nhưng cậu Tam đã thi đỗ vào trường đại học, khẳng định là không cưới con bé này nữa. Anh chợt nghĩ đến cô con gái lớn nhà Tôn Đại Bảo có hai hàm răng đen sì và dáng đi lệch về một bên, trong lòng cảm thấy chán ngán, nói: Tôi không cần đâu! Anh Cả nói: Mẹ vẫn chưa trả lời gì với người ta hết, chỉ qua vài câu là lão Nguyễn mồm to đã phúi đít ra về. Mẹ đã bàn với tao là chấp nhận hay không chấp nhận, tao lại bàn với chị mày, chị mày nói: Em chồng của cô ấy nếu vào được đại học thì cho dù đóng cửa không cho vào, những cô gái ngon lành cũng trèo tường mà vào; nếu không đỗ đại học, ngay cả cô gái già chân thấp chân cao kia chưa chắc đã đồng ý làm vợ. Chị mày bình thường thì rất mê muội, nhưng với chuyện này thì cô ấy rất sáng suốt, nói không sai tí nào, mày tự suy nghĩ đi. Nếu mày thấy chuyện này cần phải nắm đằng chuôi thì đồng ý để mẹ và tao sai người đến nhà họ Tôn nói trước một tiếng. Đến mùa thu, sau khi thu hoạch bông xong có ít tiền, sửa sang lại

nhà cửa, may một ít quần áo tổ chức lễ cưới cho mày. Chớ có hiềm chuyện cô ta thọt chân, anh em ta cũng chỉ là hạng trên răng dưới dái. Mày mà cưới được vợ thì mẹ cất đi một nỗi lo, bố ở dưới suối vàng cũng yên lòng mà nhắm mắt... Giọng anh Cả ghen ngào, đôi mắt đỏ lên. Anh ngắc ngư: Anh Cả... Dù sao thì... Biết nói thế nào với anh bây giờ đây... Em không thích cô ấy... - Anh Cả nói: Chuyện này do mày hoàn toàn quyết định, tao không thể ép, cô ta lại càng không thể ép mày. Đã hai bốn rồi, cũng sắp bước vào tuổi tam thập nhi lập, tự mình cũng phải suy nghĩ và quyết định cuộc đời mình thôi. Chị dâu mày tính khí thất thường, tao chỉ còn cách nuốt giận làm thinh. Tao không phải là thằng sợ vợ, nhưng gặp phải loại người ngang ngạnh như vậy, mày thử nói còn có cách nào hơn? Thi xong lần này, đỗ hay không tao cũng chẳng chiều cố mày nữa. Tao nói thế mày đừng nghĩ là tình anh em của chúng ta đã hết, có đem đập vỡ đầu tao ra, tao và mày cũng là anh em ruột búi chung một bầu vú, tao không thể không trông chờ ngày mày chuyển thân leo lên cao... - Anh ấp úng nói: Anh Cả, anh đừng nói nữa... Em đã hiểu tất cả những gì anh muốn nói... - Anh Cả đứng dậy, cầm chiếc roi đánh trâu trên giường lên, nói: Tao về đây, mày lên lớp học đi! Anh đưa anh Cả đến tận cổng ký túc xá, anh Cả quay đầu nhìn anh, không nói câu nào, lăm lăm đi về phía chiếc xe trâu trèo lên cang. Anh nghe rõ tiếng ngọn roi vút xuống móng con trâu, anh trông thấy chiếc xe trâu ịch bò trên con đường dẫn ra khỏi khuôn viên trường.

Sau khi anh Cả ra về, anh thực sự cảm thấy mình quá hoang tưởng, anh không có bản lĩnh, không có tất cả... Anh chỉ thấy mình có lỗi với anh Cả, có lỗi với mẹ, thậm chí còn có lỗi với bà chị dâu hung hăng như hổ cái. Thực ra, chị dâu không

phải là hoàn toàn xấu, những biểu hiện không mấy thân thiện của chị ấy đối với anh chẳng qua là sự phát tiết những gì vốn có của đặc trưng giới tính mà những người đàn bà khác không có điều kiện để phát tiết mà thôi. Anh đã nghĩ ra rồi, đã là người thì ai mà chẳng ăn no mặc đủ rồi mới có thể nói những lời hay ý đẹp? Ai mà chẳng miệng lưỡi nói toàn những lời mật ngọt nhưng trong bụng chỉ chứa toàn gươm dao? Ngay cả bố mẹ đẻ cũng thương yêu những đứa con nào kiếm được nhiều tiền hơn những đứa khác cơ mà. Tinh thần anh suy sụp, tình cảm anh rồi như tờ vò. Anh đã nói dối anh Cả điều này: Thực ra điểm số trong kỳ thi vừa rồi đã được công bố từ rất lâu, trong tổng số tám mươi học sinh của lớp ôn tập này, anh đứng thứ ba mươi chín. Như thế, hy vọng đỗ đại học càng ngày càng trở nên xa vời. Anh đang trông chờ vào một sự thần kỳ, anh vẫn cố bám vào việc con rắn hoa xuất hiện trên mộ bố và viên đá mài chôn ở đầu hồi nhà chặn "mũi tên đường" của mẹ để vớt vát một niềm tin cho mình. Không phải chuyện thần kỳ đã xuất hiện sao? Donia viết giấy gửi cho anh! Anh biết, việc viết giấy gửi cho nhau trong giờ học là cách thức tỏ tình phổ biến nhất của học sinh trung học. Mấy ngày nay, Donia luôn luôn thể hiện cái phong thái của một cô gái mới lớn, trẻ trung và đầy sức sống trước mắt anh. Anh biết một cách rõ ràng rằng, trước khi trao đổi những mảnh giấy cho nhau, trong mắt anh, cô chỉ là một cô gái bình thường, anh khẳng định đó là một nhận xét khách quan và công bằng. Nhưng chỉ sau mấy ngày, những khuyết điểm của cô lại có một lực hấp dẫn đến độ ma mị đối với anh. Anh muốn gặp Donia. Khi cô ngồi ở dãy bàn trước, anh ngồi ở dãy bàn sau, anh cảm thấy ngáy ngất như uống phải một thứ rượu nặng. Mùi con gái, không, mùi đàn bà

từ thân thể cô phát ra như một luồng khí độc xâm nhập đến tận cốt tủy khiến thần kinh anh trở nên tê liệt. Anh cứ ngất ngất ngây ngây cả ngày, không biết mình đang tồn tại trên mây hay là trong sương mù. Gương mặt buồn bã của anh Cả, gương mặt bi thương như gương mặt thím Tường Lâm^(*) của mẹ, gương mặt khô quắt và nanh nọc của chị dâu đều bị gương mặt sáng như trăng rằm của Donia che mờ, hình như tất cả đã biến thành những vì sao ảm đạm, kỳ hình dị tướng trong đêm trăng sáng...

Anh cố gắng làm ra vẻ mặt dạn dày bước đến trước mặt lớp trưởng. Lớp trưởng đang vo tròn những bộ quần áo bẩn cho vào một chiếc túi lưới buộc vào sau xe, chuẩn bị lên đường. Lớp trưởng... - Anh ngập ngừng lên tiếng. Lớp trưởng ngẩng đầu, nhìn thẳng vào mắt anh, ánh mắt sao mà sắc như dao: - Có chuyện gì à, Tề Văn Đống? Anh nói: Lớp trưởng... - Lớp trưởng nói: Anh làm sao thế, cứ như ăn cá mìnghen không thốt ra lời thế! Anh nói: Lớp trưởng, tôi muốn mượn chiếc đồng hồ của cậu, chỉ nửa ngày thôi, chiều nay tôi sẽ trả cho cậu... Tôi định về nhà dì tôi... muốn chủ động thời gian... - Lớp trưởng nói: Có một việc cón con ấy mà cứ ấ ấ ấ ấ! Nói xong, cời chiếc đồng hồ ra đặt vào tay anh. Anh đeo chiếc đồng hồ hiệu "Bảo Thạch Hoa" của lớp trưởng, chen giữa dòng người đông như kiến trên đường. Đứng vào ngày chợ phiên, quá may mắn cho anh vì anh đã trở thành một hình hài vô cùng bé nhỏ và xa lạ giữa dòng người không quen biết. Anh cảm thấy thoải mái

(*) Nhân vật chính trong truyện ngắn "Lễ cầu phúc" của đại văn hào Lỗ Tấn - (NBT).

trong cảm giác an toàn, toàn thân anh như được giải phóng khỏi những trói buộc lo lắng ban đầu. Những tiếng rao hàng và bao nhiêu là mùi vị của cuộc sống bốc lên ngùn ngụt; trước mắt anh là vô số thân hình với đủ sắc màu loang loáng cọ sát vào cơ thể anh khiến anh cảm thấy toàn thân ngứa ngáy. Nguồn nguồn của mọi sắc màu là mặt trời, là quần áo của đàn ông và đàn bà với giá trị sử dụng cùng với giá trị lao động trừu tượng và lao động cụ thể bao hàm nhân tố sản xuất tư bản chủ nghĩa bên trong. Chiếc đồng hồ hiệu “Bảo Thạch Hoa” trên cổ tay anh lấp lóa những tia sáng phản chiếu ánh sáng mặt trời, anh cảm thấy nó rất nặng, cổ tay trở thành nô lệ của hàng hóa.

Khi anh đến trước hiệu ảnh, giơ tay xem đồng hồ, tám giờ đúng. Chiếc kim giây có điểm một chấm màu đỏ trên đầu đang tích tắc kêu và tích tắc chạy, tim anh cũng đập bình bình và nhảy nhót loạn xạ. Chiếc kim đồng hồ và trái tim trong lồng ngực anh đang vận động với tốc độ thật cao để chúc mừng buổi hẹn hò đầu tiên trong đời anh. Anh phát hiện, hình như ai cũng nhìn anh bằng đôi mắt có vẻ kinh ngạc. Trong lúc bối rối đến độ tay chân luống cuống, anh nhìn thấy giữa dòng người như thác đổ kia có một cô bạn học nên vội vàng cúi đầu xuống. Đầu anh lại đụng phải hai luồng ánh mắt u ám và lạnh lẽo. Đó là một người trung niên, tay xách một chiếc cặp da nặng trĩu. Anh đoán rằng, nếu gã ta không phải là một thằng ăn trộm vặt thì nhất định phải là một công an giả trang. Nếu là thằng ăn trộm vặt, gã nhất định sẽ xem anh là đối tượng trong tương lai có thể liên kết với nhau để phát triển thành băng nhóm; nếu là cảnh sát thì chắc chắn gã sẽ lần mò theo dấu vết của anh để tìm bắt những đối tượng khả nghi. Anh trốn tránh đôi mắt ấy, anh lẩn vào phía sau lưng một ông già bán những thứ đồ chơi

nặn bằng đất sét trên vỉa hè đối diện với hiệu ảnh, ngồi thụp xuống. Ông già bán đồ chơi này có thể xem anh như một vị khách nhàn tản đang nhìn đồ chơi để giết thời gian, còn người khác có thể xem anh là con của ông ta... hoặc cũng có thể là anh em! Kim giây đuổi theo kim phút, kim phút đuổi theo kim giờ; kim giờ kim phút kim giây rượt đuổi thời gian, tìm anh như một quả chùy sắt gõ thật mạnh vào lồng ngực anh, anh có cảm giác đó là những hồi chuông tang lễ đang cất lên dành cho anh. Anh liếc nhìn đồng hồ, dương nhiên là vẫn chưa đến chín giờ. Chẳng biết phải làm gì, anh đành phải đọc một cách vô thức những dòng chữ và hình vẽ quảng cáo trước cửa hiệu ảnh "Làm cho bạn đẹp thêm". Một chiếc đầu với khuôn mặt xinh đẹp của một cô gái, đôi mắt sao mà to, to như một quả trứng vịt, lông mi dài như râu lúa mạch, một cái miệng đỏ chói cười thật tươi với anh. Nụ cười của cô ta khiến toàn thân anh nổi da gà. Một đám con gái hồng hồng lục lục chen chúc nhau đi vào cửa hiệu, mặt cô vào cũng ngời ngời thỏa mãn. Donia vẫn chưa xuất hiện, trong lòng anh có một chút dỗi hờn. Nhưng đã đến chín giờ đâu, rõ ràng chuyện dỗi hờn của anh là quá sức vô lý.

Ông già bán đồ chơi thì thoảng lại đưa mắt nhìn anh nhưng dường như anh chẳng để lại cho ông ta ấn tượng gì. Rất tự tin, anh cầm một con gà trống nặn bằng đất lên và thổi vào chiếc kèn dưới đuôi nó, những tiếng kêu chói tai chẳng ra khúc điệu gì vang lên. Người đi chợ qua lại nườm nượp nhưng chẳng có ai ghé lại hỏi han ông già bán đồ chơi lấy một tiếng, thậm chí chẳng có ai liếc mắt nhìn những món đồ chơi có màu sắc rực rỡ mà ông bày trên một tấm ván đặt trên vỉa hè. Ông già nhàn nhã nhặt một con gà lên và phồng má thổi. Phải nói

là cách thổi của ông thể hiện được bao nhiêu năm kinh nghiệm nên tiếng kêu cho dù không hoàn toàn giống với tiếng gà trống gáy nhưng chỉ ít nó cũng giống với tiếng họa mi hót, thánh thót du dương. Ông già lấy con gà trên miệng xuống, hai vành môi in rõ vết vôi trắng trắng, đôi mắt ông cũng giống như hai cục vôi hình tròn, bạc nhược đục ngầu và u ám nhưng thì thoảng lại thấp thoáng những tia sáng nhỏ le lói một khát khao bám víu vào cuộc sống này. Ông tiếp tục cầm một con hổ lên, một tay cầm chắc lấy mõng nó rồi đưa miệng con hổ lên miệng mình, con hổ đất lại bắt đầu kêu lên những tiếng trầm đục ai oán. Đúng chín giờ! Trước cửa hiệu "Làm cho bạn đẹp thêm" con gái đông như ong, nhưng tuyệt nhiên không thấy bóng dáng Donia. Anh có cảm giác là mình đang bị lừa nhưng chưa hề có ý định quay về. Anh đứng đây, đi về phía trước tấm ván bày hàng của ông già, ngồi xuống, mắt anh đối diện với những đồ chơi bằng đất luôn tỏa nụ cười ngọt ngào trên mặt. Không thể phân định được giới tính của chúng nhưng tất cả có một điểm chung là mỗi loài đều được đúc ra từ cùng một khuôn, cao thấp, dáng điệu, tư thế hoàn toàn giống nhau. Điểm này vừa giống vừa khác với loài người tồn tại thật trên thế gian này. Anh nghĩ. Một điểm chung nữa là tất cả đều ngồi, màu cánh sen tươi sáng, đều cong lưng như lưng cá chép và gương mặt loài nào cũng đều hiện từ như đệ tử của Phật môn với một nụ cười bao dung độ lượng trên mặt. Bỗng nhiên anh chợt nảy sinh ý định mua tặng Donia một món quà có ý nghĩa. Mặt Donia rất giống với tất cả những gương mặt người ở trên tấm ván này. Anh hỏi: Bác ơi, bao nhiêu một con? Ông già cười vui vẻ, nét mặt giãn ra, trả lời: Cậu xem tất cả những loài động vật này, không khóc, không nổi giận, không hề ăn miếng cơm

nào, không uống giọt nước nào, chỉ có ba hào. Cậu mua một con để điều hòa tính khí, để phát tài, để được phú quý ư? Thế thì hãy mua thằng bé suốt năm suốt tháng nhìn cậu cười này vậy... Ông già nói xong thì lấy ra một đứa bé có gương mặt đang cười mà như khóc đưa cho anh. Tay anh thọc vào túi áo, mân mê hai tờ giấy một hào cùng với hai đồng kẽm năm xu. Anh có vừa đúng ba hào. Anh nghi ngờ ông già này có pháp thuật hoặc ít ra cũng có khả năng đặc biệt mới biết trong túi anh có đúng ba hào. Cháu chỉ có hai hào rưỡi, cháu muốn mua một thằng bé - Anh nói, có vẻ giận dỗi. Ông già rút tay về, chỉ những chỗ hay trên mình nó: Người anh em, cậu xem thằng bé này rất đẹp trai, mũi mắt đều rõ ràng, màu da rất tươi... Anh đặt hai tờ một hào và một đồng năm xu xuống tấm ván rồi vươn tay nắm lấy đầu thằng bé, quyết tâm mua cho bằng được: Cháu chỉ có hai hào rưỡi, cháu cần thằng bé này. Ông già lắc đầu, thở dài: Được rồi, bán cho cậu thôi. Hãy cầm nhẹ thôi kéo đầu nó vỡ ra bây giờ!

Anh cầm thằng bé trên tay, quay lại nhìn hiệu ảnh "Làm cho bạn đẹp thêm", chỉ thấy một dòng người xanh đỏ tím vàng hai chiều loang loáng vượt qua chiếc trụ điện bê tông trước cửa hiệu. Anh băng qua đường, rẽ dòng người xuôi nam ngược bắc thành hai và anh phát hiện sau một chiếc cột điện đứng phía tay phải cửa hiệu là Donia - một Donia yếu điệu thướt tha đang đứng đấy, đưa mắt liếc nhìn đồng hồ và nguýt anh một cái rõ dài. Anh nhìn thấy trên cổ tay Donia có một chiếc đồng hồ to bằng hạt hạnh nhân sáng lấp lánh. Anh ngúc ngắc giơ cánh tay đeo đồng hồ lên, nói: Tôi... tám giờ rưỡi tôi đã đến đây... sợ trễ hẹn... Tôi đã mượn đồng hồ của lớp trưởng... - Donia hờn dỗi: Anh chạy biến đi đâu vậy? Nét mặt có vẻ giận cũng không ra

vẻ giận của Donia khiến anh cảm động suýt ngất, từ khi sinh ra đến giờ anh chưa hề nhận được một cách biểu hiện tình cảm như thế ở bất kỳ ai cho riêng anh. Anh thấy lòng mình ấm hẳn lên, toàn thân anh như được đắm chìm trong những làn sóng hạnh phúc mật ngọt. Nhưng không hiểu vì sao anh lại run rẩy, anh co giật nên ngay cả một câu nói hoàn chỉnh anh cũng không thốt nên lời: Tôi... tôi mua cho em một thằng bé... - Mặt Donia đỏ bừng lên: Anh... Anh nói gì thế? Anh nói: Thằng bé, nặn bằng đất sét... - Anh dùng những ngón tay run run mở ba lô nhưng Donia đã dùng một ngón tay ấn ấn vào vai anh: Thôi, đi thôi, về nhà rồi hãy xem!

Anh ngoan ngoãn lúu rú đi theo sát sau lưng Donia, chẳng khác nào người Thọ Lăng học theo dáng đi của người Hàm Đan^(*) vì cảm thấy đôi chân hình như không còn là của mình nữa, lý trí không thể điều khiển được nữa, nó cứng đơ, nó tê liệt. Anh thậm chí mong đường về nhà Donia ngắn lại để đến sớm một tí, bởi anh vẫn đang cho rằng có một bà già tâm lý khó lường đang soi mói nhìn anh. Anh cũng thậm chí mong đường về nhà Donia xa hơn tí nữa để đến muộn một tí, bởi tâm trạng anh lúc này chẳng khác gì chàng rể ra mắt mẹ vợ, biết một cách rõ ràng là sớm muộn gì cũng phải gặp nhưng vẫn cố trì hoãn với tâm lý chậm được phút nào hay phút ấy. Anh hỏi: Do...nia! Tôi phải xưng hô thế nào với mẹ em? Donia quay đầu nhìn sang, cười một cách tình quái: Theo anh thì phải

(*) Sách Trang Tử: Người Thọ Lăng có dáng đi xấu, trông thấy dáng đi của người Hàm Đan đẹp nên cố tâm học theo. Không những học không được mà anh ta còn quên cả dáng đi cố hữu của mình, phải bò về nhà (ND).

gọi như thế nào? Anh khốn khổ nói: Tôi đang muốn nghe ý kiến của em kia mà! Donia nói: Tùy ý anh, tôi không tin là một chút thông minh nhanh trí như thế mà anh cũng không có. Anh sắp một đồng những từ xưng hô quen thuộc bên cạnh nhau và bắt đầu so sánh chọn lựa. Gọi là cô thì quá khiên cưỡng, gọi là dì thì có vẻ Tây quá, gọi thím thì quá thân thiết, gọi mẹ thì quá hoang tưởng, hay là... bà ta là cán bộ về hưu, gọi là thủ trưởng vậy, nhưng nghe có vẻ phân biệt đẳng cấp quá... Gọi là gì nhỉ? Anh tắc lưỡi, thôi thì liều vậy, xe đến đầu núi ắt sẽ có đường, thuyền gặp gió to ắt có lối rẽ. Nghĩ thế, anh lặng lẽ theo sau lưng Donia bước vào sân nhà cô. Bốn gian nhà lợp ngói đỏ, cổng sắt xếp, trong sân rất nhiều chậu hoa, một giàn hoa bám theo tường nhà đang nở hoa rực rỡ, bên trong những khung kính cửa sổ là những bức rèm màu xanh cuộn lên lưng chừng. Anh nghĩ, mình chẳng khác nào già Lưu bước chân vào Đại Quan Viên nhà họ Giả trong truyện “*Hồng lâu mộng*” của Tào Tuyết Cần.

Mẹ Donia là một phụ nữ to cao, gương mặt hồng hào, trên đầu vẫn còn thắt chiếc nơ “*Nhị dao mao*” thời Bát lộ quân. Anh không biết xưng hô như thế nào cả nên chỉ cúi khom người trước bà, nói: Xin chào! Bà rất nhiệt tình, mời anh vào phòng khách, rót trà và mời ăn kẹo rồi ngồi xuống bàn, trao đổi vài câu xã giao. Anh phát hiện đôi mắt lão luyện của bà nhìn anh dò xét một cách kín đáo khiến anh không được tự nhiên lắm kèm theo một nỗi lo lắng mơ hồ, đồng thời những con rận trong người anh lại âm thầm di chuyển. Anh sợ rồi sẽ có lúc nào đó chúng sẽ bò lên mặt anh. Một cảm giác bức bối khó chịu xâm chiếm toàn thân anh, anh nghe thấy tiếng mồ hôi của mình rịn ra trên da thịt và chảy thành dòng bên trong

lớp quần áo. Được mùi mồ hôi kích thích, bọn rận càng trở nên điên cuồng hơn. Trên tường, chiếc chuông đồng hồ lại giống lên một cách vô tình, anh không biết phải nói câu gì, tất cả đều thừa, tất cả đều vô duyên. Quá một phút nữa mà bà cán bộ về hưu kia vẫn ngồi như Quan Âm Bồ Tát trước anh nhưng đôi mắt lại như của chim đại bàng chứa đựng ý thức khám phá không hề che giấu tiếp tục xuyên qua lớp áo quần để nhìn tất cả những gì bên trong (da, thịt, xương...) của anh, nhất định anh sẽ tè ra quần mất thôi! Donia đã ra tay cứu anh trong lúc ấy. Cô ta nũng nịu nói: Mẹ ơi, mẹ đi làm việc của mình đi! Mẹ đã làm bạn con sợ đến chết khiếp rồi kia kia! Bà cán bộ về hưu cười nhẹ, nói: Được rồi, được rồi! Hai con cứ tự nhiên!

Donia kéo anh vào phòng cô. Anh bị bao vây bởi không biết bao nhiêu là ánh mắt của các ngôi sao điện ảnh trên khắp bốn bức tường. Donia cởi phăng áo ngoài và khoe ra trước mắt anh một chiếc áo sơ mi màu đỏ ngắn đến ngang rốn trên người cô. Trong màu đỏ rực rỡ của Donia, anh quên phắt cái vẻ uy nghiêm của bà mẹ. Xuyên qua lớp kính trong suốt, anh nhìn thấy bà cán bộ tay cầm một chiếc bình xịt thơm thảo giữa các chậu hoa. Chỉ qua một lớp kính thôi mà anh chợt nhận ra rằng, bà đã biến thành một con hổ đang bị nhốt ở trong lồng. Donia bật công tắc máy cát-xét, tiếng băng cát-xét chạy rào rào và sau đó là tiếng một cô ca sĩ rên rỉ một bài tình ca suốt mướt. Donia lúc lắc đầu đưa cặp mông đầy đặn, hỏi: Anh biết nhảy không? Anh lắc đầu, nhủ thầm: Em hỏi tôi biết nhảy không chẳng khác nào em hỏi tôi có biết lái tên lửa vũ trụ không vậy. Nhìn cặp mông uốn éo rất điệu nghệ và đôi chân rất nhịp nhàng của Donia, anh biết cô nhất định là một ngôi sao trên sàn nhảy. Anh không thể tưởng tượng được rằng, trên đời này lại

có một kiểu người sống lãng mạn đến như thế, họ chẳng khác nào Thượng Đế, nhìn họ anh có cảm giác cuộc đời thực này đã hóa thành mộng. Anh không nóng sao? - Donia hỏi - Cởi áo khoác ra đi! Đây là thế giới của tôi, cũng là thế giới của anh, anh đừng quá gò bó như thế! Anh đang rất nóng, nhưng cho dù nóng đến chết cũng không thể cởi áo khoác. Anh biết thân thể mình như một củ khoai khô, da dẻ mình như bề mặt chiếc bánh bao. Ngay cả những hạt cúc áo anh cũng không dám mở ra nữa. Những con rận khốn kiếp vẫn còn đang chờ chực ở đâu đó, chỉ cần anh mở cúc áo là chúng sẽ thừa cơ bò ra ngoài ngay lập tức. Donia ngồi xuống đối diện với anh, hỏi: Trong ký túc xá nam của anh có rận không? Anh xấu hổ như muốn chui đầu xuống đất bởi anh nghĩ rằng có lẽ Donia đã trông thấy những con rận đang chui ra từ trong quần áo của anh. Mặt anh, cổ anh trở nên ngứa ngáy vô cùng, hình như có những con rận đang bò ngang bò dọc trên ấy. Anh đáp một cách thản nhiên: Có! Donia nói: Tôi đoán là nhất định phải có, bởi trong ký túc xá nữ của chúng tôi cũng có. Tôi giặt quần áo thường xuyên nhưng thỉnh thoảng cũng có rận. Trong người Donia cũng có rận sao? Điều mới biết được này khiến anh kinh ngạc đến sững sờ. Và đằng sau sự kinh ngạc ấy là một cảm giác khác - cảm giác về cự ly giữa anh và cô đã được rút ngắn lại đáng kể. Anh trở nên thoải mái hơn, hoạt bát hơn, đầu óc anh trở nên linh hoạt hơn, bình thường hơn. Anh chợt nhớ đến thằng bé bằng đất: Quên mất, tôi quên tặng quà cho em! Anh nói và mở ba lô lấy thằng bé ra, nâng trên hai tay và đưa đến trước mặt Donia. Cô cũng dùng cả hai tay nhận lấy thằng bé và đưa lên môi, hôn một cái rõ kêu vào mặt nó, cười. Anh thừa nhận, nụ cười của Donia chẳng khác gì nụ cười của thằng bé.

Có mẹ trên đời con trở thành bảo vật. Không mẹ trên đời con trở thành cỏ rơm... Lời bài hát vang lên từ chiếc cát-xét. Có tiếng nói lao xao gì đó ngoài sân, Donia vận âm thanh của chiếc cát-xét nhỏ lại và anh nghe rõ ràng lời mẹ mình nói: Có em, làm ơn làm phúc cho bà già này một ít gạo, một hào càng hay... - Tiếp theo là tiếng bà cán bộ về hưu: Thời đại này tất cả nông dân đã giàu lên rồi, cơ sao lại có người đi xin nữa nhỉ? Bà ở vùng nào, thôn nào? Tuổi lớn như thế này rồi mà vẫn phải đi xin? Tiếng mẹ: Giàu thì không giàu nhưng cũng đủ ăn rồi! Tiếng bà cán bộ: Đủ ăn rồi sao lại phải đi xin? Tiếng mẹ: Đồng chí, nói ra e sợ cô cười cho, chỉ buồn là tôi có một thằng con trai, thi đại học bốn năm rồi mà vẫn không đỗ, năm nay lại tiếp tục ôn thi, trường bắt phải nộp một trăm hai mươi đồng. Tôi chỉ có thể nộp được sáu mươi đồng, tuy trường có nói là nếu tôi quá nghèo thì không cần phải nộp thêm sáu mươi đồng còn lại. Nhưng tôi nghĩ, mình có thể lợi dụng được bất kỳ cái gì của bất kỳ ai, nhưng tuyệt đối không được lợi dụng nhà nước. Tôi là một bà già, chẳng làm được việc gì nữa, lại nghĩ, bây giờ cuộc sống cũng đã khá khá lên rồi, mình đi đến nhà mọi người, cứ nói thật ra, lẽ nào họ lại chẳng cho mình được một vài hào. Mình già rồi, mà càng già thì da mặt càng dày, vả lại từ xưa đến nay xã hội nào mà chẳng có kẻ ăn xin, đem cái mặt dày bán đi kiếm ít tiền cho con, nghĩ cũng chẳng thiệt thòi cho lắm! Tiếng bà cán bộ: Không biết là bà còn cần bao nhiêu nữa? Tiếng mẹ: Chẳng giấu gì cô, còn cần không ít. Những chỗ có tiền như mấy căn hộ chăn nuôi bò lợn tôi đã tới bán rồi! Tiếng bà cán bộ: Bán được bao nhiêu tiền rồi? Tiếng mẹ: Đi đã ba ngày, được hơn ba mươi tám đồng rồi! Tiếng bà cán bộ: Lưng vốn như thế đã khá lắm rồi! Tiếng mẹ: Ai cũng giàu lên rồi

nên kẻ ăn xin cũng được hưởng phúc lây. Nếu là những năm sáu mươi, đến gõ cửa hàng trăm nhà may ra cũng chỉ được nửa cân gạo! Tiếng bà cán bộ: Chuyện này rất có ý nghĩa đấy! Tiếng mẹ: Cô em à, nhìn qua tôi cũng biết cô là người nhà nước, người nhà nước thì ăn lương, tiền không thiếu. Cô em cho tôi một ít tiền nhé, đừng cho tôi gạo, tôi mang theo người không nổi đâu. Tiếng bà cán bộ: Bà già này, bà rất sắc sảo. Tôi cũng chẳng dư dật giàu có gì đâu, tôi tặng bà một đồng, đừng chê ít nhé! Tiếng mẹ: Không ít, không ít đâu. Đa tạ cô em! Donia đập tay vào cánh cửa kính, kêu to: Mẹ, mẹ đúng là hào phóng, chỉ nghe bà ta nói nhăng nói cuội một đỗi mà đã móc ra đến một đồng! Từ nãy đến giờ anh chỉ đứng yên lặng, đầu rũ xuống tận ngực, đến lúc này anh mới ngẩng lên. Gương mặt Donia bỗng nhiên trương phềnh lên, to tướng như một quả dưa hồng, tròn vành vạnh. Anh chụp lấy chiếc ba lô, vọt ra khỏi căn phòng treo đầy ảnh minh tinh màn bạc, chạy trốn khỏi sự mê hoặc của chiếc áo màu đỏ chói, vượt qua khoảnh sân đầy những châu hoa, chạy trốn khỏi đôi mắt như mắt đại bàng. Trên một khúc quanh của con ngõ, anh gặp mẹ. Mẹ đang ngồi dưới bóng mát của một cây ngô đồng già, dưới đất, ngay trước mặt là một vương lụa rách đã được mở bung ra. Mẹ đang đếm một cách cẩn thận những tờ giấy bạc, những đồng xu dăm dấp những con vi khuẩn gây bệnh đại tràng và bệnh kiết lỵ, những con vi trùng gây bệnh viêm gan và bệnh hủi... Anh kêu lên một tiếng "Mẹ" thật yếu ớt. Mẹ giật mình sợ hãi, vơ lấy những đồng bạc ôm vào lòng một cách vô ý thức, đôi mắt nhìn anh ngỡ ngàng. Ai bảo mẹ đi xin? Xấu mặt quá! Anh chảy nước mắt. Mẹ từ từ gói vương lụa lại một cách cẩn thận rồi giắt vào chỗ thắt lưng, vịn vào gậy đứng dậy. Trên người mẹ lúc này là một chiếc áo

bông rách rưới bẩn thỉu, một chiếc quần đen ngắn cũn cỡn để lộ đôi vớ chỉ trên mắt cá. Khoảng cách giữa ống quần và vớ là hai mảng da nhăn nheo như vảy cá. Vĩnh Lạc! Mẹ làm con xấu hổ sao? Đồ chó tạp chủng! Mẹ giờ gây lên, nhắm thẳng vào móng anh quật cho một gậy thẳng tay.

... Thừa lúc chị dâu đi gánh nước, anh lén vào nhà anh Cả và lần theo mùi vị, anh tìm ra được chai thuốc độc do Đức sản xuất hiệu "1059", mở nắp và đổ chất dung dịch màu vàng đục vào một chiếc chai nhỏ mà anh đã chuẩn bị sẵn từ trước. Thuốc trừ sâu loại này rất quý, anh không muốn lãng phí thuốc của anh Cả, chỉ một chai nhỏ này cũng đã đủ. Anh thấy chiếc xương sọ và hai khúc xương bắt chéo nhau vẽ trên nhãn thuốc đang nhìn anh mỉm cười một cách thân thiện. Khi anh đang rào bước trên con ngõ hẹp thì gặp chị dâu gánh nước về. Ngay cả việc dùng đôi mắt trắng dã để nhìn anh một thoáng, chị ấy cũng chẳng thèm, nhưng anh thì vẫn cười chào chị dâu, dù sao anh cũng vẫn muốn chị lưu một chút ấn tượng đẹp về mình. Không biết mẹ đã đi đâu rồi nhỉ? Hình như mẹ đã nghe ai đó nói rằng lớp ôn tập ở trường trung học Mã Tập rất có chất lượng nên đã thương lượng với anh Cả và chị dâu để anh đến đó ôn tập một năm. Anh chỉ biết cười khổ, không muốn nói thêm câu gì nữa. Hôm qua, anh đã cố gắng hết sức để lao động trôn một ngày trên đồng, trong sự rã rời của thân xác, anh đã cảm nhận được rằng đất đai tàn khốc và vô tình khiến anh hận nó vô cùng. Màu xanh bao phủ đất đai càng khiến anh đau đớn. Sáng sớm, anh đã gánh đầy một vại nước, quét sạch sân; cả buổi sáng anh viết xong hai lá thư, một lá anh viết cho Lỗ Quý Phúc - sinh viên trường đại học Hoàng Kim Đông Bắc, một lá gửi cho Donia. Cô đã tìm được việc làm ở hợp tác

xã cung tiêu huyện. Giấu chai thuốc độc trong người, anh lần ra bờ khúc sông cong rồi đi thẳng về phía nam, đi xuyên qua những đám ruộng đậu, ruộng ngô, ruộng rau, ruộng ớt, ruộng khoai, ruộng lúa..., cuối cùng đặt chân đến thửa ruộng trồng đay của nhà họ Ngư, ngồi xuống trước đầu phần mộ của Ngư Thúy Thúy. Lúc ánh nắng chưa tắt hẳn trên bầu trời, một màu xanh ngút ngàn như biển cả vô bờ vô bến bao vây lấy anh. Anh giãy giụa, anh kêu gào; nhưng vừa thoát khỏi mảng màu xanh này, anh lại gặp một mảng màu xanh khác. Màu xanh đang đè lấy anh, màu xanh đang đầu độc anh; anh quờ tay là nắm lấy màu xanh, anh mở mắt ra là trông thấy màu xanh. Mùi vị của màu xanh khiến anh tức thở, âm thanh của màu xanh khiến anh phát cuồng. Anh sợ màu xanh. Anh hận màu xanh. Anh ghét màu xanh. Ngay cả cái chút màu xanh xanh của dờm từ cuống họng anh nhổ ra cũng khiến anh kinh tởm. Ngồi trên đầu phần mộ Ngư Thúy Thúy, anh ngửi thấy từng luồng, từng luồng mùi vị của màu xanh, càng lúc càng đậm đặc. Anh cảm thấy vô số những tia màu xanh cực độc chẳng khác nào tinh dịch của loài lợn Berkshire đang nhằm thân thể anh bắn vào. Màu xanh đang cưỡng bức anh hòa nhập vào sự ô uế và kịch độc của nó. Anh cố gắng mở mắt để tìm kiếm một màu nào đó bất kỳ, miễn là không phải màu xanh. Lúc này, Ngư Thúy Thúy đang đứng trước mặt anh và đang cười với anh. Gương mặt cô như một đóa hoa thược dược nhiều cánh màu tím đỏ xếp chồng lên nhau, chồng chồng chất chất đến độ không nở bung ra được. Gương mặt ấy đang đứng trong muôn ngàn đóa hoa day trắng thanh khiết, thánh thiện, lúc như một tinh linh hư ảo, lúc như một thực thể có thể sờ mó được. Anh gật đầu với cô, cô đang từ từ mở những hạt cúc trên chiếc áo sơ mi

màu hồng, một bàn tay nâng bầu vú màu trắng vàng, miệng nhìn anh cười thật tươi. Ánh sáng rực rỡ! Anh hưng phấn reo lên một tiếng thật to rồi bỏ nhào về phía màu trắng vàng ấm áp ấy. Ngư Thủy Thủy bỗng bồng bênh rồi mất hút, hoa day trắng bỗng bồng bênh hiện ra một màu trắng tinh khiết, lá day màu xanh bản thủ xào xạc...

Đã khuya, mảnh trăng mỏng tang vàng vàng như một nét mày đang chuẩn bị chia tay màn đêm, những loài côn trùng rên rĩ lâu lắm rồi có lẽ cũng đã mệt nên tạm nghỉ, chỉ còn lại tiếng dế đang kêu vang đầy hưng phấn trong ruộng day. Âm nhạc của loài dế này đang vang lên vì anh, cho anh; bởi từ trong hòa âm đầy hưng phấn của chúng, anh nhận ra một vẻ thê lương tồn tại. Thì ra đằng sau những lời ca hoan lạc của chúng là lời ai điệu cho mùa thu, là lời ca dang dở cho cái chết! Hằng hà sa số những vì sao trên nền trời như những viên đá cuội bị ngập chìm trong làn nước xanh hơi thối, dòng Ngân Hà vắt ngang làn nước xanh ấy làm bắn lên những tia sáng trắng rực rỡ. Sương trắng ướt đầm vai anh. Anh nghe thấy tiếng ngỗng kêu vắng vắng từ trong làng, có lẽ đó là tiếng kêu chân chính của Thượng Đế. Anh lại tiếp tục nghe thấy tiếng hổ gầm và sư tử rống, không những thế anh còn phân biệt được đâu là tiếng con đực đâu là tiếng con cái. Lần đầu tiên anh ngửi thấy mùi kinh nguyệt, một cách dứt khoát anh lột bỏ gương mặt giả của chính mình, thản nhiên và điềm tĩnh nói với gã chính nhân quân tử đang rất muốn biết tất cả những bí mật trên thân thể người đàn bà rằng: Mùi vị chẳng có gì ghê gớm, có một chút tanh, một chút ngọt, của con gái còn trinh thì sạch sẽ; của loại đàn bà phóng đảng thì bắn nhớp và pha tạp mùi lợn, mùi chó của đàn ông. Ngay cả trong những phút giây ở

trạng thái tư duy xuất thần như thế, anh còn biết là, tuyệt đại bộ phận những lời lẽ và suy tưởng của anh tuôn chảy từ trong vỏ não ra không thuộc về anh, do vậy anh không thể lý giải, nhưng đôi khi cũng có thể lý giải được. Cú mèo đã im hơi lặng tiếng từ rất lâu, bỗng nhiên lại kêu vang ở đâu đây, gần lắm, có lẽ ngay trong khu mộ này thôi. Từng tiếng gấp gáp, từng tiếng sắc nhọn, từng tiếng thê lương, từng tiếng than khóc... Trong tiếng kêu của cú mèo có mùi vị của cái chết...

Cuối cùng thì anh đã đưa chai thuốc lên miệng, không, anh ngửa cổ, há miệng thật to để cho những dòng thuốc độc do Đức chế tạo chảy một cách thông suốt (hình như chúng không hề trôi qua cuống họng) và chui thẳng vào trong dạ dày anh. Chất dịch nhờn nhờn đậm đặc rất đắt tiền và rất khó phân định mùi vị ấy lan tỏa rất nhanh trong dạ dày nhưng rồi cũng gặp phải thành dạ dày, không thể lan thêm được nữa. Bốn tiếng đồng hồ sau, chúng sẽ xâm nhập vào ruột non, tám tiếng đồng hồ sau, chúng sẽ chui xuống ruột già, mười hai tiếng đồng hồ sau chúng sẽ tràn ngập kết tràng, mười sáu tiếng sẽ ngấm xuống trực tràng, hai mươi tiếng đồng hồ sau, chúng sẽ tụ tập ở hậu môn và kích thích những cơ thịt đóng hậu môn với lời khẩn cầu được trông thấy mặt trời một lần nữa. Anh đang cố gắng dùng những kiến thức về sinh lý học, về vệ sinh học để bổ sung cho quá trình lưu chuyển ấy: Trong lượng thuốc độc ấy có chứa một lượng nước rất lớn, một nửa sẽ bị dạ dày tách ly để đưa vào thận và bàng quang rồi sau đó theo đường tiết niệu ra ngoài gặp lại mặt trời. Một bộ phận rất nhỏ khác tiếp tục lưu thông tuần hoàn trong huyết quản, chảy qua tim rồi từ đó thấm vào đến tận tế bào, từng mạch máu li ti như sợi tóc và xộc lên đầu. Anh đặt miệng chai giữa hai hàm răng, mím chặt

môi và mút thật mạnh (vì anh sợ phung phí những giọt thuốc nằm trong thành chai), cuối cùng anh nới lỏng tay để cho chai thuốc rơi xuống đất một cách tự do nằm lẩn lộn trong đám cỏ trên mộ Ngư Thúy Thúy. Anh cảm thấy có một chút tiếc nuối bởi anh đã từng cho rằng có những chuyện rất ghê gớm, nhưng khi bắt tay vào làm thì giản đơn đến độ không tưởng tượng được. Trong vòng nửa phút, anh chẳng có cảm giác gì hết; một phút sau anh thấy trong dạ dày mình có hàng nghìn luồng cảm giác đang va đập vào nhau một cách hưng phấn. Đột nhiên anh hiểu rằng, đó là những cảm giác do giun dũa mang lại. Chúng đang tranh nhau thưởng thức nước thuốc trừ sâu - một loại thức ăn hoàn toàn mới đối với chúng. Anh nghĩ, vận mệnh của loài ký sinh trùng nói chung là như thế cả, nhưng loài ký sinh trùng có thể cùng sống cùng chết, cùng tồn cùng vong với nơi mà nó ký sinh; có thể xem chúng là loài ký sinh trùng cao thượng nhất, rõ ràng loài giun dũa có những quy tắc đạo đức mà một bộ phận tương đương lớn loài người không thể có được. Những ý tưởng ca tụng bọn giun dũa le lói khiến anh đang định mở miệng thốt ra thì bỗng nhiên một cơn đau dữ dội đã chẹn mất cổ họng anh. Anh không thể nào biết là tiếng hét của anh ngay trong lúc ấy nó nhọn sắc và thảm thiết đến chừng nào, trong đêm tối yên tĩnh nó truyền đi thật xa, thật xa. Tiếp ngay sau cơn đau khủng khiếp trên cổ họng là dạ dày anh như đang có một ngọn lửa cực mạnh bùng lên dữ dội, anh nghe rất rõ tiếng nổ lách tách từ trên mái tóc của mình, nghe như tiếng vỏ đậu nổ lách tách trong nồi rang dưới bàn tay mẹ. Mùi táo rửa nát chua chua trào lên chìm xuống như những con sóng. Anh lẩn lộn trên lớp cỏ ở phần mộ Ngư Thúy Thúy, chân anh vướng vào những sợi dây cát đằng bò trên đất, tay anh bấu vào

những gốc cỏ, mắt anh nhìn thẳng lên bầu trời đầy sao, tai anh tràn ngập tiếng sấm rền. Nhưng rồi nỗi đau dớn nhanh chóng qua đi, toàn thân anh đầy mồ hôi, chân tay anh mềm oặt, con người thu hẹp lại, thu mãi cho đến khi chỉ còn lớn hơn đầu mũi kim, một màu đen kịt như đáy nỗi ập xuống...

Trong mê man bỗng bệnh, anh cảm thấy có một bàn tay đang dắt anh đi. Bàn tay rất to nhưng mềm và trên thân thể người ấy có thoang thoảng mùi da thuộc... - Bố! Cuối cùng thì con đã gặp lại bố... - Kể từ khi mắc bệnh ung thư gan, bố vứt cây vút cuộc không ra đồng nữa và thường xuyên bị những cơn đau hành hạ. Mẹ nghe đâu được một phương thuốc: Hầm cóc với gạo trắng trong nồi sành, không có dầu mỡ mắm muối gì cả. Mẹ lên chợ mua một cân gạo trắng rồi bảo anh ra đồng tìm bắt bảy con cóc, càng to càng tốt. Anh xách một chiếc chum sành ra đồng, lúc ấy anh vừa mười bốn tuổi. Anh men theo một con mương dẫn nước đục ngầu, hai bên bờ mọc toàn cỏ bồ và lau lách, tay trái xách chiếc chum sành có nắp đậy, tay phải cầm một chiếc roi dài. Từ nhỏ, anh vốn rất sợ rắn và cóc, nhưng vì để cứu bố, anh chẳng còn thấy sợ gì nữa. Chân anh để trần và anh mơ hồ cảm thấy đôi chân trần của mình dẫm lên những lớp cỏ bồ là không an toàn. Cây roi trong tay anh vun vút quất xuống cỏ dại, đập mạnh vào những lá cỏ bồ và lau lách sắc như dao. Những con rắn bị đánh động hoảng kinh phóng chạy, sống lưng anh lạnh toát như có những con rắn đang bò dọc trên ấy. Cóc là địch thủ nhưng cũng là láng giềng của rắn. Một con cóc già với những mụn sần sùi to bằng hạt đậu trên da nhảy thẳng vào chân, anh hoảng kinh nhảy tránh sang một bên và nhảy luôn lên lưng một con rắn. Con rắn quay ngoắt đầu lại, chiếc lưỡi đỏ lòm thè hẳn ra ngoài sẵn sàng bổ

vào anh. Anh vọt xuống khỏi bờ mương, ngã ngồi trên đám lúa mạch chỉ còn trơ gốc. Anh chỉ muốn chạy trốn. Anh cảm thấy chỗ nào cũng có cạm bẫy, chỗ nào cũng ẩn tàng cái chết. Một con dế đang bung những bước dài trên mặt đất, ngay trước mắt anh, anh cũng sợ nó nhưng thực ra nó chẳng kích thích ở anh một sự phòng bị nào. Lúc ấy anh vẫn là một đứa con đại hiếu, vì bố, anh nhắm mắt và nhảy lên bờ mương. Con cóc to tướng lúc này vẫn điềm nhiên chễm chệ ngồi trên cỏ. Nó to hơn cả bát ăn cơm, đôi mắt to tròn, mép trên lại có mấy nốt chấm đỏ tươi. Nó bắt đầu nhảy những bước ngắn, chiếc bụng nặng nề to tướng phết lên cỏ nghe xào xạc... Anh cảm thấy như nó đang bò trên bụng mình, làn da bụng ươn ướt của nó cọ xát với làn da bụng ươn ướt của anh. Nó dừng lại giữa hai bụi cỏ bờ, giơ một chân lên xoa mặt. Anh đưa ngọn roi lên cao - lại hạ xuống. Mẹ đã dặn đi dặn lại là phải bắt sống, không được đánh, vì chỉ cần nhận một roi là con cóc sẽ tiết mủ ra, như thế sẽ không còn công dụng gì. Con cóc già đăm đăm nhìn anh như thách thức. Anh cắn chặt môi, cúi xuống. Nó há miệng thè cái lưỡi ra ngoài, ngay lập tức anh thấy mắt mình cay xè. Nhất định đây chính là tinh khí của loài cóc. Răng trên cắn chặt môi dưới, anh vươn tay ra chộp lấy con cóc. Da nó vừa trơn vừa khô vừa lạnh vừa ấm. Nó đưa chân trước lên đập mạnh vào tay anh - cũng nhờ đó mà anh biết là bàn chân loài cóc có móng. Nó nặng trình trịch khiến tay anh phải xuội xuống. Bị nắm trong những ngón tay anh, nó kêu lên một tiếng quái gở, anh cho rằng không phải tai anh nghe thấy tiếng kêu ấy mà là tay anh nghe thấy, tiếng kêu khàn đục và thô thiết. Anh vắt nó vào trong chiếc chum sành. Nó nhảy một cách giận dữ ở bên trong, những ngón chân có móng đập vào thành chum

lạch cách. Nếu anh không có chút sợ hãi ngay từ đầu thì hiệu suất công việc có lẽ cao hơn rất nhiều. Sau khi bắt đủ bảy con vừa đầy chiếc chum sành thì anh phát hiện ra một con cóc ba chân. Nó đang bò một cách vô cùng khó khăn, khi ngồi nghỉ thì thân hình phía chiếc chân bị mất ngã nằm trên đất. Anh lò dò đi sau nó rất lâu, những con cóc lành lặn và kể cả những con rắn đã hoàn toàn nằm ngoài suy nghĩ của anh, anh không nghĩ ngợi gì nữa cả, chỉ biết đi theo con cóc ba chân như một chiếc máy. Từ đó trở về sau, hình ảnh con cóc ba chân đã khắc in trong tâm trí anh.

Mẹ mượn ở đâu về hai chiếc chậu sành, bỏ gạo vào trong một chiếc, đổ nước vào. Nhìn thấy một chum đầy cóc với những đôi mắt nhắm nghiền nhưng miệng lại há ra, mẹ chẳng dám đụng vào, bảo: Vĩnh Lạc, con bắt cóc bỏ vào chậu đi! Anh bê chiếc chum lên, dốc ngược đổ toàn bộ cóc vào chiếc chậu lớn. Chúng vùng vẫy, chúng bơi trong chậu. Rất nhanh, mẹ lấy một chiếc nồi khác đặt lên trên. Chiếc chậu này nhỏ hơn nên đầy vào chiếc chậu lớn trở thành vừa khít. Chiếc nồi to đã được đổ một ít nước đang bắc trên bếp. Anh bê cả hai chiếc chậu - lúc này gạo và cóc đã trộn lẫn nhau đặt vào nồi. Mẹ đặt nắp vung lại, trên nắp vung còn dè thêm một viên đá thật to. Mẹ ngồi trước bếp lò, nhóm lửa. Ban đầu là lửa to, dần dần nhỏ lại chỉ còn những ngọn riu riu. Đun suốt cả một buổi chiều, cuối cùng anh ngửi thấy trong làn hơi nước mịt mù bốc lên từ chiếc nồi có một mùi rất kỳ dị, không thơm nhưng cũng không hẳn là thối, không chua mà cũng không cay, không đắng mà cũng không ngọt... Chỉ có thể nói đó là mùi gạo trộn lẫn với mùi cóc... Khi mở nắp vung ra, anh trông thấy bảy con cóc với đủ tư thế khác nhau, con nằm con ngồi, con như hổ, con như rồng,

con thì ngẩng mặt lên, có con thì cúi đầu xuống... Gạo trắng biến thành màu xanh, đúng là một thứ gạo có sắc màu hiếm có trong thiên hạ!... Bố gấp một con cóc mềm như, há miệng cắn... Anh vừa liếc thấy đã bỏ chạy thẳng ra khỏi cửa, những gì có trong bụng anh ộc ộc tuôn ra ngoài... Bố! Bố chết là vì bị cóc đầu độc, đúng không? Bàn tay nắm tay anh dắt đi bỗng đứng nổi ra, anh cảm thấy thân thể mình như một đồng xu bạc đang chao liêng trong nước rồi chìm hẳn xuống đáy giếng, trong chớp mắt, anh thấy một luồng sáng chói lòa.

Lần đầu tiên anh trông thấy ánh sáng chói lòa là hai mươi bốn năm trước. Lần trông thấy ánh sáng đầu tiên và lần trông thấy ánh sáng này giao thoa nhau tạo thành một luồng ánh sáng rực rỡ chiếu sáng một con đường hầm âm u, vô số những giọt nước lấp lánh đang treo tòng teng trên chiếc vòm cong cong của con đường hầm. Chúng kéo dài ra xuống phía dưới rồi đứt lìa, phần đứt ra tí tách rơi xuống, phần còn lại trên vòm thu ngắn lại rồi từ từ biến thành hình tròn, lại kéo dài ra, lại đứt, lại tròn... Tiếng nước rơi tí tách, tuy nhỏ nhưng cũng gây nên những hồi âm làm chấn động vách hầm. Trên đất dẫm dấp bùn nước, phân lừa phân ngựa nổi lênh bênh, mùi thối xông lên nghẹt mũi. Chính anh đã từ con đường hầm ấy đi ra, anh cũng đã từng chui từ một con đường tối tăm ra với đời, trước khi chui ra anh đã từng cảm nhận được sự đau đớn. Cái âm đạo quá hẹp của mẹ anh đè chặt lên cái thân thể bé nhỏ mềm oặt của anh, trong cái chất dịch trong suốt ấy anh không những cố gắng mở mắt, mà tay chân anh còn quấy đạp lung tung để chống lại sự đè ép. Anh nghe rõ tiếng cuống rốn cọ xát vào thành tử cung kêu lên rào rào như tiếng rang đậu trong chảo. Tử cung co bóp dữ dội để tống anh ra ngoài, chẳng

khác nào sự co bóp của trực tràng đẩy phân ra khỏi hậu môn. Anh chống cự lại sự bài tiết ấy, nhưng không gian của anh quá hẹp, thế giới của anh nhỏ bé, đôi tay anh không biết bấu víu vào đâu. Anh đau khổ vì cảm thấy được mình đang giãy giụa, khí quản như thu hẹp lại, đầu anh như một cục nến bị đốt nóng đến độ hình dáng bị méo mó. Sau đó, một luồng ánh sáng làm chói mắt anh, anh nhận thấy ánh sáng lúc này cũng làm anh đau đớn, những cơn gió nhẹ lọt qua kẽ nứt tường nhà thổi mơn man trên da thịt mỏng tang cũng làm anh co ro vì lạnh. Anh ngoác chiếc mồm vẫn còn dính đầy máu khóc thét lên vì anh đã nhận ra nhân gian này đầy rẫy sự đau đớn và lạnh lẽo. Anh khóc mãi, anh khóc để nguyên rửa sự đau đớn, lạnh lẽo như cắt da cắt thịt của thế gian. Anh nhận ra có một ngón tay rất thô bạo xoa xoa lên vùng da mắt của mình, anh nghe thấy có người kêu lên kinh ngạc: Mới sinh mà đã chảy nước mắt rồi! Anh rất phẫn uất, anh mở mắt, đập vào mắt anh là một gương mặt màu xanh lục. Ngay lập tức anh nhắm mắt lại, tiếng khóc của anh lại eo éo cất lên hòa với tiếng gió đập vào giấy dán cửa bị rách kêu phàn phật.

Lần trông thấy ánh sáng này khiến anh cảm nhận được một chút hoan lạc. Nhưng ánh sáng đã tắt, con đường hầm chìm trong âm u, tiếng nước giọt tí tách vẫn còn nhưng hình như đã xa lắm rồi, càng ngày càng xa. Hàng nghìn hàng vạn cánh hoa đay như một đàn bướm khổng lồ đang di chuyển làm thành một dải màu rực rỡ bồng bềnh trong không trung. Anh cảm thấy khó thở, hai lá phổi căng phồng đầy ứ và sưng lên thành hai chiếc cánh vụng về thô ráp. Anh thở dốc, anh giãy giụa bay lên cùng với những cánh hoa đay và nhập vào dòng trôi của đàn bướm khổng lồ. Tiếng thở dốc của anh cũng chính

là tiếng đập cánh của đàn bướm. Anh trôi theo dòng chảy của những cánh bướm màu, anh đuổi theo ánh sáng, anh lao theo bầu vú nổi nà của Ngư Thúy Thúy. Anh trôi, trôi mãi, lúc nổi trên cao, lúc chìm xuống thấp, lúc nhanh lúc chậm, lúc vội vàng, lúc thư thái. Gió thổi ào ào qua thân thể anh; những tầng mây hình chiếc nệm, hình ngọn cây, như rừng lúc rậm lúc thưa bông bênh dưới thân thể anh. Mắt anh xuyên qua các tầng mây để nhìn xuống mặt đất: Xóm làng và dòng sông, cây cối và gò đồi... Có hai đứa bé tay trong tay dắt nhau đi trên bãi cát vàng và ngắm nhìn dòng nước bạc đang chảy chậm chậm; một người đàn bà hai tay ôm một đứa bé chạy trên bờ ruộng, một người đàn ông đang đuổi theo sau bà ta; một chiếc xe đang đứng giữa đồng, con la kéo xe đang nằm bệt dưới đất, mồm chú vào trong bùn mặc cho những ngọn roi của người đánh xe vun vút đập xuống mông... Anh đang bay, anh đang lượn vòng trong vùng không gian trên thì không vươn đến trời, dưới thì không men tới đất. Anh cảm thấy mình thanh thản, tự do, không có một chút vướng bận và trói buộc nào, nhục thân của anh cũng không hề đau đớn, linh hồn anh cũng chẳng hề đau khổ. Lòng anh yên tĩnh, không ham muốn, không suy nghĩ. Anh cất tiếng kêu lên: Ta không còn trông thấy cái thân xác màu xanh bầy nhầy máu mủ và đầy cứt đái của người nữa rồi! Ta cũng không phải tiếp xúc với cái linh hồn đầy gỉ sắt màu xanh hoen ố và đầy giun dũa của người nữa rồi! Ôi, đôi mắt hoan lạc của ta! Ta cũng không phải ngửi thấy cái mùi xác chết thối và mùi tanh tưởi của những đồng tiền của người nữa rồi! Ôi chiếc mũi hoan lạc của ta! Ta cũng không còn nghe những lời thề hải minh sơn và những tuyên bố hoang đường đầy màu xanh của người nữa rồi! Ôi đôi tai hoan lạc của ta! Linh hồn hoan lạc của

ta đã vĩnh viễn trốn chạy khỏi màu xanh rồi! Hoan lạc! Hoan lạc! Anh trông thấy một đám trẻ đỏ hỏn đang vui đùa trong một dòng sông màu vàng đục, những giọt nước tinh khiết bắn lên rơi vào gương mặt như đúc bằng vàng của anh. Tai anh nghe thấy âm thanh từ miệng những con ngựa, con la màu mận chín đang nhai những cọng cỏ màu vàng vàng. Mũi anh ngửi được mùi thơm thoang thoảng của hoa tường vi đỏ rực... Anh bơi giữa dòng bướm hoa, nói đúng hơn là những cánh hoa đầy như một đàn bướm dập dờn bên anh. Cảnh huy hoàng tráng lệ ngập tràn trong mắt anh nhưng tuyệt nhiên không có màu xanh. Anh đang hoan lạc! Một câu hỏi dội lên từ dưới mặt đất chẳng khác nào một tràng sấm rền: Hoan lạc là gì? Ở đâu có hoan lạc? Bản chất của hoan lạc là gì? Cội nguồn của hoan lạc là từ đâu?... Anh hãy trả lời đi!

Tháng 4-2004

NGOẠI THIÊN
Văn tuyển của học sinh trung học

“Mẹ tôi và những con gà nhỏ của bà”

(Trích lục)

...Đầu mùa hạ mỗi năm, đúng vào lúc mùa lúa mạch chín vàng, những người dân ông ở huyện Xương Ấp quây những chiếc lồng gà to tướng chia làm nhiều tầng đến, bên trong là những chú gà con đứng chen chúc bên nhau. Từ rất xa đã có thể nghe thấy tiếng rao của những người dân ông: Mua gà con cho nợ đây! Bán gà con cho nợ đây!... Công việc mua bán của họ bận rộn nhất là lúc giữa trưa, ngay sau khi mọi người ăn cơm xong. Đây là lúc nóng bức nhất trong ngày, hầu như tất cả mọi người đều tụ tập dưới bóng cây để đón gió. Những người bán gà nợ đến, chiếc đòn gánh trên vai họ vĩa rộng vĩa mỏng, trơn nhẵn và đỏ bầm, độ đàn hồi rất lớn. Gắn một nghìn chú gà con trên vai họ những hầu như chẳng có một tí sức nặng nào.

Năm nào cũng thế, mẹ tôi đều mua nợ gà con của lão Hàn.

Năm nào lão Hàn cũng gánh gà con đến đây bán chịu. Người trong làng tôi ai ai cũng biết mặt ông. Ông có nước da màu đỏ, đầu

to, trên mép tai có đeo một cục thịt chẳng khác nào một chiếc núm vú. Lão đã từng tự cho mình là một chiếc cọc buộc ngựa, có phúc tướng và có quý tướng.

Lão Hàn quảy hai lồng gà đến. Lão đặt hai chiếc lồng xuống chỗ râm mát ngay đầu hồi nhà tôi, lôi chiếc khăn màu xanh lam từ trong bọc ra lau mồ hôi trên mặt.

Một đám phụ nữ đang ngồi dưới bóng cây khâu đế giày. Lão Hàn kêu lớn:

- Các bà các cô! Mua gà con nào! Đây là giống gà của Mỹ, lớn nhanh, đẻ trứng nhiều.

Các bà các cô đang buồn chán, nếu lão Hàn không gọi thì họ cũng sẽ bao vây lấy lão mà thôi. Mẹ nói:

- Ông Hàn, mới một năm không gặp mà trông ông già đi nhiều lắm!

- Thế một năm không phải là một năm à, thưa bà chị?

- Có khát nước không? - Mẹ hỏi.

- Cho một bát nước trà nguội đi! - Lão Hàn nói.

Mẹ đi vào nhà xách ra một chiếc ấm sành và một chiếc bát uống nước cũng bằng sành màu lam.

Lão Hàn uống liền hai bát nước rồi ngum một ngum thật to trong miệng, mở túi gạo tấm phui phì phì rồi mở nắp lồng, rắc tấm cho gà ăn. Những chiếc đầu nhỏ xiu xinh xinh chen nhau mổ tấm, vừa mổ vừa kêu chim chirp, trông thật ngộ nghĩnh dễ thương. Cô con dâu nhà Hữu Tài hỏi:

- Ông Hàn, những con gà này chui ra khỏi vỏ mấy ngày rồi?

- Ba ngày rồi!

- Vừa mới nở là ông đã bắt chúng gánh đến đây?

- Đúng thế! Mỗi ngày đi hơn bảy mươi cây số!

- Đúng là ông có đôi chân biết bay!

Lão Hàn nấn nấn đôi chân thô, chằng chịt gân xanh, nói:

- Gánh chạy mãi rồi thành quen thôi!

Tôi hình dung ra, khi họ gánh những chiếc lồng chạy như bay, chiếc lồng gắn liền với đòn gánh chao qua chao lại chẳng khác nào điều hâu vỗ cánh.

Những người dân bà đang lựa gà, cũng bởi sau mùa thu mới trả tiền nên ai nấy đều mua một cách phóng khoáng. Chỉ cần nuôi được một phần ba trong số gà con đến trưởng thành là đủ vốn.

Ai cũng muốn nuôi gà con thành gà đẻ nên phần nhiều đều chọn mái.

Lão Hàn là người biết phân biệt đâu là gà trống đâu là gà mái khi chúng mới chui ra khỏi trứng, nhưng lão không bao giờ giúp mọi người chọn. Những người dân bà chọn xong gà cho mình rồi thì ôm đến trước mặt lão, hỏi con nào là trống con nào là mái, lúc nào lão cũng cười trừ, nói:

- Nếu không phải là gà trống, tất nhiên sẽ là gà mái. Lão Hàn này không bán loại gà vừa trống vừa mái.

- Cái lão Hàn đáng ghét này!

- Các bà kể cũng lạ, khi đẻ con thì cầu mong nó là con trai, còn nuôi gà thì chỉ thích nuôi gà mái!

Mẹ mua đến mười con gà, năm con trắng năm con đen. Sau hai tháng đã có thể nhận ra con nào là mái, con nào là trống. Có năm con mái hai con trống, một con tôi không thể phân định được là trống hay mái, hai con còn lại bị chuột cắn chết từ nhỏ. Mẹ nói:

- Đúng là những con chuột đáng ghét.

Sắp đến ngày trung thu, hai con gà trống nhà tôi đã bắt đầu học gáy. Mẹ nói:

- Qua tết trung thu là lão Hàn sẽ quay lại thu tiền gà rồi.

Năm nay, mẹ tôi nuôi gà với tỉ lệ sống khá cao, lại nhiều gà mái. Mẹ mua mười chú gà con mất hai mươi đồng; một con gà mái bán ra ít nhất cũng được sáu đồng, năm lần sáu ba mươi. Như vậy không kể hai con gà trống và một con không phân biệt trống hay mái, mẹ tôi cũng đã có lãi.

Vui quá hóa buồn. Vì cảm hận lũ chuột trong nhà nên mẹ lấy thóc trộn thuốc độc để diệt chuột, ban đêm đặt sau đồng cỏ. Buổi sáng quên phát, đến khi nhớ ra thì tám con gà đã ăn sạch đồng thóc.

Đàn gà ăn phải thuốc độc nằm ủ rũ phía sau đồng cỏ, điều con nào cũng căng lên như một quả bóng đầy không khí. Con nửa trống nửa mái có bộ lông màu xanh lục ngược chiếc cổ cong vẹo lên trông thật quái gở, tôi ghét nó vô cùng.

Mẹ vò đầu bứt tai, khổ sở vô cùng.

Mẹ chạy ra khỏi nhà đi tìm bác sĩ. Đương nhiên là bác sĩ chẳng bao giờ để ý chuyện gà què. Trong thôn không biết bao nhiêu người ốm rồi, chỉ chăm sóc cho người đã khiến ông ấy tối mắt tối mũi.

Mẹ ngồi thẩn thờ trên ngạch cửa, đôi mắt dăm dăm nhìn đàn gà mới chiều qua vẫn còn chạy nhảy, nước mắt mẹ chảy dài trên má.

- Mẹ, hay là chúng ta mổ điều chúng lấy hết thức ăn ra là xong chứ gì? - Tôi hiến kế.

- Chỉ còn cách đó, xem thử thế nào.

Mẹ tìm đâu ra được một chiếc dao cạo của bố nhưng đã lâu không dùng, mài cho thật sáng, rồi lại tìm tám chiếc kim khâu luôn tám sợi chỉ thật dài. Dao, chỉ, kim đều được ngâm trong rượu để sát trùng.

Tôi ép chặt hai chân và hai cánh gà xuống đất giữ chặt để mẹ tôi làm bác sĩ bắt đết dĩ mổ cho gà.

Bệnh nhân đầu tiên của mẹ là con gà chẳng ra mái chẳng ra trống - Ai bảo trời sinh ra mày không giống ai khiến cho con người ta ghét!

Mẹ rạch một đường dao đúng vào giữa chiếc điều con gà, moi hết thóc độc trong ấy ra rồi cẩn thận khâu kín lại.

Mổ xong cho tám con gà, mẹ mệt muốn đứt hơi, mồ hôi ướt đầm.

Mẹ dùng một ít tỏi trộn với đậu xanh giã nhuyễn hòa nước và vạch miệng bầy gà đổ vào.

Tám con gà tiếp tục nằm ủ rũ thêm hai ngày nữa, đến ngày thứ ba thì đã lò dò đứng dậy đi kiếm ăn, đuổi nhau, cắn nhau như cũ. Đáng chết nhất là con không ra trống cũng không ra mái vẫn không chịu chết.

Gương mặt đầy nếp nhăn của mẹ lại điểm những nụ cười hạnh phúc mà từ trước đến nay tôi chưa bao giờ trông thấy.

Qua tết trung thu, lão Hàn bán gà cho nợ lại đến thu tiền rồi!

Mạc NGÔN hoan lạc

TRẦN TRUNG HỖ dịch

Chịu trách nhiệm xuất bản: Nguyễn Cử
Biên tập: Triệu Xuân

Bìa và trình bày: Đặng Thiên Thư
Sửa bản in: Chi nhánh

NHÀ XUẤT BẢN VĂN HỌC
18 Nguyễn Trường Tộ - Hà Nội
ĐT: (84.4) 829 4685 * Fax: (84.4) 829 4781
E-Mail: nxbvanhoc@hn.vnn.vn

CHI NHÁNH TP HỒ CHÍ MINH
290/20 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Quận 3, TP.HCM
ĐT: (84.8) 848 3481; 846 9858 * Fax: (84.8) 848 3481
E-Mail: xuantricuwriter@gmail.com

In 1.000 cuốn, khổ 13 x 21cm, tại Xí nghiệp In Công ty Văn hóa Phương Nam.
Số đăng ký KHXB: 68-2008/CXB/323-08/VH. Quyết định xuất bản do NXB
Văn học ký ngày 21.02.2008
In xong và nộp lưu chiểu tháng 2 năm 2008.



●●● Đun suốt cả một buổi chiều, cuối cùng anh ngủ thấy trong làn hơi nước mịt mù bốc lên từ chiếc nồi có một mùi rất kỳ dị, không thơm nhưng cũng không hẳn là thối, không chua mà cũng không cay, không đắng mà cũng không ngọt... Chỉ có thể nói đó là mùi gạo trộn lẫn với mùi cóc... Khi mở nắp vung ra, anh trông thấy bảy con cóc với đủ tư thế khác nhau, con nằm con ngồi, con như hổ, con như rồng, con thì ngẩng mặt lên, có con thì chúi đầu xuống... Gạo trắng biến thành màu xanh, đúng là một thứ gạo có sắc màu hiếm có trong thiên hạ!... Bố gấp

một con cóc mềm nhừ, há miệng cắn... Anh vừa liếc thấy đã bỏ chạy thẳng ra khỏi cửa, những gì có trong bụng anh ồng ộc tuôn ra ngoài...

... Một tác phẩm viết về những niềm hoan lạc điên cuồng vào năm 1987, viết về con đường rời khỏi gia đình không trở lại của một thanh niên.

Trong khu rừng rậm rịt, vòng vo, mơ hồ hỗn độn của từ ngữ này, bất cứ lúc nào cũng có thể nghe thấy tiếng gõ cửa sổ phận con người...

ĐƠN VỊ LIÊN DOANH



CÔNG TY VĂN HÓA PHƯƠNG NAM

940 Đường Ba tháng Hai, P.15, Q.11, TP.HCM

ĐT: (08) 8663447 - 8663448. Fax: (84.8) 8663449



Phuong Nam Book

